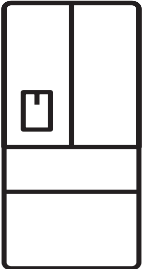
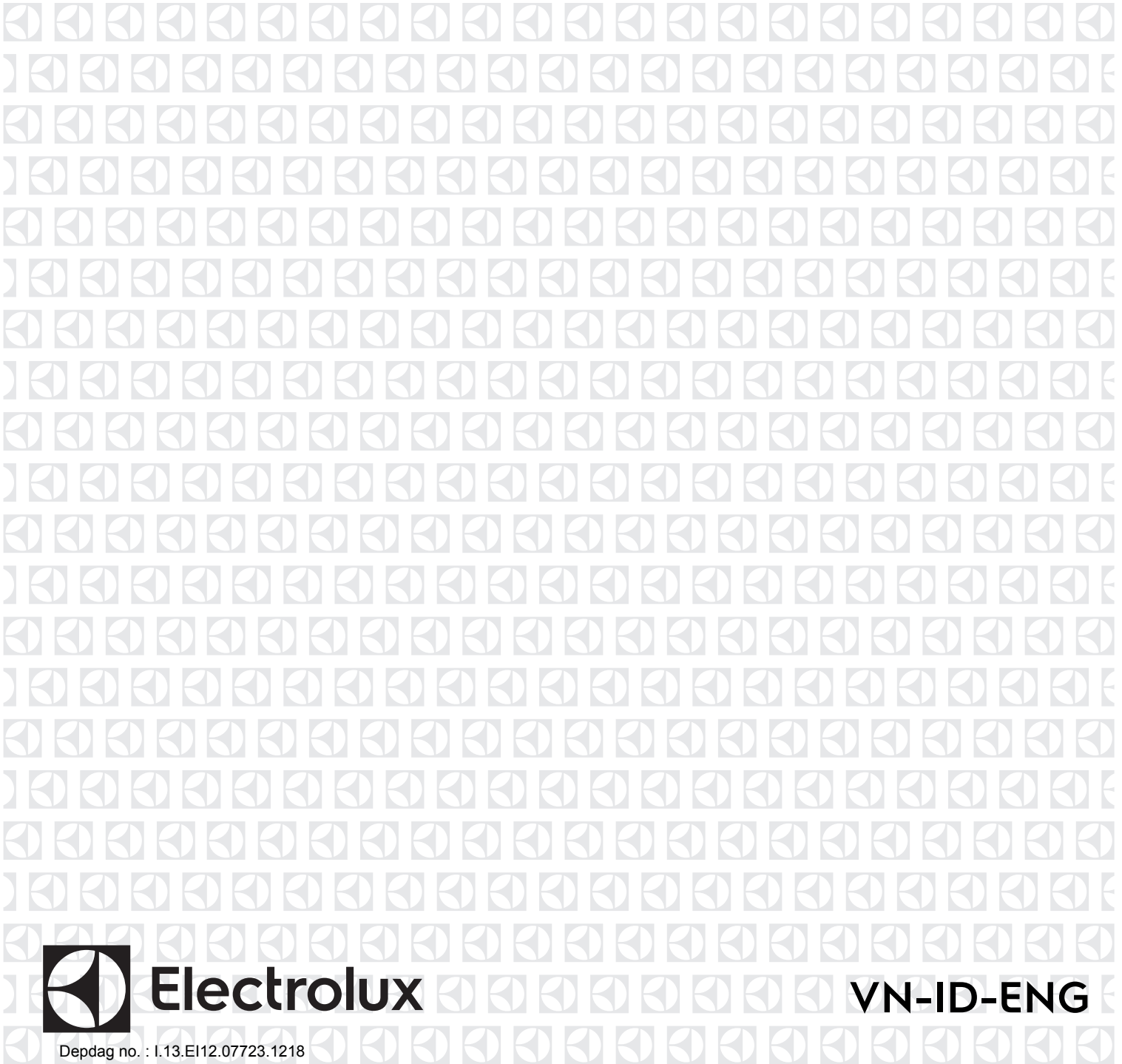


EHE6879



Tủ lạnh

Hướng dẫn sử dụng



Electrolux

VN-ID-ENG

Lời chúc mừng

Xin chúc mừng và cảm ơn quý khách hàng đã lựa chọn tủ lạnh Electrolux. Chúng tôi tin rằng quý khách sẽ hài lòng với chiếc tủ lạnh mới này. Trước khi sử dụng thiết bị, chúng tôi đề nghị quý khách hàng đọc qua toàn bộ sách hướng dẫn sử dụng trong đó mô tả rõ về sản phẩm cũng như các chức năng sử dụng.

Để phòng tránh các mối nguy hiểm luôn tiềm tàng khi sử dụng thiết bị điện, quý khách cần lắp đặt thiết bị theo đúng các hướng dẫn và đọc kỹ những chỉ dẫn an toàn để tránh sử dụng không đúng cách gây nguy hiểm.

Chúng tôi đề nghị quý khách giữ sách hướng dẫn sử dụng này để tiện tham khảo về sau và chuyển cho người chủ tiếp theo của thiết bị.

Sau khi mở hộp sản phẩm, quý khách vui lòng kiểm tra để đảm bảo sản phẩm không bị hỏng hóc. Nếu có nghi ngờ về việc sản phẩm đã bị hỏng hóc, xin quý khách vui lòng không sử dụng sản phẩm và liên lạc với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Electrolux tại địa phương.

Các biểu tượng sẽ xuất hiện trong sách hướng dẫn sử dụng có ý nghĩa như sau:



Cảnh báo

Biểu tượng này biểu thị những thông tin liên quan tới sự an toàn của quý khách.



Chú ý

Biểu tượng này biểu thị những thông tin liên quan tới sự vận hành đúng cách của thiết bị.



Quan trọng

Biểu tượng này biểu thị những thông tin và lời khuyên về việc sử dụng thiết bị.



Thông tin về môi trường

Biểu tượng này biểu thị những thông tin và lời khuyên về việc sử dụng thiết bị một cách tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

Điều kiện sử dụng

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong các hộ gia đình và những nơi tương tự khác.

Vui lòng ghi lại số mẫu máy và số seri dưới đây:

Số mẫu máy:

Số seri:

Mục lục

Những chỉ dẫn an toàn quan trọng.....	3
Các bộ phận của tủ lạnh	4
Lắp đặt tủ lạnh	5
Vận hành tủ lạnh.....	7
Bảng điều khiển phía ngoài	7
Bảng điều khiển khoang FlexFresh™	9
Điều chỉnh nhiệt độ	10
Các chức năng của tủ lạnh General	12
Các thông tin cơ bản	15
Vệ sinh tủ lạnh	15
Hướng dẫn bảo quản thực phẩm	16
Khắc phục sự cố	18

Những chỉ dẫn an toàn quan trọng

LƯU Ý: Vui lòng đọc kỹ các cảnh báo trước khi lắp đặt hoặc sử dụng tủ lạnh. Nếu cần sự trợ giúp, quý khách có thể liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm nếu quý khách không tuân thủ theo các hướng dẫn sử dụng hoặc các chỉ dẫn an toàn được nêu trong cuốn sách này.

CẢNH BÁO

- Thiết bị này không được thiết kế cho những người (kể cả trẻ em) bị hạn chế về thể chất, cảm giác hoặc trí óc, hoặc ít kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được trông nom hoặc hướng dẫn cách sử dụng sản phẩm bởi người chịu trách nhiệm cho an toàn của họ.
- Cần đảm bảo ổ điện được nối đất đúng cách. Vui lòng tham khảo kỹ sư điện nếu có thắc mắc.
- Không sử dụng các thiết bị điện bên trong khoang chứa thực phẩm của tủ lạnh, trừ khi việc làm này được khuyến cáo bởi nhà sản xuất các thiết bị đó.
- Rút phích cắm tủ lạnh ra khỏi ổ điện trước khi vệ sinh hoặc di chuyển để tránh gây chập điện.
- Không bao giờ rút phích cắm của thiết bị bằng cách kéo dây điện. Luôn nắm chặt phích cắm và kéo thẳng khỏi ổ cắm để tránh gây hư hại cho dây điện.
- Nếu dây điện bị hư hại, dây điện cần được thay thế. Việc thay thế cần được tiến hành bởi nhà sản xuất, đại lý của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ chuyên môn tương tự để tránh những nguy hiểm tiềm tàng.
- Không sử dụng dung dịch vệ sinh bằng hơi nước. Các bộ phận dẫn điện của tủ lạnh tiếp xúc với hơi nước ngưng tụ có thể gây đoản mạch hoặc chập điện.
- Không cất giữ các chất gây nổ như bình chứa khí nén có chất gây nổ dễ bắt cháy trong tủ lạnh. Không cất trữ các bình chứa khí nén có dòng chữ “flammable” (dễ cháy) và/hoặc một biểu tượng ngọn lửa nhỏ trong tủ lạnh để tránh nguy cơ cháy nổ.
- Không làm hư hại đến ống dẫn ga.
- Tủ lạnh có chứa chất cách nhiệt kết hợp với khí dễ cháy. Tránh các hiểm họa về an toàn bằng cách thải loại thiết bị cẩn thận.
- Nếu quý khách muốn loại bỏ thiết bị này, hãy liên hệ cơ quan chức năng địa phương để được hướng dẫn cách xử lý đúng cách.
- Khi thải loại tủ lạnh cũ, vui lòng tháo bỏ các cửa. Trẻ nhỏ có thể bị ngạt thở nếu bị kẹt bên trong tủ lạnh.



- Cần chú ý lắp đặt tủ lạnh ở nơi dễ dàng với tới phích cắm và ổ cắm.
- Không tự ý sửa chữa tủ lạnh. Việc sửa chữa chỉ được thực hiện bởi kỹ sư điện có trình độ.
- Lựa chọn vị trí lắp đặt tủ lạnh không quá lạnh – Nhiệt độ xung quanh nơi đặt tủ cần trên 10°C.
- Chỉ tháo rời bình chứa nước khỏi khu vực cửa tủ trong trường hợp làm vệ sinh hoặc đổ thêm nước uống.

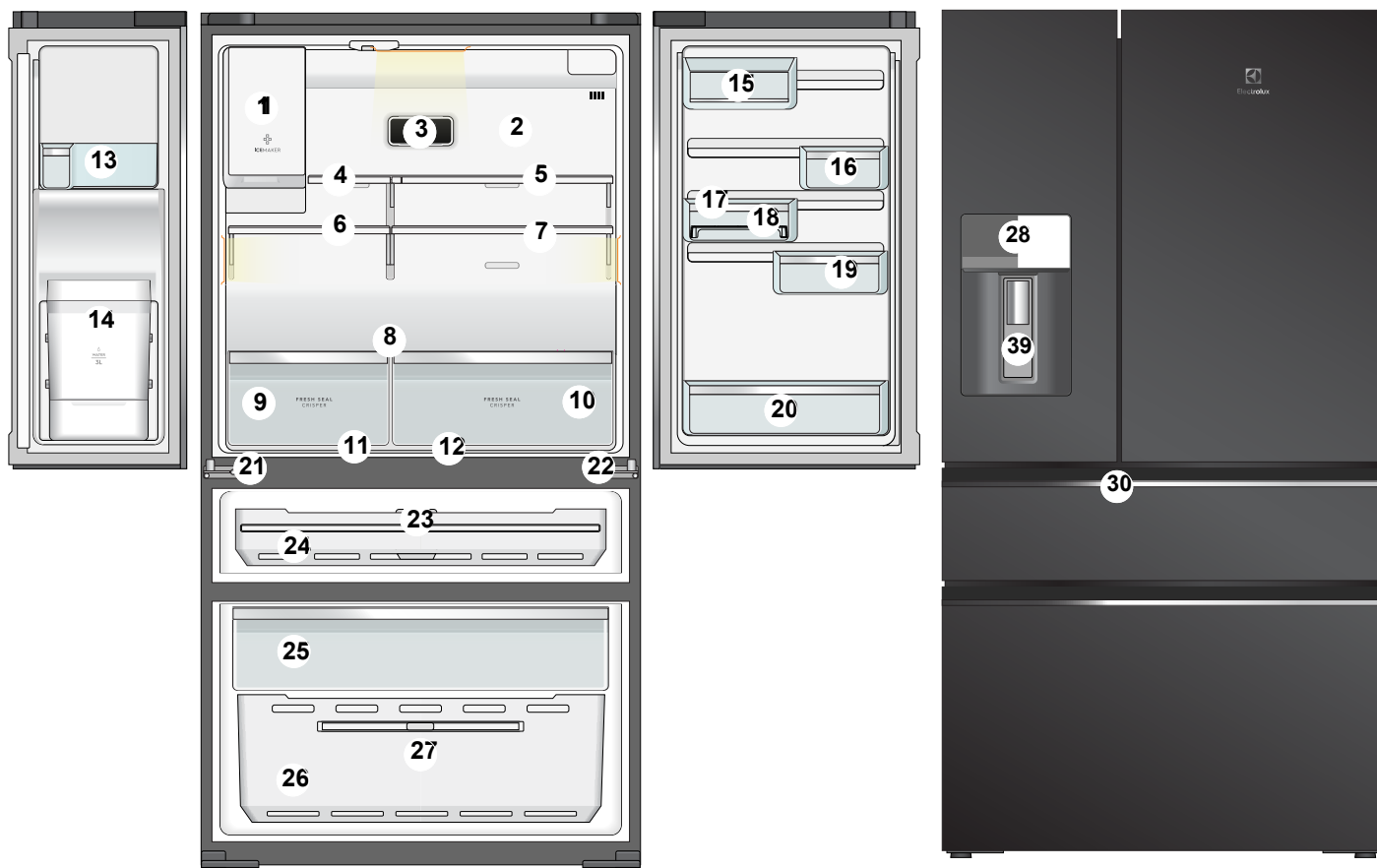
CẢNH BÁO

Cảnh báo về chất làm lạnh R600a

Thiết bị chứa chất làm lạnh R600a. Quý khách cần cẩn trọng khi lắp đặt, di chuyển, sửa chữa và thải loại thiết bị để tránh các nguy hiểm tiềm tàng.

- Đảm bảo rằng hệ thống ống dẫn ga không bị hư hại trong quá trình vận chuyển và lắp đặt.
- Sự rò rỉ chất làm lạnh có thể gây tổn thương vùng mắt hoặc gây cháy.
- Phòng lắp đặt thiết bị phải có kích cỡ phù hợp, phụ thuộc vào lượng chất làm lạnh được sử dụng trong tủ. Mỗi mét khối phòng đặt tủ lạnh tương ứng với 8g chất làm lạnh chứa trong tủ. Lượng chất làm lạnh được ghi trên bảng ghi thông số kỹ thuật, đặt bên trong thiết bị.
- Nếu quý khách không chắc chắn về lượng chất làm lạnh của thiết bị, vui lòng kiểm tra bảng ghi thông số kỹ thuật ở bên trong ngăn mát.
- Sẽ rất nguy hiểm nếu việc bảo trì và sửa chữa sản phẩm được tiến hành bởi bất cứ ai không phải là người có trình độ chuyên môn kỹ thuật.
- Giữ cho các lỗ thoát khí của thiết bị không bị che khuất hoặc bị chặn.
- Không sử dụng các thiết bị cơ khí hoặc các công cụ khác ngoài những thiết bị được khuyến cáo bởi nhà sản xuất để làm nhanh quá trình xả tuyết.

Các bộ phận của tủ lạnh



- | | | |
|---------------------------------------|----------------------------------|--|
| 1 Hệ thống làm đá | 11 Ngăn đựng đồ ăn vặt bên trái | 21 Bản lề có thể điều chỉnh được ở bên trái |
| 2 Hệ thống phân bổ luồng khí đa chiều | 12 Ngăn đựng đồ ăn vặt bên phải | 22 Bản lề có thể điều chỉnh được ở bên phải |
| 3 Hệ thống khử mùi (bộ lọc khí) | 13 Hộc đựng cánh cửa ở phía trên | 23 Kệ chứa FlexFresh™ |
| 4 Kệ kính gập lên trên | 14 Bình chứa nước | 24 Ngăn phân cách kệ chứa |
| 5 Kệ kính trượt/gập | 15 Hộc đựng bơ sữa FlexStor™ | 25 Kệ ngăn đông phía trên |
| 6 Kệ kính bên trái | 16 Hộc đựng 1/3 FlexStor™ | 26 Hộc ngăn đông phía dưới |
| 7 Kệ kính bên phải | 17 Hộc đựng 1/3 FlexStor™ | 27 Ngăn phân cách hộc ngăn đông phía dưới |
| 8 Nắp hộc đựng trái cây, rau củ | 18 Khay đựng trứng | 28 Bảng điều khiển ngăn mát/ngăn đông |
| 9 Hộc đựng FreshSeal | 19 Hộc đựng có thể nở rộng | 29 Máy lọc nước và lấy đá |
| 10 Hộc đựng FreshSeal | 20 Hộc đựng chai lọ | 30 Bảng điều khiển ngăn mát linh hoạt FlexFresh™ |

LẮP ĐẶT THIẾT BỊ

Tháo dỡ bao gói



THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

Hầu hết các bao gói đều có thể tái chế được. Vui lòng thải loại các vật liệu này tại điểm thu gom rác thải có thể tái chế tại địa phương, hoặc phân loại chúng vào thùng rác phù hợp.

Quan trọng – Kiểm tra xem tủ lạnh có bị hư hỏng hay xây xát gì không. Nếu tủ lạnh bị lỗi, vui lòng thông báo cho nhà sản xuất trong vòng 7 ngày để được bảo hành.

Lau sạch tủ lạnh từ trong ra ngoài theo chỉ dẫn ở phần Vệ sinh thiết bị, sau sạch bụi tích tụ trong quá trình vận chuyển.

Lắp đặt thiết bị



CHÚ Ý

Không lắp đặt tủ lạnh gần các hệ thống aerosol tự động (như hệ thống xử lý côn trùng) vì khí nén có thể làm hư hại bề mặt bên ngoài bằng nhựa của tủ lạnh.

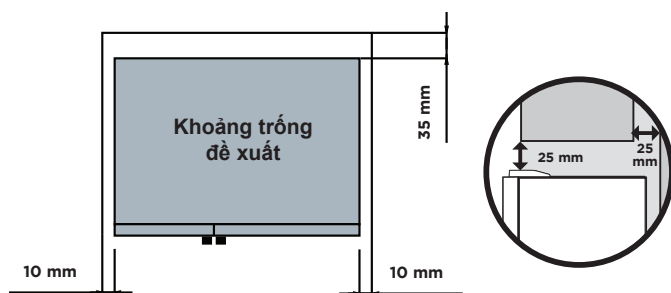
Không lắp đặt tủ lạnh ở nơi quá lạnh hoặc nơi không được bảo vệ, như trong gara hoặc hiên nhà. Nhiệt độ nơi lắp đặt tủ lạnh cần trên 10°C.

Lắp đặt tủ lạnh ở nơi khô ráo, tránh nơi ẩm ướt.

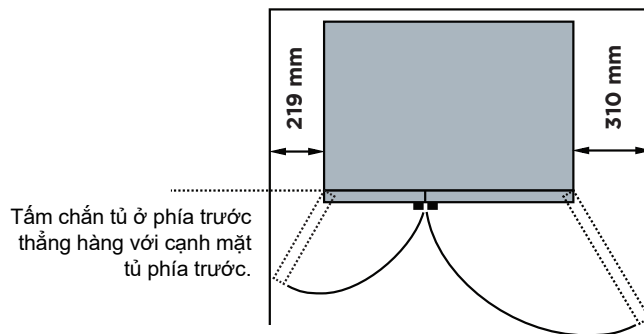
Đảm bảo rằng tủ lạnh được lắp đặt ở nơi bằng phẳng.

Thông khí đầy đủ quanh tủ lạnh

Sơ đồ bên dưới cho thấy khoảng trống đề xuất xung quanh tủ lạnh để tủ có thể thông khí dễ dàng.



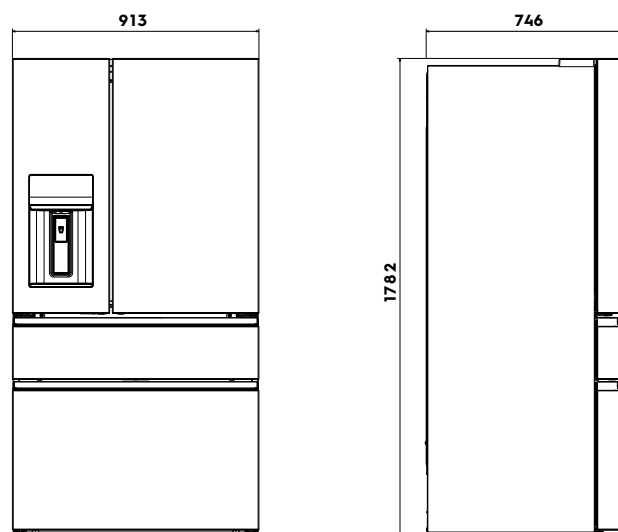
Khi tủ được lắp đặt ở góc tường, vui lòng kê tủ cách mặt tường bên phải ít nhất 219mm và cách mặt tường bên trái ít nhất 310mm để có thể dễ dàng tháo các kệ và hộc chứa.



CHÚ Ý: Cánh cửa được thiết kế để hơi nhô ra so với tủ bếp. Khoảng trống được minh họa ở hình trên là khoảng trống đề xuất tối thiểu.

Lắp đặt tủ lạnh

Vui lòng chú ý ra các khoảng trống dưới đây để dễ dàng lắp đặt tủ lạnh, tạo điều kiện cho không khí lưu thông và lắp đặt các ống dẫn nước và dẫn điện.



CHÚ Ý: Nếu quý khách lắp đặt tủ lạnh theo hướng bản lề cửa nằm dựa vào tường, quý khách có thể cần phải chừa ra một khoảng trống rộng hơn để có thể mở cửa rộng hơn.

Mở cửa

Cần lắp đặt tủ lạnh để có thể dễ dàng mở cửa tủ để lấy đồ ăn. Để tận dụng các hộc đựng ở ngăn mát và giỏ đựng ở ngăn đông, cần lắp đặt sau cho quý khách có thể mở cả 2 cánh tủ dễ dàng.



CHÚ Ý

Đèn LED

Thiết bị của quý khách được trang bị một đèn LED có tuổi thọ cao. Trong trường hợp đèn LED bị hỏng, cần thay thế đèn LED mới. Việc thay thế phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên có trình độ để tránh các nguy hiểm tiềm tàng. Vui lòng tham khảo mục bảo hành để biết thêm thông tin liên hệ.

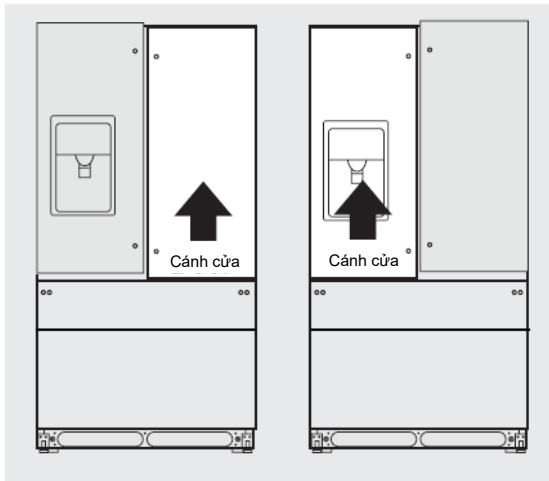
Làm cân bằng tủ lạnh và cánh cửa tủ (nếu cần thiết)

Hướng dẫn lắp đặt vị trí cuối cùng của tủ lạnh:

- 4 chân của tủ lạnh nằm chắc chắn trên mặt sàn.
- Mặt trước của tủ hơi nhô lên một chút để đảm bảo cửa có thể đóng kín và chặt.
- Các cửa tủ lạnh cần thẳng hàng với nhau và cân bằng. Quý khách có thể điều chỉnh chân tủ phía trước để làm cân bằng tủ lạnh và cánh cửa tủ.

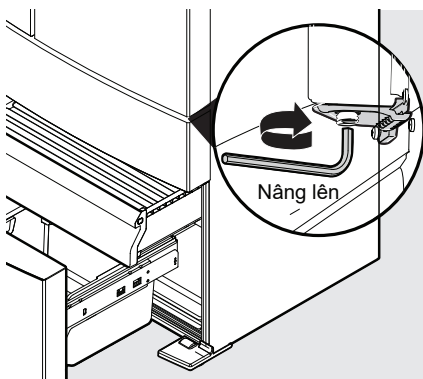
Điều chỉnh chân tủ phía trước:

1. Kéo nhẹ ngăn chứa ở ngăn đông ra nếu có lắp đặt lưới xả khí. Nhấc lưới xả khí lên và nhẹ nhàng kéo ra ngoài.
2. Dùng tua vít điều chỉnh độ cao của chân tủ phía trước. Sử dụng kim 3/8 inch để vặn ốc điều chỉnh.
Để nâng lên: vặn ốc theo chiều kim đồng hồ
Để hạ xuống: vặn ốc theo chiều ngược chiều kim đồng hồ
3. Đảm bảo gioăng cửa gắn chặt vào thân tủ, và thân tủ đứng vững.
4. Sau khi thân tủ cân bằng, sử dụng kim 3/8 inch để hạ thấp chân chống đỡ cho tới khi chân chạm mặt sàn.



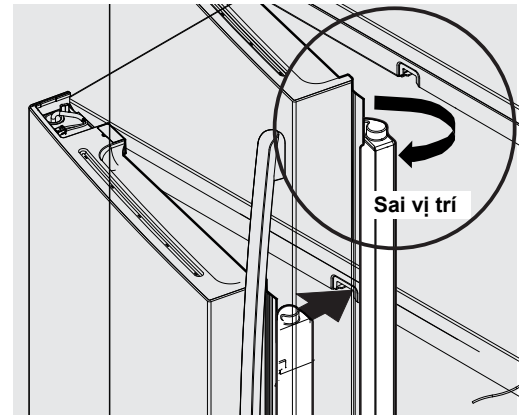
Điều chỉnh độ cao của cánh cửa lần cuối

1. Mở ngăn chứa ở ngăn đông để làm xuất hiện bản lề cửa phía dưới.
2. Dùng cờ lê Allen 6mm lắp vào chốt của bản lề cửa phía dưới.
3. Điều chỉnh độ cao bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ. Vui lòng xoay theo chiều kim đồng hồ để hạ cánh cửa xuống, xoay ngược chiều kim đồng hồ để nâng cánh cửa lên. Cửa tủ đang được lắp đặt ở mức thấp nhất khi quý khách nhận thiết bị.



Cần gạt thanh song cửa

Điều chỉnh cần gạt thanh song cửa để có thể kết nối chính xác với thanh song cửa bằng cách đảm bảo rằng cần gạt thanh song cửa được gấp lại và vuông góc với cánh cửa ngăn thực phẩm tươi sống. Nếu thanh song cửa không ở đúng vị trí, cửa có thể không đóng lại được hoàn toàn.

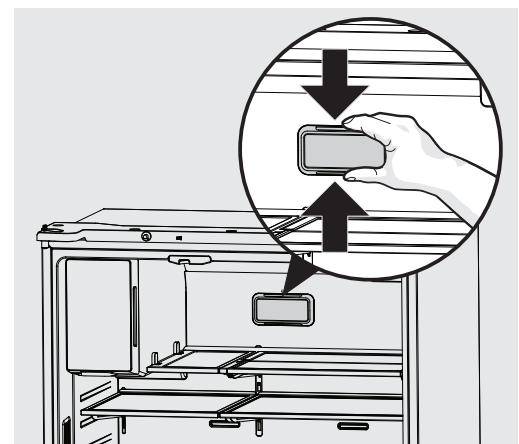


Lắp đặt bộ lọc khí (chỉ có ở một số mẫu máy)

Bộ lọc khí nằm ở phía trên ngăn mát.

Để đảm bảo tủ lạnh có thể khử mùi một cách tốt nhất, vui lòng thay tấm lọc khí sau mỗi 6 tháng. Chúng tôi xin gửi tặng quý khách 1 tấm lọc khí trong ngăn đựng trái cây, rau củ.

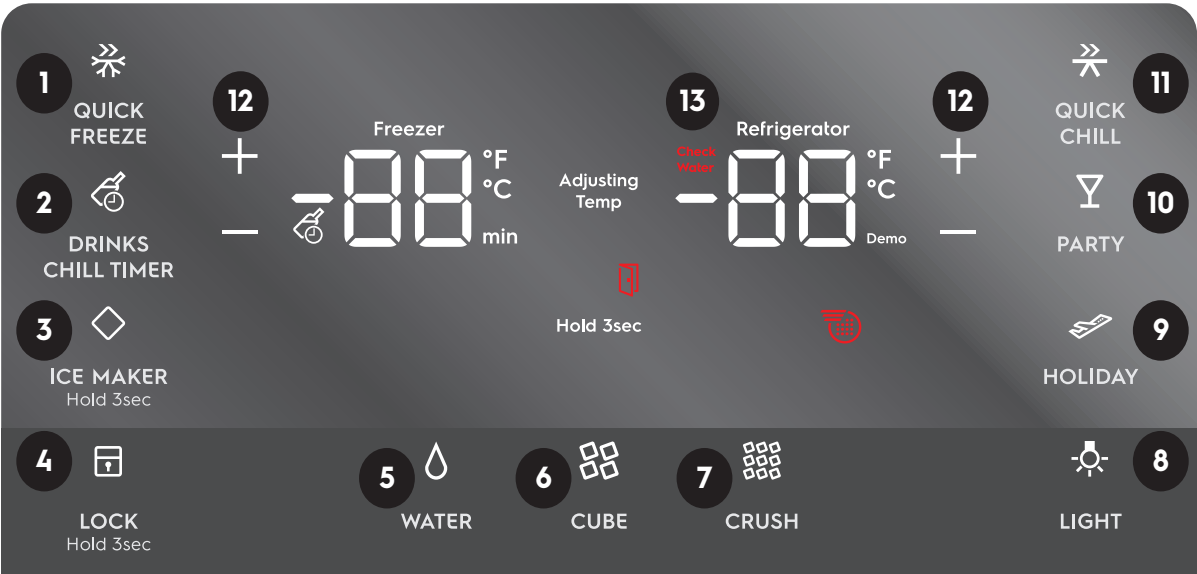
1. Tháo nắp đậy bộ lọc bằng cách nắm vào 2 bên của nắp đậy và nhấc lên.
2. Tháo tấm lọc cũ và ra vứt bỏ đi.
3. Mở hộp tấm lọc mới, gài tấm lọc mới vào khung. Lưu ý để mặt than của tấm lọc hướng vào cửa nhận khí ở luồng đa chiều.
4. Lắp lại nắp đậy tấm lọc bằng cách nắm vào 2 bên của nắp đậy và ấn xuống.



Bộ lọc khí

BẢNG ĐIỀU KHIỂN CỦA TỦ LẠNH

Bảng điều khiển phía ngoài



NÚT	MÔ TẢ	CHỨC NĂNG CHÍNH
1.	LÀM ĐÔNG NHANH	Làm đông thực phẩm nhanh trong ngăn đông. Chức năng này sẽ tắt sau 12 tiếng.
2.	HẸN GIỜ ƯỚP LẠNH NƯỚC UỐNG	Ướp lạnh nước uống nhanh trong ngăn đông. Chạm vào nút ướp lạnh nước uống, một đồng hồ (theo phút) sẽ hiển thị trên màn hình nhiệt độ ngăn đông. Quý khách có thể điều chỉnh bằng cách ấn nút +/- . Tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo khi thời gian được thay đổi. Quý khách có thể thay đổi thời gian từ 20-45 phút theo mỗi 5 phút.
3.	LÀM ĐÁ	Khi đèn LED sáng, hệ thống làm đá được bật. Khi hệ thống làm đá đang tắt, đèn báo sẽ nhấp nháy khi quý khách lấy đá. Ấn và giữ nút trong vòng 3 giây để bật/tắt hệ thống làm đá.
4.	KHÓA	Ấn và giữ trong vòng 3 giây để bật/tắt khóa. Khi tủ lạnh đnag được khóa, quý khách không thể thay đổi bất cứ thiết lập nào trên màn hình hiển thị, cũng như lấy nước hay lấy đá. Đèn báo sẽ nhấp nháy và tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo.
5.	NƯỚC	Ấn nút “nước” để lựa chọn nước. Đèn báo của chức năng đó sẽ sáng lên.
6.	ĐÁ VIÊN	Ấn nút “đá viên” để lựa chọn đá viên. Đèn báo của chức năng đó sẽ sáng lên.
7.	ĐÁ XAY	Ấn nút “đá xay” để lựa chọn đá xay. Đèn báo của chức năng đó sẽ sáng lên.
8.	ĐÈN	Bật và tắt đèn của máy lọc nước và hệ thống làm đá

NÚT	MÔ TẢ	CHỨC NĂNG CHÍNH
9.	CHẾ ĐỘ KỲ NGHỈ	Quý khách có thể tiết kiệm điện năng khi không sử dụng tủ lạnh trong thời gian dài. Chế độ này tiết kiệm năng lượng bằng cách tăng thời gian giữa 2 lần tự động xả tuyết. Quý khách có thể tự bật/tắt chế độ này. Ngoài ra, tủ lạnh cũng tự động tắt chế độ này nếu quý khách mở cửa hoặc kéo ngăn chứa tủ lạnh hoặc ấn nút lấy nước sau 30 phút kể từ khi bật. Sau khi tắt, tủ lạnh sẽ chuyển về mức nhiệt độ đã được cài đặt. Hệ thống làm đá cũng sẽ tự động chuyển về trạng thái trước đó (bật hoặc tắt). Tuy nhiên, các chức năng khác sẽ không thể phục hồi được.
10.	CHẾ ĐỘ TIỆC TÙNG	Chức năng này sẽ thiết lập nhiệt độ ngăn đông ở mức -23°C và nhiệt độ ngăn lạnh ở mức 0°C trong vòng 6 tiếng. Sau thời gian đó, tủ lạnh sẽ quay trở về mức thiết lập trước đó.
11.	LÀM LẠNH NHANH	Chế độ làm lạnh nhanh giúp làm lạnh nhanh thực phẩm trong ngăn đông. Chế độ này sẽ tắt sau 6 tiếng.
12.	ĐIỀU CHỈNH NHIỆT ĐỘ	Ấn nút + hoặc – để điều chỉnh nhiệt độ. Nhiệt độ ngăn đông có thể điều chỉnh trong khoảng từ -23°C tới -15°C. Nhiệt độ ngăn mát có thể điều chỉnh trong khoảng từ 1°C tới 7°C.
13.	KIỂM TRA NƯỚC	Khi màn hình hiển thị “Kiểm tra nước”, vui lòng đổ nước vào bình.

BẢNG ĐIỀU KHIỂN CỦA TỦ LẠNH

Bảng điều khiển ngăn FlexFresh™



NÚT	MÔ TẢ	CHỨC NĂNG CHÍNH
1.	Mở khóa	Ấn nút UNLOCK (mở khóa), tủ lạnh sẽ tự động khóa sau 3 giây nếu quý khách không thực hiện thao tác gì. Chuông báo sẽ kêu khi bảng điều khiển được khóa/mở khóa.
2.	Ngăn đông	Để thay đổi nhiệt độ ngăn chứa khi đang ở chế độ thiết lập nhiệt độ cho ngăn đông, sử dụng bảng điều khiển ở cửa trước. Việc thay đổi nhiệt độ trên màn hình hiển thị sẽ thay đổi cả nhiệt độ ngăn FlexFresh™ và nhiệt độ ngăn đông.
3.	Ngăn đông mềm	Lựa chọn ngăn đông mềm sẽ thiết lập nhiệt độ về mức -2°C. Tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo để xác nhận.
4.	Nước lạnh	Lựa chọn nước lạnh sẽ thiết lập nhiệt độ về mức 0°C. Tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo để xác nhận.
5.	Đồ ăn vặt	Lựa chọn đồ ăn vặt sẽ thiết lập nhiệt độ về mức 3°C. Tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo để xác nhận.
6.	Rượu và champagne	Lựa chọn rượu và champagne sẽ thiết lập nhiệt độ về mức 7°C. Tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo để xác nhận.

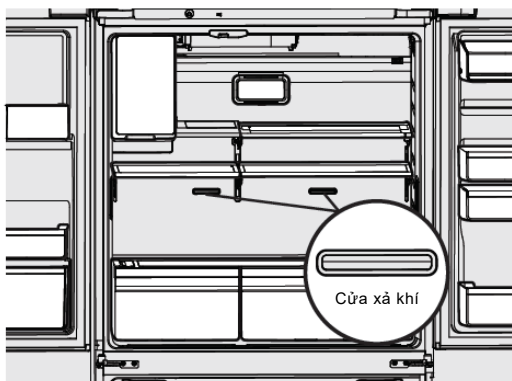
THIẾT LẬP NHIỆT ĐỘ

LƯU Ý: Mức nhiệt độ tối ưu được khuyến khích bởi nhà sản xuất khi lắp đặt tủ lạnh trong bếp là 3°C đối với ngăn mát và -17°C đối với ngăn đông.



QUAN TRỌNG

Nếu thực phẩm trong ngăn mát bị đông đá, vui lòng tăng thiết lập nhiệt độ lên khoảng 1 hoặc 2°C. Nếu quý khách đặt thực phẩm cách cửa xả khí khoảng 1 inch, thực phẩm có thể bị đông đá.



LƯU Ý: Các tính năng điều khiển và chuông báo có thể thay đổi tùy thuộc vào từng mẫu máy.

Chuông báo

Chuông báo cửa mở

Nếu quý khách mở cửa quá 5 phút, tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo và đèn báo cửa sẽ nhấp nháy trên màn hình hiển thị. Quý khách chỉ có thể tắt chuông báo bằng cách đóng cửa hoặc ấn một nút bất kỳ. Bảng điều khiển sẽ quay trở lại trạng thái hoạt động bình thường sau khi cửa được đóng lại.

Chuông báo lỗi

Tủ lạnh sẽ phát ra chuông báo lỗi nếu quý khách lựa chọn một chức năng không hoạt động được.

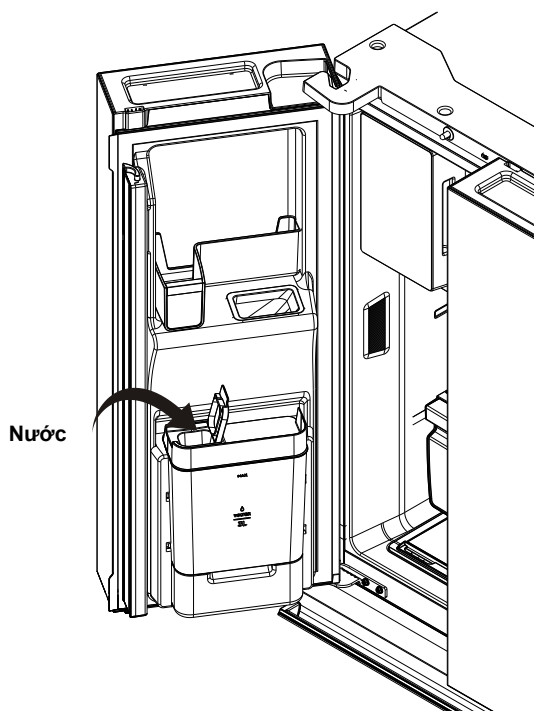
Chức năng lấy nước và làm đá

Sử dụng hệ thống làm đá sau khi lắp đặt

Trước khi làm đá lần đầu tiên, vui lòng làm sạch hệ thống cung cấp nước. Việc làm này có thể mất 2 tới 3 chu trình làm đá trống. Ngoài ra, nếu quý khách không làm sạch hệ thống cung cấp nước, đá làm ra có thể có vẩn màu và có vị lạ.

Thêm nước vào bình

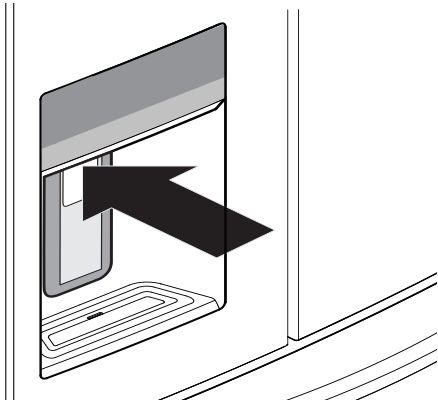
- Đặt bình nước ở cánh cửa.
- Đổ nước vào bình thông qua nắp bình.
- Đảm bảo rằng hệ thống làm đá và lấy nước được bật.



Thêm nước vào bình

Làm sạch hệ thống cung cấp nước

1. Dẫn nước vào hệ thống bằng cách ấn và giữ nút lấy nước ở quầy lấy nước.
2. Tiếp tục giữ cốc nước ở nguyên vị trí cho tới khi nước chảy ra khỏi vòi. Quá trình này có thể mất tới 90 giây.
3. Tiếp tục lấy nước trong khoảng 4 phút để làm sạch hệ thống và các ống dẫn (quý khách có thể tạm ngừng để đổ nước trong cốc nếu cần thiết).



Nút lấy nước

GHI CHÚ: Bộ phận lấy nước có chức năng tự động ngắt nước sau 3 phút xả nước liên tục. Để lấy nước trở lại, hãy thả nút lấy nước ra và ấn lại một lần nữa.

Chỉ 750ml nước đầu tiên lấy từ tủ lạnh là nước mát.



CHÚ Ý

Không được đổ các chất lỏng khác ngoài nước sạch (nước lọc và nước khoáng) vào bình chứa nước. Nước giải khát, nước ép, trà hoặc nước nóng,... có thể gây hư hại tới hệ thống làm đá. Bình chứa nước có thể đựng được nước có nhiệt độ tối đa lên tới 60°C.



Mẹo nhỏ và thông tin hữu ích

Tháo và rửa sạch khay đựng đá và bình chứa nước mỗi tháng. Đổ bỏ đá và nước chưa dùng tới. Điều này giúp hệ thống làm đá vận hành tốt hơn, và quý khách luôn có đá tươi để sử dụng.

Đảm bảo rằng tủ lạnh được lắp đặt cân bằng để tránh việc đá làm ra không bằng phẳng.

Vận hành và vệ sinh hệ thống làm đá

Sau khi lắp đặt tủ lạnh và tủ lạnh đã hoạt động trong nhiều giờ, hệ thống làm đá có thể sản xuất đá trong vòng 24 giờ. Hệ thống sẽ tự sản xuất ra đá ở khay đựng đá nằm ở phía sau. Quý khách phải lấy một vài viên đá để đẩy đá ra phía trước khay đựng. Điều này giúp sản xuất đá ở toàn bộ khay đựng.

Công suất hệ thống làm đá và dung tích khay đựng đá

Hệ thống làm đá có thể sản xuất ra 2.5 tới 3 pound đá trong vòng 24 giờ. Mỗi khay đựng đá đựng được 4 pound đá.

BẬT VÀ TẮT HỆ THỐNG LÀM ĐÁ



QUAN TRỌNG

Hệ thống làm đá được mặc định bật sẵn để hoạt động ngay sau khi quý khách lắp đặt tủ lạnh. Nếu quý khách không đổ nước vào bình, vui lòng tắt hệ thống làm đá, nếu không, hệ thống làm đá sẽ phát ra tiếng ồn lớn khi cố gắng vận hành mà không có nước.

Việc sản xuất đá được quản lý bởi tính năng bật/tắt hệ thống làm đá trên bảng điều khiển. Vui lòng ấn nút Bật/tắt để bật hoặc tắt hệ thống làm đá.

Lưu ý: Hệ thống làm đá được thiết kế một bộ phận bằng nhựa gắn liền để tự động ngưng việc sản xuất đá khi khay đựng đá đã đầy. Không sử dụng bộ phận này để tắt hệ thống làm đá.



QUAN TRỌNG

Tắt hệ thống làm đá sẽ ngưng việc sản xuất đá. Quý khách vẫn có thể lấy đá đã được làm và lấy nước.

Mẹo vặt của hệ thống làm đá/lấy nước

- Nếu quý khách không đổ nước và bình đựng hoặc bình đựng hết nước, vui lòng tắt hệ thống làm đá như hướng dẫn ở phần trên.
- Khi làm đá, tủ lạnh sẽ phát ra các tiếng ồn sau:
 - Tiếng động cơ chạy
 - Tiếng đá rơi xuống khay đựng đá
 - Tiếng van nước bật và tắt
 - Tiếng nước chảy
- Nếu quý khách cần nhiều đá cùng một lúc, cách tốt nhất là lấy đá viên từ khay đựng đá.
- Đá viên để lâu ngày sẽ có mùi khó chịu. Cần đổ đá cũ đi như hướng dẫn ở phần trên.
- Khi lấy đá viên, quý khách có thể chỉ lấy được một phần nhỏ của một viên đá. Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường.
- Để tránh gây bắn nước, hãy lấy đá trước khi đổ nước hoặc đồ uống khác vào cốc.
- Hiện tượng đá đầy trên khay đựng là hoàn toàn bình thường.



CHÚ Ý

Nếu nguồn nước cung cấp cho tủ lạnh là nước được làm mềm, cần đảm bảo nước được làm mềm đúng cách. Hóa chất trong chất làm mềm nước có thể làm hư hại tới hệ thống làm đá.

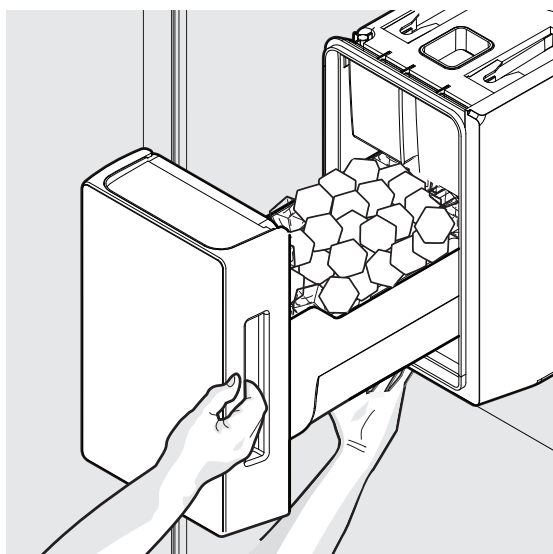
Vệ sinh hệ thống làm đá

Làm sạch máy làm đá và khay đựng đá thường xuyên, đặc biệt trước khi đi du lịch hoặc trước khi di chuyển thiết bị.

1. Tắt hệ thống làm đá.
2. Tháo khay đựng đá bằng cách kéo thẳng ra ngoài.
3. Đổ hết đá còn thừa và rửa sạch khay đựng bằng dung dịch vệ sinh trung tính. Không sử dụng chất tẩy rửa có tính bào mòn cao. Không sử dụng máy rửa chén. Rửa lại bằng nước sạch.
4. Để khay đựng đá khô ráo hoàn toàn trước khi lắp lại vào ngăn đông.
5. Lắp lại ngăn đựng đá vào vị trí cũ. Bật lại hệ thống làm đá.

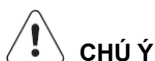
Tháo và đổ hết đá trong ngăn đựng đá nếu:

- Mất điện trong thời gian dài (lâu hơn 1 tiếng) sẽ khiến đá viên bị chảy ra và đông lại sau khi có điện, gây tắc nghẽn hệ thống xả đá.
- Nếu không sử dụng hệ thống làm đá thường xuyên. Đá viên sẽ đông lại với nhau trong khay đựng đá, gây tắc nghẽn hệ thống xả đá.



Tháo khay đựng đá

Tháo khay đựng đá và xóc để làm rời các viên đá trong khay, hoặc vệ sinh như hướng dẫn ở trên.



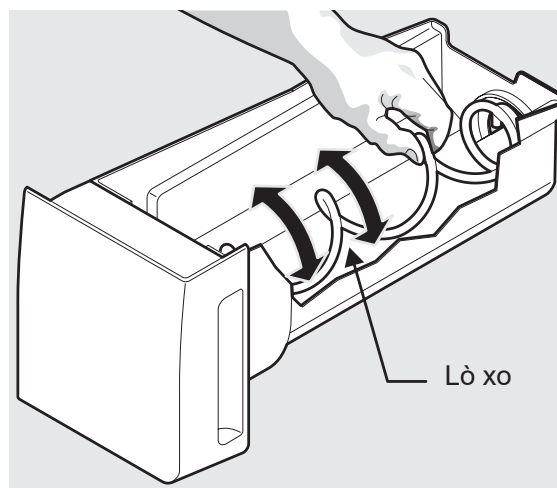
CHÚ Ý

KHÔNG BAO GIỜ sử dụng kẹp lấy đá hoặc các vật dụng tương tự để đập đá. Hành động này có thể gây hư hại tới khay đựng đá và hệ thống làm đá.

Để làm rời các viên đá bị dính, hãy sử dụng nước ấm. Trước khi lắp lại khay vào vị trí cũ, vui lòng đảm bảo khay đã khô ráo hoàn toàn.

QUAN TRỌNG

Khi tháo hoặc lắp lại khay đựng đá, tránh xoay lò xo khay đựng đá. Nếu vô tình xoay lò xo của khay đựng đá, cần xoay lại về vị trí cũ bằng cách xoay 45° (xem hình bên dưới) cho tới khi khay đựng đá vừa vào vị trí cũ. Nếu lò xo không ở vị trí chính xác, khi lắp lại khay đựng đá, tủ lạnh sẽ không xả đá. Cửa ngăn mát cũng có thể không đóng chặt, gây ra việc khí nóng xâm nhập vào ngăn mát.



Điều chỉnh lò xo ngăn đựng đá

CÁC BỘ PHẬN CỦA TỦ LẠNH



CHÚ Ý

Để tránh thương tích cho người sử dụng hoặc hư hại tới thiết bị, vui lòng cẩn thận khi cầm nắm kính cường lực. Kệ kính có thể bị vỡ nếu bị xước, rạn hoặc thay đổi nhiệt độ đột ngột. Chờ cho kệ kính ổn định tại nhiệt độ phòng trước khi vệ sinh. Không sử dụng máy rửa chén để vệ sinh kệ kính.

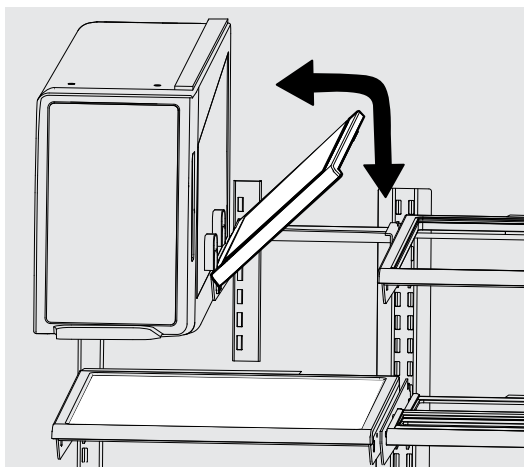
Quý khách có thể dễ dàng điều chỉnh vị trí kệ ngăn mát tùy theo nhu cầu. Các kệ đều có móc treo dán vào giá đỡ ở phía sau thiết bị.

Thay đổi vị trí kệ

1. Lấy hết thực phẩm ra khỏi kệ.
2. Nhấc cạnh trước và kéo kệ ra bên ngoài.
3. Lắp lại kệ bằng cách gài móc treo vào vị trí chính xác.
4. Hạ kệ và chốt lại.

Điều chỉnh kệ kính gấp lên trên

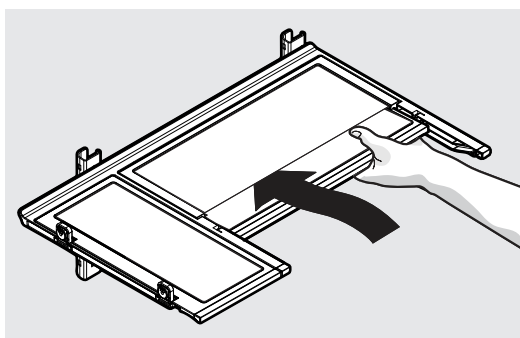
1. Lấy hết thực phẩm ra khỏi kệ.
2. Nhấc phần bên tay phải của kệ lên trên, ấn sang trái phía máy làm đá.



Kệ kính gấp lên trên

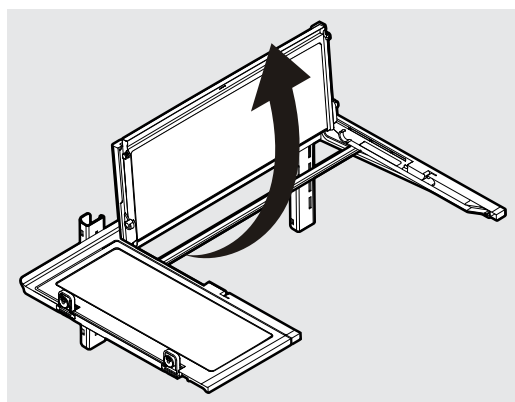
Điều chỉnh kệ kính trượt/gập

1. Kéo nửa phần đầu của kệ kính lên phía trên cho tới khi phần phía sau rơi xuống, sau đó nhẹ nhàng ấn nửa phần đầu của kệ kính về phía sau bên dưới nửa phần sau.



Kệ kính trượt/gập

2. Khi nửa phần đầu của kệ kính đã nằm ở phía sau, nhấc toàn bộ kệ lên trên về phía sau của tủ lạnh.



Kệ kính trượt/gập

Ngăn đựng

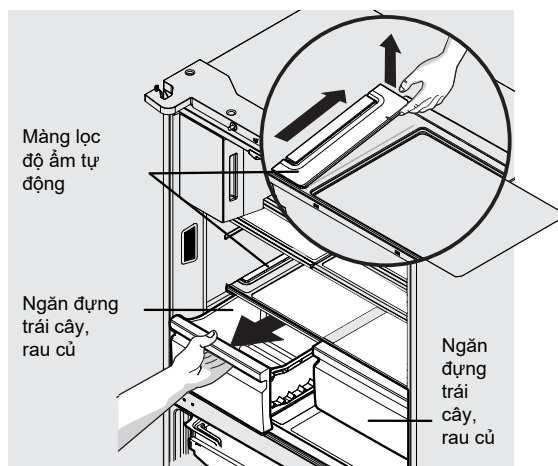
Tủ lạnh của quý khách có rất nhiều ngăn đựng.

Ngăn đựng trái cây, rau củ FreshSeal (với bộ lọc độ ẩm tự động)

Ngăn đựng này được thiết kế để đựng trái cây, rau củ và các thực phẩm tươi sống khác. Ngăn đựng có bộ lọc độ ẩm tự động và màng lọc độ ẩm tự động có thể thay mới ở 2 bên của ngăn đựng, bên dưới nắp đáy.

Đổi bộ lọc độ ẩm tự động:

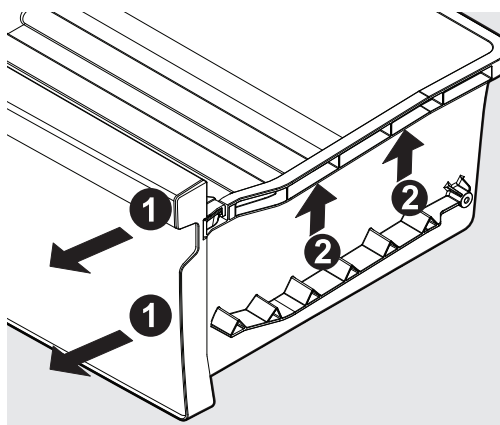
1. Với tay ra phía sau nắp đáy.
2. Nhấc nắp đáy lên trên.
3. Nhấc nắp đáy hướng ra phía sau thân tủ và tháo ra.
4. Thay màng lọc độ ẩm tự động.
5. Lắp lại nắp đáy bằng cách thực hiện các bước trên theo thứ tự ngược lại. Làm tương tự với 2 ngăn đựng.



Mở ngăn đựng trái cây, rau củ

Tháo ngăn đựng trái cây, rau củ để vệ sinh

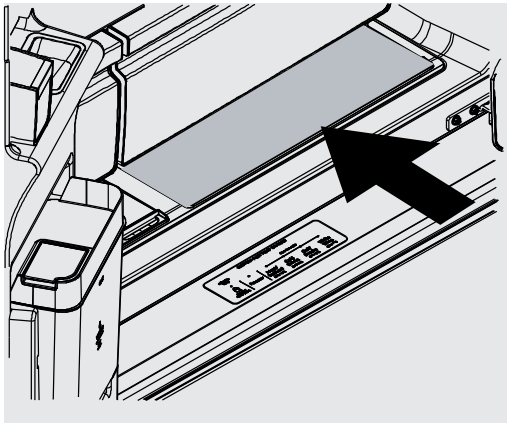
1. Kéo ngăn đựng ra ngoài cho tới khi ngăn đựng bị chặn lại.
2. Khẽ nhấc ngăn đựng lên phía trên và tháo ngăn đựng ra.



Tháo ngăn đựng trái cây, rau củ FreshSeal

Khu vực đồ ăn vặt ở phía trong

Ngăn đựng này được sử dụng để cất trữ thịt nguội và phô mai.
Kéo nắp ngăn đựng sang một bên để mở ngăn đựng.



Mở ngăn đựng đồ ăn vặt

Cánh cửa

Các học chứa

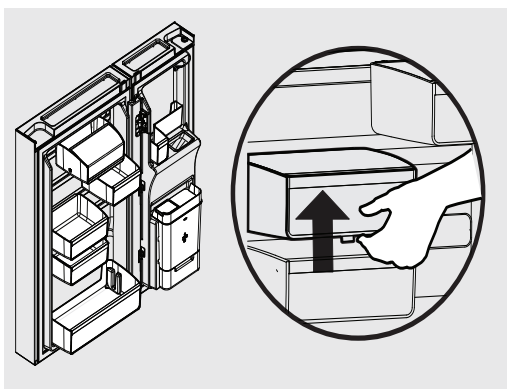
Cánh cửa ngăn mát có nhiều học chứa thực phẩm. Tất cả các học chứa này đều dễ dàng tháo ra để vệ sinh. Quý khách cũng có thể điều chỉnh học chứa tùy thuộc vào nhu cầu của mình. Quý khách có thể sử dụng học chứa ở cánh cửa để cất trữ hộp, chai, lọ và các thùng đồ uống lớn. Các học chứa này cũng cho phép quý khách lựa chọn các vật dụng yêu thích của mình.

Di chuyển học chứa trong rãnh

1. Nghiêng học chứa ra phía trước để đáy học chứa nhấc lên nhưng chốt khóa vẫn còn khóa.
2. Kéo học chứa theo rãnh kéo tới vị trí thích hợp.
3. Hạ học chứa xuống vào vị trí thích hợp.

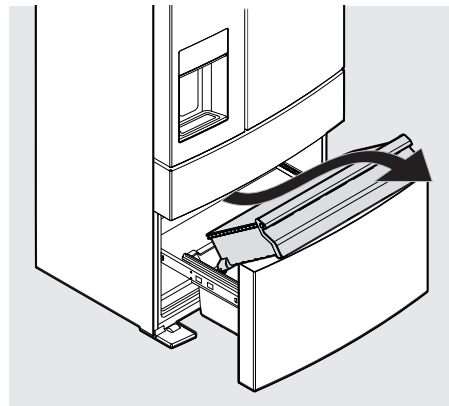
Di chuyển học chứa từ rãnh này qua rãnh khác

1. Nhấc học chứa lên để mở chốt khóa.
2. Nhấc học chứa ra vị trí khác.
3. Ấn học chứa xuống dưới để khóa chốt khóa.



Học chứa có thể điều chỉnh được ở cánh tủ.

Các bộ phận ngăn đông



Giỏ chứa ngăn đông

Tháo giỏ chứa ngăn đông

1. Mở cửa ngăn đông hoàn toàn.
 2. Nhấc giỏ chứa lên và tháo ra.
- Lắp lại các bước trên để lắp lại giỏ chứa.



QUAN TRỌNG

Giỏ chứa có các bánh xe ở phía dưới. Đảm bảo rằng các bánh xe này thẳng hàng với rãnh chạy để giỏ chứa có thể di chuyển được. Nếu giỏ chứa không được lắp đặt đúng cách, cửa sẽ khó mở ra.

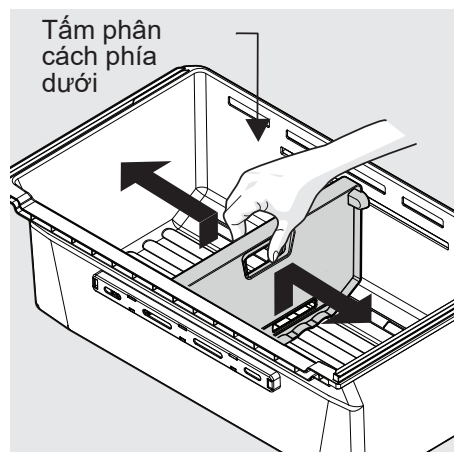
LƯU Ý: Nếu giỏ chứa chưa nằm ở đúng vị trí, ngăn chứa sẽ không đóng lại đúng cách.

Tháo giỏ chứa ngăn đông phía dưới

1. Mở cửa ngăn đông hoàn toàn.
 2. Nhấc giỏ chứa lên và tháo ra.
- Lắp lại các bước trên để lắp lại giỏ chứa.

Tám phân cách

Nắm chặt tay vào tám phân cách phía dưới, nhẹ nhàng kéo ra vị trí mới. Quý khách không thể tháo tám phân cách ra ngoài.



Tám phân cách phía dưới

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN

VỆ SINH TỦ LẠNH



CẢNH BÁO

TRƯỚC KHI VỆ SINH: Tắt nguồn tủ lạnh vào rút phích cắm ra khỏi ổ để tránh bị điện giật.

Cửa và các bộ phận bên ngoài (trắng và bạc)

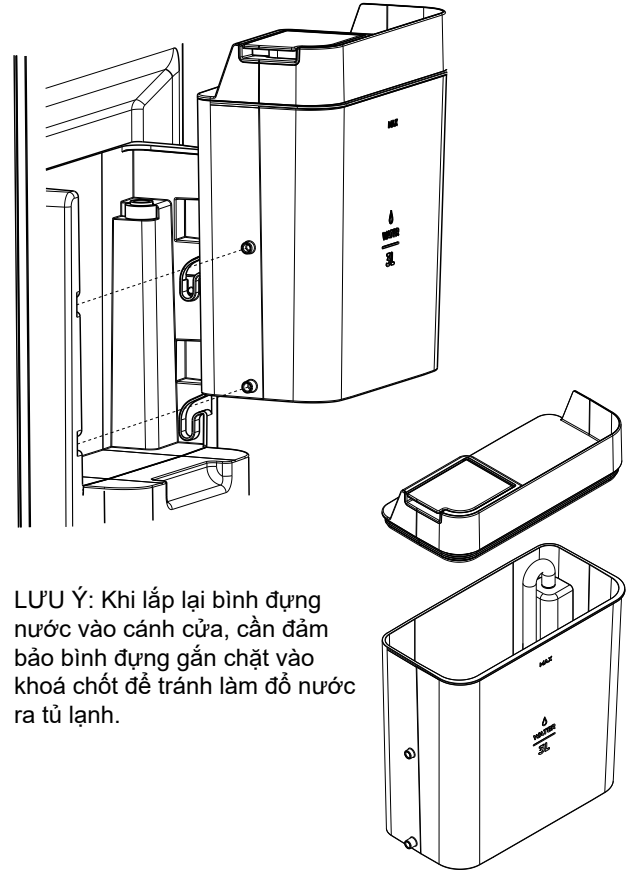
Quý khách chỉ nên sử dụng một mảnh vải mềm và nước xà phòng ấm để vệ sinh.

Bề mặt thép không gỉ

Tủ lạnh được làm từ thép không gỉ không có các vết bẩn. Loại thép này được tráng một lớp bảo vệ giúp dễ dàng lau sạch các vết bẩn như dầu vân tay và vết nước. Để giữ cho tủ lạnh luôn sạch sẽ, vui lòng dùng một mảnh vải mềm và nước xà phòng ấm để vệ sinh.

Bình đựng nước

Chỉ tháo bình đựng nước ra khỏi cánh cửa để vệ sinh và để đổ nước uống vào bình. Cần đặt bình ở cánh cửa tủ lạnh và sử dụng ống hút ở nắp bình.



LƯU Ý: Khi lắp lại bình đựng nước vào cánh cửa, cần đảm bảo bình đựng gắn chặt vào khoá chốt để tránh làm đổ nước ra tủ lạnh.



CHÚ Ý

Không sử dụng dung dịch vệ sinh dành cho thép không gỉ, các miếng cọ rửa có tính bào mòn cao hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có thể gây xước bề mặt tủ lạnh. Các hư hại gây ra sau khi tủ lạnh đã được giao cho quý khách sẽ không được bảo hiểm.

Các bộ phận bên trong tủ

Làm sạch các bộ phận bên trong tủ thường xuyên bằng vải mềm, xà phòng không mùi và nước ấm. Lau khô các bề mặt và các bộ phận có thể tháo rời, tránh làm dính nước vào bảng điều khiển. Lắp lại các bộ phận có thể tháo rời, cắm phích cắm vào ổ điện và bật nguồn điện trước khi để lại đồ ăn vào tủ lạnh.

Đá và nước

Làm sạch các bộ phận của hệ thống làm đá/lấy nước thường xuyên bằng một miếng vải mềm, xà phòng không mùi trung tính và rửa sạch lại bằng nước ấm. Để biết thêm thông tin vệ sinh hệ thống làm đá/lấy nước, vui lòng tham khảo mục Các mẫu máy làm đá/lấy nước.

Bình đựng nước

Lau sạch phần bên trong của bình đựng nước thường xuyên bằng một mảnh vải mềm, xà phòng trung tính và rửa sạch lại bằng nước ấm.

Vệ sinh bình đựng nước

Cần tháo bình đựng nước ra khỏi cửa và mở nắp bình.

Gioăng cửa

Giữ gioăng cửa luôn sạch sẽ bằng cách vệ sinh gioăng cửa thường xuyên bằng chất tẩy rửa trung tính và nước ấm, sau đó lau khô. Các đồ uống và đồ ăn dính có thể làm gioăng cửa dính chặt vào tủ lạnh và gây rách gioăng cửa khi quý khách cố gắng mở cửa. Không được dùng nước nóng, chất tẩy rửa thương mại, chất tẩy rửa có aerosol, chất đánh bóng kim loại, các chất tẩy rửa có tính bào mòn cao hoặc miếng tẩy rửa kim loại để vệ sinh thiết bị. Có rất nhiều chất tẩy rửa thương mại có chứa các chất hoá học có thể gây hư hại lên bề mặt tủ. Vui lòng chỉ sử dụng một miếng vải mềm, xà phòng trung tính không mùi và nước ấm để vệ sinh thiết bị.



CHÚ Ý

Để vệ sinh ngăn đựng trái cây, rau củ hoặc ngăn đựng trong tủ đông có rãnh trượt có thể kéo ra được, vui lòng sử dụng một miếng vải ẩm và nước có pha xà phòng. Không được ngâm nắp đậy vào nước vì điều này có thể khiến tủ lạnh bị hỏng.

Tắt tủ lạnh

Nếu quý khách muốn tắt tủ lạnh trong thời gian dài, vui lòng làm theo các bước sau:

1. Lấy tất cả thực phẩm ra khỏi tủ.
2. Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm.
3. Lau sạch và lau khô các bộ phận bên trong tủ.
4. Đảm bảo mở hé các cánh cửa để thông khí.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN THỰC PHẨM

PHÂN LOẠI	SẢN PHẨM	Thời gian cất trữ thực phẩm tươi sống đề xuất*			MẸO BẢO QUẢN
		NGĂN MÁT	NGĂN ĐÔNG MỀM	NGĂN ĐÔNG	
THỊT	Xúc xích và thịt băm	1-2 ngày	3-5 ngày	2-3 tháng	Bảo quản thịt nguội ở phía sau tủ lạnh là nơi lạnh nhất.
	Thịt cắt nhỏ	3-4 ngày	5-7 ngày	4-6 tháng	
	Thịt nguội	3-5 ngày	5-7 ngày	4-6 tháng	Nhựa có thể làm cho thịt tiết ra nước nếu bảo quản trong tủ lạnh quá 1 ngày.
	Thịt nướng	3-5 ngày	1 tuần	12 tháng	Thịt nướng có thể mất đến 48 giờ để rã đông hiệu quả, đưa thịt nướng đông lạnh và tủ lạnh 2 ngày trước khi sử dụng.
GIA CẦM	Gà	1-2 ngày	5-7 ngày	2 tháng	Nếu gia cầm có mùi hoặc màu bạn không rõ cách tốt nhất là vứt bỏ.
	Gà rô ti	3-5 ngày	1 tuần	12 tháng	
	Trứng	6 tuần	Không thích hợp	Không thích hợp	Trứng nguyên quả không thích hợp đông lạnh, có thể đông lạnh trứng đập dập một chút trong 4 tháng.
HẢI SẢN	Cá nguyên con và phi lê cá	2-3 ngày	5-7 ngày	2 tháng	Bảo quản trong vật đựng kín khí hoặc giấy nhôm.
	Tôm hùm và tôm	1-2 ngày	3-5 ngày	2 tháng	Không bao giờ được đông lạnh tôm trong nước biển vì điều này sẽ làm cho thịt tôm bị mất nước.
	Tôm pandalus	1-2 ngày	3-5 ngày	2 tháng	
SẢN PHẨM TỪ SỮA	Sữa	Until Expiry Date	Không thích hợp	Không thích hợp	Nếu sản phẩm từ sữa có mùi hoặc màu bạn không rõ cách tốt nhất là vứt bỏ
	Sữa chua	7- 10 ngày	Không thích hợp	Không thích hợp	
	Phô mai cứng	2 tuần – 2 tháng	1-2 tháng	2 tháng (trong hộp)	Tùy loại, phô mai cứng có thể tồn tại từ 2 tuần đến 2 tháng.
	Phô mai mềm	1-2 tuần	2-4 tuần	Không thích hợp	Kết cấu của phô mai có thể thay đổi tùy thuộc vào từng loại phô mai mềm.
	Bơ	8 tuần	3-4 tháng	12 tháng	
TRÁI CÂY & RAU CỦ	Mỗi loại trái cây và rau củ có tuổi thọ sử dụng khác nhau. Một số vẫn tươi trong vài ngày ví dụ như đậu, số khác có thể tồn tại vài tháng ví dụ như hành.	Không thích hợp	8-12 tháng	Khi đông lạnh, hãy cắt nhỏ.	Bảo quản rau củ trong ngăn đựng rau và cách xa các lỗ thông khí để tránh bị đông lạnh.
					Không rửa trái cây và rau củ trước khi bảo quản chúng trong tủ lạnh vì điều này có thể làm cho chúng dễ bị phân hủy.
					Cố gắng bảo quản trái cây và rau củ tách biệt vì trái cây tỏa ra lượng ethylene lớn (chất khiến cho thực vật chín đi) khiến cho rau nhanh hỏng hơn.

 Quan trọng

*Xin lưu ý những thông tin trên chỉ mang tính chất tham khảo. Thời gian bảo quản thực thể có thể phụ thuộc vào cách sử dụng tủ lạnh của mỗi người.

Sự cố	Cách khắc phục
Ngăn mát quá ẩm.	Đảm bảo rằng thực phẩm đã nguội trước khi được đặt vào ngăn mát.
	Đảm bảo rằng thiết bị được lắp đặt như hướng dẫn ở trang 11.
	Đảm bảo rằng thực phẩm trong tủ không chặn cửa xả khí.
	Đảm bảo rằng cửa không mở hoặc được mở ra quá thường xuyên.
Ngăn đông quá ẩm.	Điều chỉnh nhiệt độ xuống thấp hơn.
	Đảm bảo rằng thực phẩm đã nguội trước khi được đặt vào ngăn mát.
	Đảm bảo rằng thiết bị được lắp đặt như hướng dẫn ở trang 11.
	Đảm bảo rằng thực phẩm trong tủ không chặn cửa xả khí.
Thực phẩm bị đông đá trong ngăn mát.	Tăng nhiệt độ lên mức cao hơn.
	Đảm bảo rằng trái cây và rau củ được cất trữ trong đúng ngăn đựng trái cây, rau củ. Không nên để các loại thực phẩm có chứa nhiều nước gần cửa xả khí.
Không thể thay đổi thiết lập nhiệt độ.	Tham khảo mục Vận hành tủ lạnh.
	Đảm bảo rằng bảng điều khiển được kích hoạt trước khi quý khách điều chỉnh nhiệt độ.

Tiếng ồn của tủ lạnh

Tủ lạnh mới của quý khách có thể phát ra một số tiếng ồn mà chiếc tủ lạnh cũ không có. Quý khách có thể sẽ lo lắng về các tiếng ồn mới này. Hầu hết các tiếng ồn đều bình thường. Các bề mặt cứng như mặt sàn, mặt tường và tủ bếp có thể khiến tiếng ồn kêu to hơn thông thường. Bảng sau mô tả một số tiếng ồn thường gặp.

Sự cố	Cách khắc phục
Tiếng ồn do động cơ (máy nén)	Quý khách không cần làm gì cả. Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường vì quạt và động cơ của chiếc tủ lạnh mới của quý khách hoạt động ở nhiều tốc độ khác nhau. Khi mới mở máy và trong những ngày nóng, động cơ và quạt sẽ hoạt động nhiều hơn để làm mát tủ nhanh hơn.
	Khi tủ lạnh không cần làm lạnh nhiều, động cơ và quạt sẽ hoạt động chậm hơn. Lưu ý rằng tiếng ồn do động cơ sẽ lớn hơn ở phần đầu của chu trình.
Tiếng lách cách nghe được ngay trước khi máy nén khởi động.	Quý khách không cần làm gì cả. Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường vì tủ lạnh của quý khách có chế độ tự động điều chỉnh nhiệt độ, bật và tắt động cơ.
Tiếng ùng ục giống tiếng nước sôi.	Quý khách không cần làm gì cả. Tại cuối mỗi chu trình làm lạnh, quý khách có thể nghe thấy tiếng ùng ục do khí làm lạnh di chuyển trong hệ thống làm lạnh.
Tiếng ồn do luồng khí lưu chuyển.	Quý khách không cần làm gì cả. Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường vì tủ lạnh của quý khách sử dụng quạt có hiệu suất cao để lưu thông khí. Tốc độ và tiếng ồn của quạt có thể tăng lên khi quý khách cất trữ nhiều thực phẩm trong tủ, hoặc khi thời tiết nóng lên.
Tiếng lộp bộp và các tiếng ồn khác.	Đảm bảo rằng tủ lạnh được lắp đặt bằng phẳng và vững chắc, vui lòng tham khảo mục hướng dẫn lắp đặt ở trang 11.
	Kiểm tra khu vực xung quanh tủ để đảm bảo không có đồ vật nào chạm vào tủ hoặc được đặt bên trên tủ.
	Đảm bảo rằng thực phẩm trong tủ không được sắp xếp theo cách để khiến chúng bị rung (ví dụ như chai lọ)

Hoạt động của ngăn đựng trái cây, rau củ

Sự cố	Cách khắc phục
Hơi nước đọng trong ngăn đựng trái cây, rau củ. Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường.	Đảm bảo rằng quý khách không cất trữ quá nhiều thực phẩm trong ngăn này.
	Điều chỉnh thanh điều chỉnh độ ẩm của ngăn.
Không thể tháo ngăn đựng trái cây, rau củ.	Nếu ngăn đựng trái cây, rau củ chạm vào hộc chứa ở cánh cửa tủ lạnh, tháo hộc chứa ra trước khi tháo ngăn đựng trái cây, rau củ.
	Điều chỉnh lại vị trí của ngăn đựng để cánh cửa có thể mở hết cỡ.
Thực phẩm trong ngăn đựng trái cây, rau củ bị đông đá.	Tăng nhiệt độ lên mức cao hơn.

KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Việc vận hành của tủ lạnh

Sự cố	Cách khắc phục
Khi thiết bị không hoạt động. Hiện tượng quạt đồng lạnh KHÔNG hoạt động trong quá trình tủ lạnh tự động xả tuyết hoặc một thời gian ngắn sau khi tủ lạnh được bật lên là hoàn toàn bình thường.	Kiểm tra xem dây nguồn có được cắm vào ổ cắm điện đúng cách không và ổ cắm điện đã được bật lên chưa.
	Thử chạy một thiết bị khác qua ổ cắm điện. Nếu không có điện chạy qua ổ cắm, có thể cầu chì đã bị cháy hoặc nguồn điện trong nhà bị đoản mạch.
	Thiết bị có thể đang trong quá trình xả tuyết. Vui lòng kiểm tra lại sau 30 phút.
Khi động cơ hoạt động nhiều hơn bình thường. Ở nhiệt độ phòng bình thường, động cơ tủ lạnh sẽ hoạt động trong khoảng 40%- 80% thời gian. Trong điều kiện thời tiết nóng hơn, động cơ sẽ hoạt động thường xuyên hơn nữa. Động cơ hoạt động nhiều hơn và quạt chạy ở tốc độ cao khi mới bật tủ để làm mát tủ nhanh hơn. Khi tủ đã mát, động cơ và quạt sẽ hoạt động chậm lại.	Kiểm tra xem cánh cửa tủ có được mở ra quá lâu không.
	Kiểm tra xem có phải một lượng lớn đồ ăn nóng vừa mới được đưa vào trong tủ lạnh.
	Tủ lạnh sẽ hoạt động nhiều hơn bình thường sau khi quý khách lắp đặt tủ lạnh hoặc khi thiết bị được tắt trong một thời gian dài.
Khi bộ phận bên ngoài tủ nóng hoặc ẩm lên. Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường vì tủ lạnh truyền nhiệt từ bên trong ra bên ngoài tủ lạnh qua tấm tản nhiệt và tấm ngăn ở cửa tủ.	Vui lòng vệ sinh phần bên ngoài tủ lạnh như hướng dẫn ở mục “Lắp đặt thiết bị”.
	Phần bên ngoài của tủ có thể ẩm hơn hoặc nóng lên trong những ngày nóng do tủ lạnh phải làm việc nhiều hơn bình thường.
Bảng điều khiển không hoạt động. Để đảm bảo các thiết lập không bị thay đổi một cách vô tình, bảng điều khiển sẽ chuyển sang chế độ chờ khi không sử dụng. Ấn bất cứ nút nào để kích hoạt bảng điều khiển.	Kiểm tra xem bảng điều khiển có đang ở chế độ chờ không, tham khảo mục “Giới thiệu về bảng điều khiển.”
	Kiểm tra xem bảng điều khiển có đang ở bị khóa không, tham khảo mục “Giới thiệu về bảng điều khiển.”
	Nếu bảng điều khiển vẫn không hoạt động, tắt thiết bị trong vòng 5 phút để xóa bộ nhớ, sau đó bật lại.
	Kiểm tra xem bảng điều khiển có ở chế độ Sabbath không, tham khảo mục hướng dẫn sử dụng (chỉ có ở mẫu máy I&W).
Tủ lạnh phát ra chuông báo.	Kiểm tra xem các cánh cửa đã được đóng chặt hay chưa.
	Kiểm tra xem chuông báo quá nhiệt có được kích hoạt bởi đồ ăn nóng trong ngăn đông không.
	Kiểm tra xem thời gian hẹn giờ đồ uống đã hết chưa, tham khảo mục hướng dẫn sử dụng.
	Kiểm tra xem chuông báo thay bộ lọc có được kích hoạt không, tham khảo mục hướng dẫn sử dụng (chỉ có ở mẫu máy I&W).
Xuất hiện tuyết.	Kiểm tra xem các cánh cửa đã được đóng chặt hay chưa.
	Kiểm tra xem các cánh cửa có được mở ra quá thường xuyên hay không.
	Kiểm tra xem cửa khí vào có bị chặn bởi bao gói không.
	Kiểm tra xem gioăng cửa có sạch và không bị vướng không.
Tủ lạnh có mùi hôi.	Có thể cần vệ sinh phần bên trong tủ, tham khảo mục vệ sinh thiết bị.
	Đảm bảo rằng thực phẩm trong tủ lạnh được cất trữ đúng cách, vì một số loại thực phẩm, hộp đựng và giấy bọc thực phẩm có thể gây mùi khó chịu.
	Kiểm tra xem tủ lạnh không chứa các thực phẩm lạ hoặc hỏng.
Đèn không hoạt động. Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế để tự động giảm độ sáng nếu cửa tủ được mở ra quá 5 phút và được thiết kế để tắt hoàn toàn nếu cửa tủ được mở ra quá 7 phút. Sau khi cửa được đóng lại, đồng hồ sẽ tính lại từ đầu. Đèn LED cũng được thiết kế để sáng dần dần.	Kiểm tra xem dây điện của tủ lạnh đã được cắm vào nguồn điện và nguồn điện được bật chưa.
	Kiểm tra xem cầu chì không bị đứt hoặc hệ thống điện không bị đoản mạch.
	Kiểm tra xem bảng điều khiển không ở trong chế độ Sabbath, tham khảo mục hướng dẫn sử dụng.
	Đóng và mở lại cửa. Nếu cửa được mở quá 5 phút, đèn sẽ giảm độ sáng 50%, sau 7 phút, đèn sẽ tắt.

Sự cố	Cách khắc phục
Cửa ngăn đông tự mở ra.	Hiện tượng này là hoàn toàn bình thường. Hiện tượng này xảy ra khi quý khách đóng cửa quá nhanh. Quý khách nên đóng lại cửa.
	Nếu cửa ngăn đông vẫn mở, quý khách cần nghiêng tủ lạnh về phía sau một chút. Vui lòng tham khảo mục Lắp đặt thiết bị.
Chức năng tự động đóng cửa không hoạt động.	Kiểm tra xem thiết bị của quý khách có bản lề tự đóng không vì không phải mẫu máy nào cũng có chức năng này.
	Quý khách cần nghiêng tủ lạnh về phía sau một chút. Vui lòng tham khảo mục Lắp đặt thiết bị.
Cửa đóng không chặt.	Đảm bảo rằng không có vật chấn, ví dụ như thực phẩm đặt gần tủ lạnh, khiến cửa đóng không chặt.
	Đảm bảo rằng ngăn đựng trái cây, rau củ được đóng đúng cách. Cần đóng lại ngăn này nếu cần thiết. Vui lòng tham khảo mục Sử dụng thiết bị.
	Đảm bảo rằng thiết bị đã được lắp đặt như hướng dẫn.
Khó mở và đóng cửa.	Nếu quý khách cảm thấy khó mở cửa ngay sau khi đóng cửa, hiện tượng này xảy ra do sự cân bằng áp suất. Quý khách có thể mở cửa bình thường sau vài phút.

Hệ thống làm đá tự động

Sự cố	Cách khắc phục
Hệ thống không làm đá hoặc không làm đủ đá. Hệ thống làm đá được thiết kế để tạo ra 1 khay đá trong khoảng 3 tiếng, phụ thuộc vào nhiệt độ phòng và nhiệt độ nước.	Đảm bảo rằng phích cắm được cắm vào ổ cắm và ổ cắm đã được bật.
	Đảm bảo rằng tủ lạnh đã được nối với nguồn nước và ống dẫn nước không bị xoắn.
	Đảm bảo rằng hệ thống làm đá đã được bật bằng bảng điều khiển. Vui lòng tham khảo mục giới thiệu về bảng điều khiển để biết thêm chi tiết.
	Kiểm tra xem bộ lọc nước có bị tắc hoặc quá hạn sử dụng không.
	Kiểm tra tốc độ chảy của nguồn nước vào.
	Nếu ngăn đông quá ẩm, vui lòng tham khảo phần "ngăn đông quá ẩm", sau đó chờ 24 tiếng để ngăn đông đạt được nhiệt độ tối ưu.
	Tắt nguồn thiết bị và chờ khoảng 2 phút trước khi bật lại (hành động này giúp khởi động lại hệ thống làm đá). Kiểm tra lại sau 24 tiếng.
	Kiểm tra xem hệ thống làm đá không bị tắc nghẽn hoặc bị chặn ở đâu đó, và khay đựng đá được lắp đặt đúng cách.
Đá có mùi hôi hoặc vị lạ.	Bọc kín thực phẩm để đảm bảo đá không bị nhiễm mùi lạ.
	Kiểm tra xem bộ lọc nước có bị quá hạn sử dụng không.
	Quý khách có thể cần vệ sinh phần bên trong thiết bị hoặc khay đựng đá, vui lòng tham khảo mục Vệ sinh thiết bị.
	Vứt bỏ đá cũ hằng tháng và để hệ thống làm đá mới.

Nếu quý khách vẫn cần sự hỗ trợ:

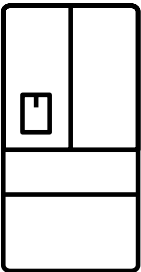
Nếu quý khách phát hiện tủ lạnh có vấn đề, và vấn đề này không giải quyết được sau khi quý khách đã kiểm tra theo các hướng dẫn ở trên, xin vui lòng liên hệ Trung tâm Chăm sóc Khách hàng Electrolux gần nhất hoặc nhà phân phối nơi quý khách đã mua máy. Vui lòng chuẩn bị sẵn mã số mẫu máy, 9 chữ số PNC và số xê-ri 8 chữ số để cung cấp khi được yêu cầu. Các thông tin này được ghi ở nhãn bên trong ngăn tủ lạnh.



THÔNG TIN LIÊN HỆ TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Vietnam
Consumer Care Center Toll Free: 1800-58-88-99
Tel: (+84 28) 3910 5465
Electrolux Vietnam Ltd.
Floor 9th, A&B Tower
76 Le Lai Street - Ben Thanh Ward - District 1
Ho Chi Minh City , Vietnam
Office Tel: (+84 28) 3910 5465
Office Fax: (+84 28) 3910 5470
Email: vncare@electrolux.com

EHE6879



Pendinginan

Manual Pengguna



Electrolux

SELAMAT

Pelanggan yang terhormat,

Selamat dan terima kasih telah memilih kulkas kami. Kami yakin Anda akan menemukan kulkas Anda nyaman digunakan. Sebelum Anda menggunakan bagian yang relevan dari manual, yang memberikan deskripsi kulkas Anda dan fungsinya.

Untuk menghindari risiko yang selalu ada saat Anda menggunakan peralatan listrik, penting untuk memasang kulkas dengan benar dan Anda membaca petunjuk keamanan dengan hati-hati untuk menghindari penyalahgunaan dan bahaya.

Kami menyarankan Anda untuk menyimpan buklet instruksi ini untuk referensi di masa mendatang dan berikan pada siapa saja pemilik kulkas ini di masa depan.

Setelah membongkar kulkas, silakan memastikan kulkas ini tidak rusak. Jika ragu, jangan hidupkan kulkas dan hubungi Pusat Layanan Pelanggan Electrolux setempat Anda.

Simbol-simbol yang akan Anda lihat dalam buklet ini memiliki makna berikut:



PERINGATAN

Simbol ini menunjukkan Informasi tentang keamanan pribadi Anda.



HATI-HATI

Simbol ini Menunjukkan Informasi tentang cara menghindari merusak kulkas



PENTING

Simbol ini menunjukkan kiat dan informasi tentang penggunaan kulkas



LINGKUNGAN

Simbol ini menunjukkan kiat dan informasi tentang penggunaan kulkas

Ketentuan penggunaan

Kulkas ini dirancang dan dimaksudkan untuk digunakan hanya dalam penerapan domestik biasa.

Catatan model dan nomor seri di sini:

Nomor model:

Nomor seri:

Daftar Isi

Petunjuk Keselamatan Penting	3
Sekilas tentang Fitur.....	4
Instalasi.....	5
Kontrol	7
Antarmuka Pengguna Eksternal	7
Panel Kontrol Laci FlexFresh™	9
Mengatur Suhu Pendinginan.....	10
Fitur Penyimpanan.....	12
Informasi Umum.....	15
Membersihkan kulkas Anda.....	15
Petunjuk Penyimpanan Makanan	16
Penyelesaian Masalah.....	18

PETUNJUK KESELAMATAN PENTING

CATATAN: Anda harus membaca peringatan ini dengan hati-hati sebelum memasang atau menggunakan kulkas. Jika Anda perlu bantuan, hubungi layanan pelanggan Anda. Pabrikan tidak bertanggung jawab, jika petunjuk ini atau petunjuk keselamatan lainnya yang dimasukkan dalam buku ini diabaikan.



PERINGATAN

- Alat ini tidak dimaksudkan untuk digunakan oleh orang (termasuk anak-anak) dengan cacat fisik, sensorik atau kemampuan mental, atau kurang berpengalaman dan kurang pengetahuan, kecuali mereka di bawah pengawasan atau petunjuk tentang penggunaan alat oleh orang yang bertanggung jawab atas keselamatan mereka. Anak-anak harus diawasi untuk memastikan bahwa mereka tidak bermain dengan perangkat ini.
- Penting bahwa titik daya dibumikan dengan benar. Hubungi ahli listrik yang berkompeten jika Anda tidak yakin.
- Jangan gunakan peralatan listrik di dalam kompartemen penyimpanan makanan, kecuali tipe yang direkomendasikan oleh produsen.
- Lepaskan colokan listrik kulkas sebelum membersihkan atau memindahkannya untuk menghindari sengatan listrik.
- Jangan mencabut kulkas dengan menarik kabel listrik karena ini dapat merusaknya. Pegang steker dengan kuat dan langsung tarik keluar.
- Jika kabel listrik rusak, harus diganti oleh pihak pabrikan, agen servis atau orang yang memenuhi syarat untuk menghindari bahaya.
- Jangan gunakan pembersih uap. Jika komponen hidup kontak dengan uap kondensasi, mereka mungkin akan korslet atau menyebabkan sengatan listrik.
- Jangan simpan bahan peledak seperti kaleng aerosol dengan propelan yang mudah terbakar dalam perangkat ini. Jika wadah aerosol bertekanan memiliki tanda mudah terbakar dan / atau simbol api kecil, jangan menyimpannya dalam kulkas atau freezer. Jika dilakukan, ini dapat menyebabkan ledakan.
- Jangan merusak sirkuit refrigeran.
- Alat ini mengandung insulasi yang dibentuk dengan gas tiup yang mudah terbakar. Hindari bahaya keamanan dengan hati-hati membuang alat ini.
- Jika Anda ingin membuang kulkas ini, silakan hubungi otoritas lokal Anda dan meminta metode pembuangan yang benar.
- Saat Anda membuang kulkas dan freezer lama Anda, lepaskan pintunya. Anak-anak bisa mati lemas jika mereka terperangkap di dalamnya.



- Steker harus dapat diakses saat alat sedang dalam posisi bekerja.
- Jangan pernah mencoba memperbaiki kulkas sendiri, hanya gunakan orang layanan yang berkualifikasi atau resmi untuk perbaikan.
- Jangan meletakkan alat di lokasi yang terlalu dingin atau tidak terlindung, misalnya di garasi atau diberanda. Suhu ruang harus di atas 10 ° C.
- Tangki air dikeluarkan dari pintu hanya pada saat dibersihkan dan ketika mengisi air saja



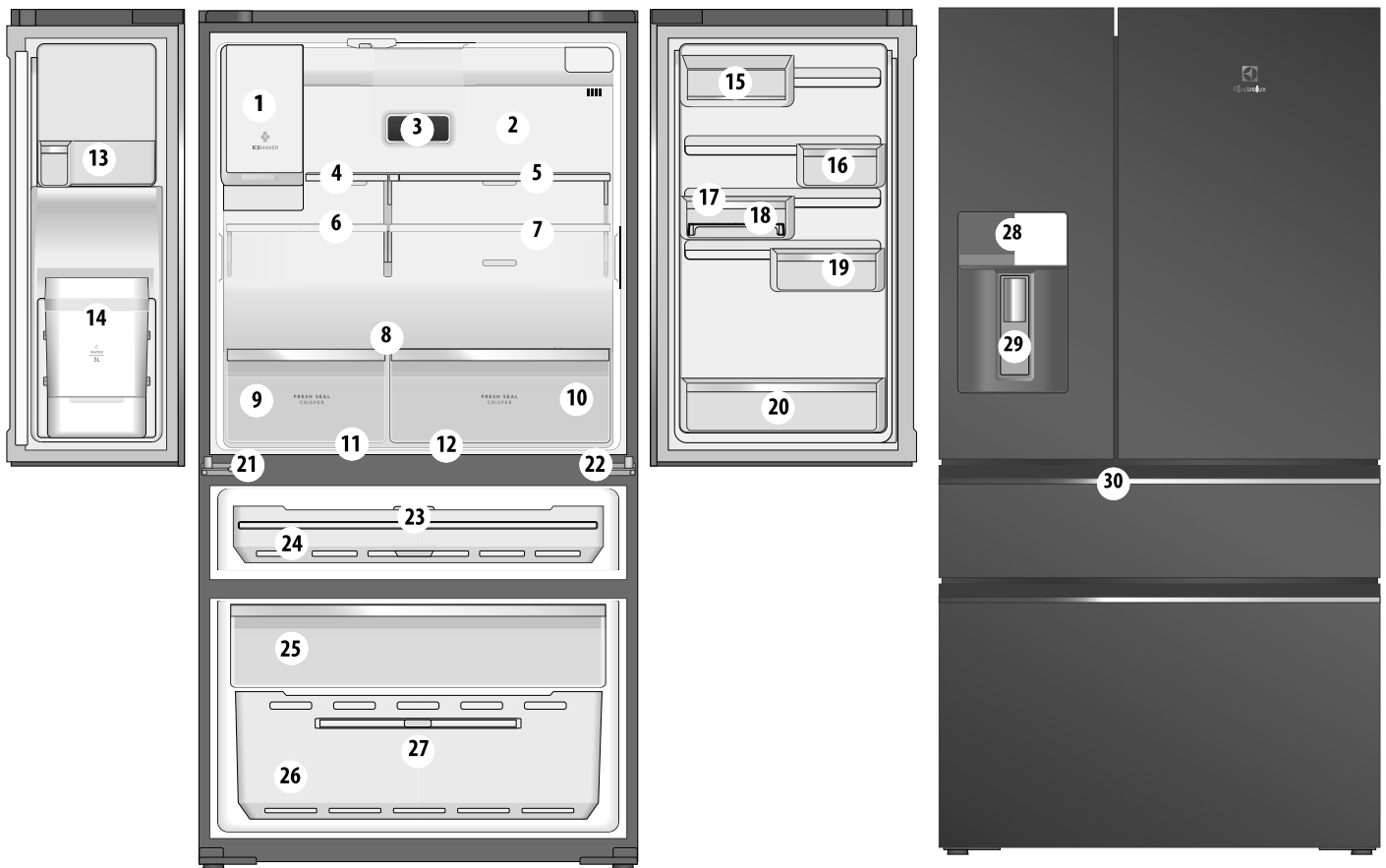
PERINGATAN

Peringatan refrigeran R600a

Perangkat ini berisi refrigeran R600a yang mudah terbakar. Hindari bahaya keamanan dengan memasang, menangani, melayani dan membuang alat ini dengan hati-hati.

- Pastikan bahwa pipa dari sirkuit pendingin tidak rusak selama transportasi dan instalasi.
- Kebocoran refrigeran dapat menyebabkan cedera mata atau terbakar.
- Ruang untuk memasang alat harus setidaknya 1 m³ per 8g refrigeran. Jumlah refrigeran dalam alat dapat ditemukan di pelat rating pada alat.
- Jika Anda tidak yakin tentang refrigeran, periksa pelat ratingnya di dalam kompartemen kulkas.
- Ini berbahaya bagi siapa saja selain yang Petugas Servis Resmi untuk memperbaiki perangkat ini. Di Queensland Australia, Layanan Petugas Servis Resmi HARUS memegang Otorisasi Pekerjaan Gas untuk refrigeran hidrokarbon untuk melakukan servis atau perbaikan yang melibatkan pelepasan penutup.
- Biarkan lubang ventilasi terbuka pada penutup perangkat atau dalam struktur built-in, yang bersih dari gangguan.
- Jangan gunakan alat mekanis atau alat lain untuk mempercepat proses pencairan, selain yang direkomendasikan oleh produsen.

SEKILAS TENTANG FITUR



- | | | |
|-----------------------------------|--|-------------------------------------|
| 1 Ice Maker | 11 Kompartemen Zona Makanan Ringan Kiri | 21 Engsel kiri yang dapat diatur |
| 2 Distributor udara - Multialiran | 12 Kompartemen Zona Makanan Ringan Kanan | 22 Engsel kanan yang dapat diatur |
| 3 Deodoriser (penyaring udara) | 13 Bak pintu permanen atas | 23 Laci FlexFresh™ |
| 4 Flip up rak kaca | 14 Tangki internal | 24 Pembatas laci |
| 5 Rak kaca geser / lipat | 15 Rak susu FlexStor™ | 25 Laci freezer atas |
| 6 Rak kaca kiri | 16 Rak 1/3 FlexStor™ | 26 Keranjang freezer bawah |
| 7 Rak kaca kanan | 17 Rak 2/3 FlexStor™ | 27 Pembatas keranjang freezer bawah |
| 8 Tutup rak Crisper | 18 Baki telur | 28 Panel kontrol Kulkas / Freezer |
| 9 Crisper segel segar | 19 Rak yang dapat diperbesar | 29 Dispenser Air dan Es |
| 10 Crisper segel segar | 20 Tempat penyimpanan botol | 30 Panel kontrol laci FlexFresh™ |

MEMASANG PERANGKAT BARU ANDA

Membuka kemasan



LINGKUNGAN

Sebagian besar bahan pengepakan dapat didaur ulang. Silahkan buang bahan-bahan tersebut melalui depot daur ulang lokal Anda atau tempatkan di wadah pengumpulan yang tepat.

Penting - periksa kerusakan atau tanda apa pun. Jika Anda menemukan kulkas rusak atau ditandai, Anda harus melaporkannya dalam waktu 7 hari jika Anda ingin mengklaim kerusakan / tanda di bawah garansi pabrik. Ini tidak mempengaruhi hak hukum Anda.

Bersihkan kulkas Anda dengan saksama dengan mengikuti petunjuk di bagian "Membersihkan" dan bersihkan semua debu yang terakumulasi selama pengiriman.

Menempatkan Kulkas



HATI-HATI

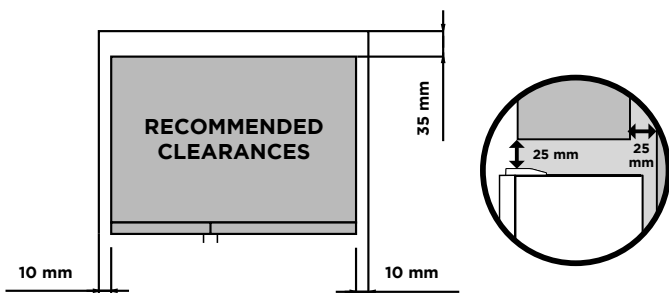
Sistem aerosol otomatis (seperti kontrol serangga) tidak boleh terletak berdekatan dengan produk karena semprotan dapat menyebabkan kerusakan jangka panjang pada plastik eksternal dari perangkat.

Jangan meletakkan kulkas di lokasi yang terlalu dingin atau tidak terlindungi, misalnya di garasi atau di beranda. Suhu sekitar harus di atas 10°C.

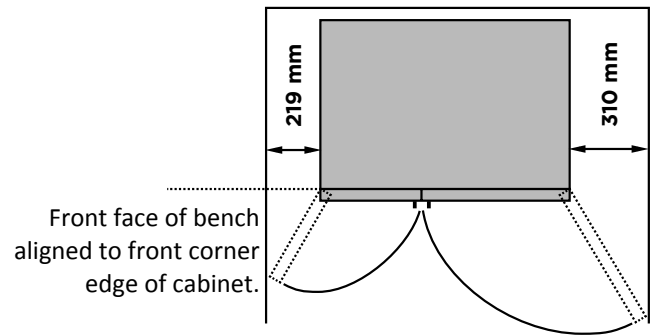
Letakkan lemari es di tempat yang kering, hindari area dengan kelembapan tinggi. Pastikan kulkas berada di permukaan yang rata.

Ventilasi yang memadai di sekitar kulkas Anda

Diagram di bawah menunjukkan ruang udara yang disarankan untuk memungkinkan ventilasi kulkas Anda.



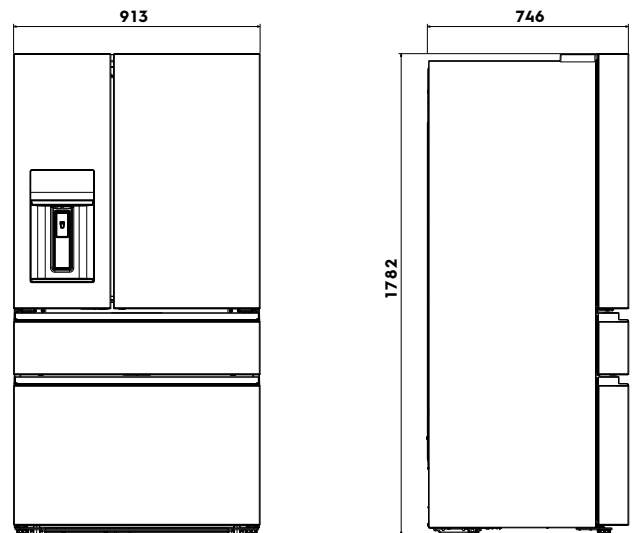
Ketika ditempatkan di area sudut, buat jarak sisi kanan setidaknya 219 mm dan sisi kiri setidaknya 310 mm dari sisi engsel untuk memungkinkan pintu cukup terbuka untuk mengambil wadah dan rak.



CATATAN: Pintu dirancang sebagai tempat kabinet (tidak menyiram). Jarak bebas yang ditunjukkan di atas adalah minimal jarak bersih yang disarankan.

Memasang kulkas Anda

Berilah jarak berikut untuk kemudahan pemasangan, sirkulasi udara yang tepat, dan pipa dan sambungan listrik:



CATATAN: Jika kulkas Anda ditempatkan dengan engsel pintu sisi terhadap dinding, Anda mungkin harus menyediakan ruang tambahan sehingga pintu bisa dibuka lebar.

Bukaan Pintu

Kulkas Anda harus diposisikan sedemikian rupa agar mudah mengakses ke counter saat mengeluarkan makanan. Untuk penggunaan terbaik laci kulkas dan keranjang freezer, kulkas harus berada dalam posisi di mana keduanya dapat dibuka sepenuhnya.



HATI-HATI

Lampu LED

Perangkat Anda dilengkapi dengan lampu LED yang tahan lama. Jika lampu LED tidak berfungsi, lampu LED harus diservis oleh agen servis, untuk menghindari bahaya keamanan. Lihat halaman garansi untuk rincian kontak.

Mengatur Kerataan Kabinet & Pengaturan Pintu Kulkas (Jika diperlukan)

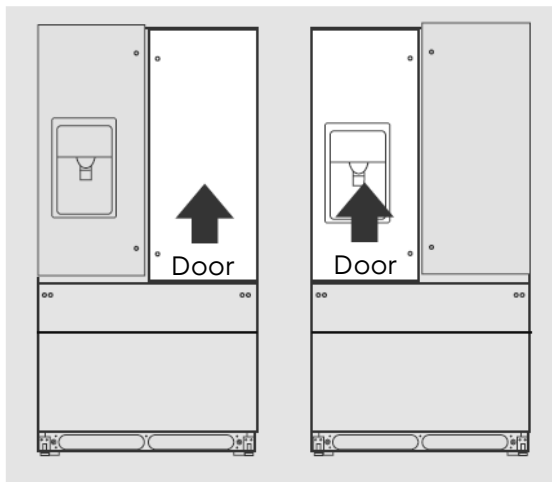
Pedoman untuk posisi akhir kulkas Anda:

- Keempat sudut kabinet harus diletakkan dengan kokoh di lantai.
- Bagian depan harus sedikit lebih tinggi untuk memastikan bahwa pintu-pintu tertutup dan menutup dengan benar.
- Pintu harus sejajar satu sama lain dan sejajar.

Sebagian besar kondisi ini dapat dipenuhi dengan menaikkan atau menurunkan roda depan yang dapat disesuaikan.

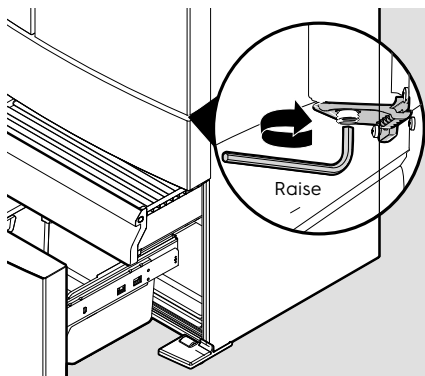
Untuk menyejajarkan kabinet menggunakan rol depan:

1. Laci freezer sedikit terbuka jika panggang kaki dipasang. Angkat panggang kaki dan puli lembut ke depan.
2. Buat penyesuaian kabinet awal dengan menggunakan sekrup penyetel tinggi rol depan. Gunakan kunci soket 3/8 inci untuk memutar sekrup penyetel (1 per sisi). Untuk menaikkan: putar sekrup pengatur searah jarum jam. Untuk menurunkan: putar sekrup pengatur berlawanan arah jarum jam.
3. Pastikan kedua pintu bebas ikatan dengan segelnya menyentuh kabinet pada keempat sisinya dan kabinetnya stabil.
4. Setelah unit diratakan, turunkan kaki anti-ujung menggunakan kunci soket 3/8 inci hingga secara kokoh menyentuh lantai.



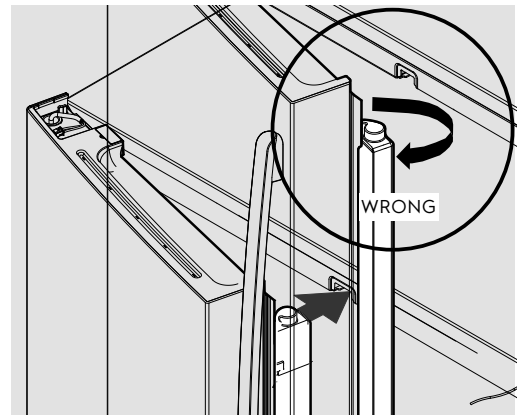
Membuat pengaturan akhir tinggi pintu:

1. Buka laci freezer untuk membuat engsel bawah terlihat.
2. Masukkan kunci Allen 6 mm ke dalam poros engsel bawah.
3. Sesuaikan tinggi dengan memutar searah jarum jam atau berlawanan arah jarum jam. Berputar searah jarum jam akan menurunkan pintu. Berputar berlawanan arah jarum jam akan menaikkan pintu. Pengaturan standar adalah ke ketinggian terendah saat Anda menerima alat Anda.



Flipper Mullion

Sesuaikan Flipper Mullion untuk koneksi yang tepat dengan panduan mullion dengan memastikan flipper mullion terlipat dan tegak lurus dengan pintu makanan segar. Jika panduan mullion tidak dalam posisi yang benar, itu bisa mencegah pintu menutup sepenuhnya.

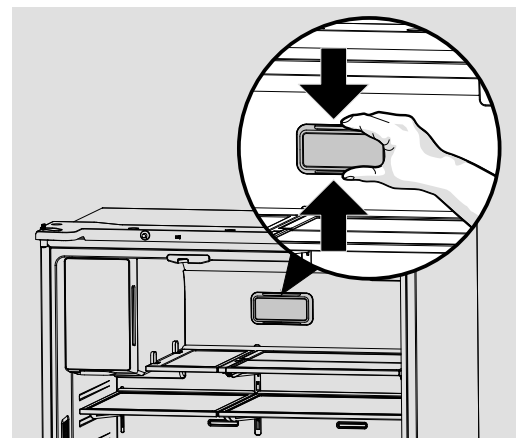


Pemasanan Filter Udara (model pilihan)

Filter udara terletak di bagian atas pusat kompartemen makanan segar.

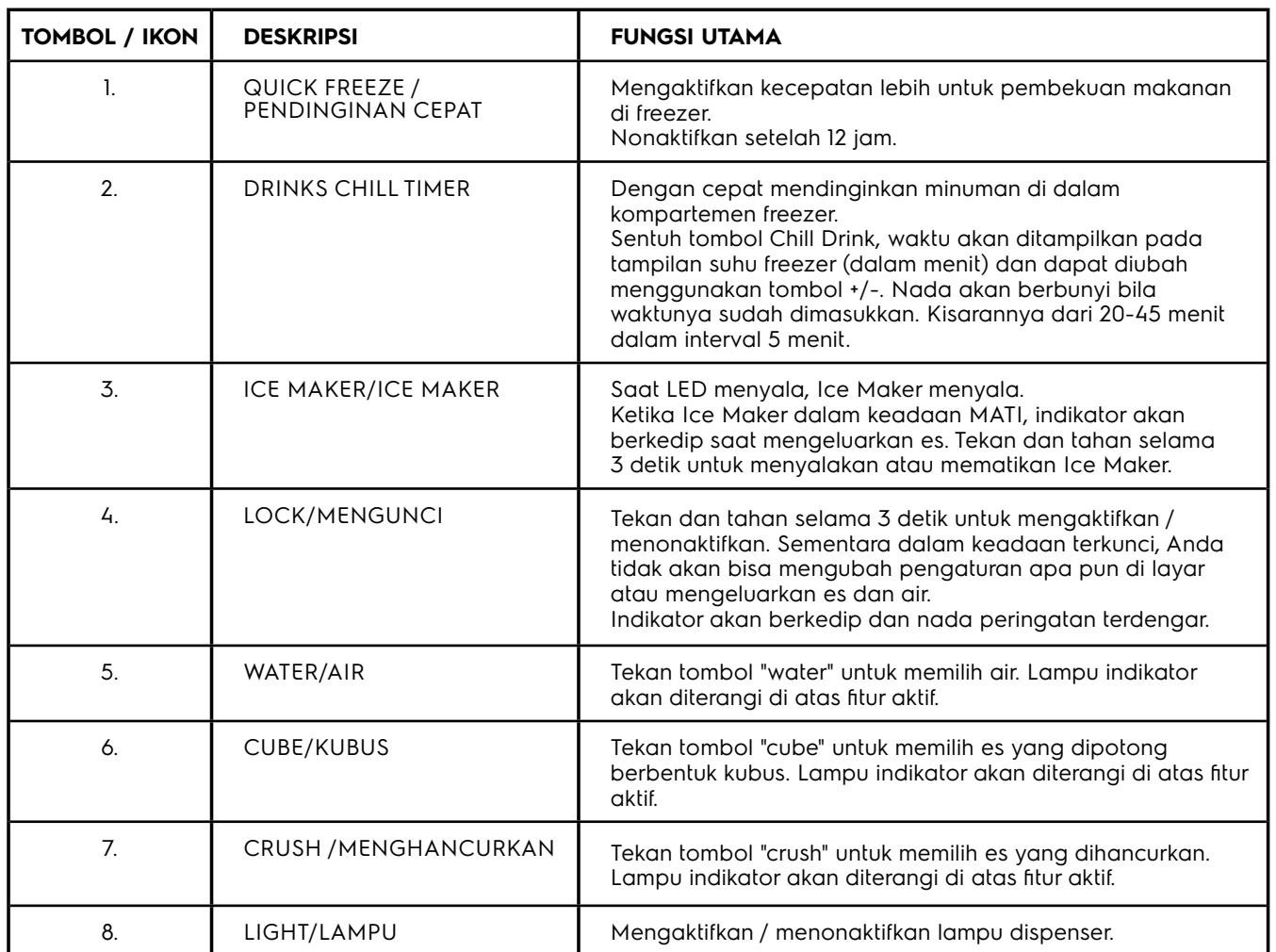
Untuk memastikan penyaringan bau kulkas optimal, Anda harus mengganti filter udara setiap enam bulan. Filter udara pengganti pertama Anda dapat ditemukan di crisper.

1. Lepaskan penutup filter udara dengan menekan sisi-sisi penutup bersama-sama dan lepaskan dari liner
2. Lepaskan filter lama dan buang.
3. Buka kemasan filter baru dan geser ke dalam rumahannya. Bukannya harus menghadap ke atas (media karbon) dari filter harus dipasang menghadap lubang udara (lubang) di multiflow.
4. Pasang kembali penutup filter udara dengan menekan sisi-sisinya dan jepitkan kembali ke tempatnya.



Filter Udara

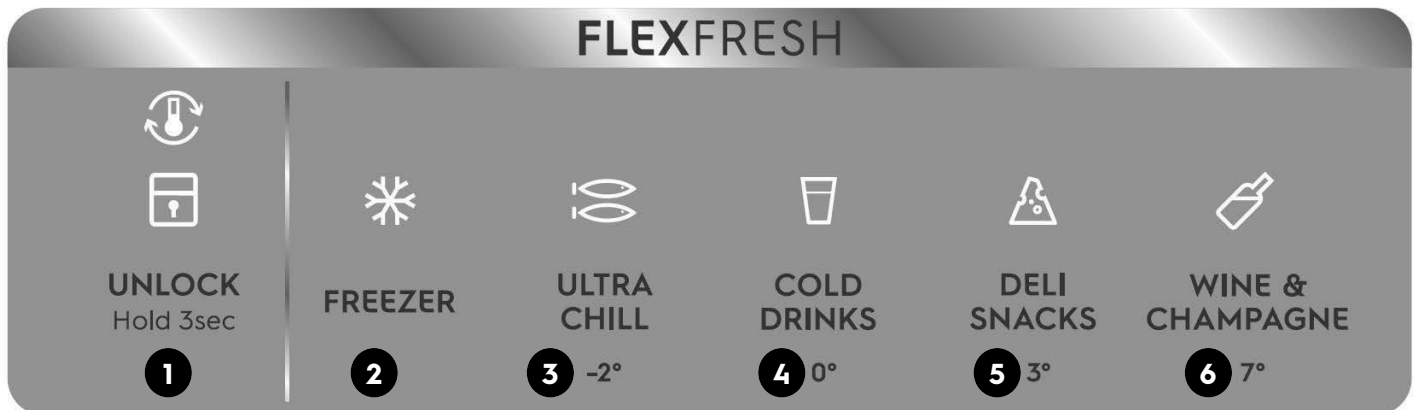
Kontrol – Antarmuka Pengguna Eksternal



TOMBOL / IKON	DESKRIPSI	FUNGSI UTAMA
9.	HOLIDAY/HARI LIBUR	Efisiensi energi maksimal ketika pengguna jauh perlengkapan untuk jangka waktu tertentu. Menghemat energi dengan meningkatkan waktu antara pencairan otomatis. Secara manual dihidupkan / dimatikan Ini juga mati secara otomatis ketika pengguna membuka salah satu pintu / laci atau menekan tuas (dispenser) setelah 30 menit dari waktu dihidupkan. Setelah memamatkannya, produk akan memulihkan suhu internal untuk mengatur suhu dan fungsi "Ice Maker" juga memulihkan status sebelumnya (Hidup atau MATI) secara otomatis. TAPI status fungsi lainnya tidak akan pulih.
10.	PARTY	Bagian bawah ini harus mengatur freezer pada -23 ° C dan kulkas dalam 0 ° C selama 6 jam. Setelah itu, produk harus kembali ke pengaturan sebelumnya.
11.	QUICK CHILL	Quick chill adalah tingkat yang lebih cepat untuk makanan dingin dikompartemen kulkas. Nonaktifkan setelah 6 jam.
12.	ADJUSTING TEMP/ MENGATUR SUHU	Tekan + atau - untuk menyesuaikan ke pengaturan suhu yang diinginkan. Suhu Freezer - Mengontrol kisaran suhu Dari -23°C hingga -15°C. Suhu kulkas - Mengontrol kisaran suhu Dari +1°C hingga +7°C.
13.	CHECK WATER/ MEMERIKSA AIR	Ketika panel menunjukkan "check water", isi tangki internal.

TENTANG INTERFACE PENGGUNA

Kontrol - Panel Kontrol Laci FlexFresh™



TOMBOL / IKON	DESKRIPSI	FUNGSI UTAMA
1.	Unlock/Membuka kunci	Tekan ikon UNLOCK. Ini akan mengunci secara otomatis setelah 3 detik tanpa interaksi apa pun. Nada akan terdengar setelah panel terkunci / tidak terkunci.
2.	Freezer	Untuk mengubah suhu laci ketika dalam pengaturan suhu freezer, gunakan tampilan layar panel kontrol di pintu depan. Mengubah suhu pada tampilan akan mengubah pengaturan suhu DAN kompartemen freezer.
3.	Ultra Chill	Memilih Ultra Chill akan mengatur suhu laci ke -2°C. Nada akan berbunyi untuk mengonfirmasi pilihan.
4.	Cold Drinks/ Mendinginkan Minuman	Memilih Minuman Dingin akan mengatur suhu laci hingga 0°C. Nada akan berbunyi untuk mengonfirmasi pilihan.
5.	Deli Snacks	Memilih Deli Snacks akan mengatur temperatur laci hingga 3°C. Nada akan berbunyi untuk mengonfirmasi pilihan.
6.	Anggur & Sampanye	Memilih Wine & Champagne akan mengatur suhu laci hingga 7°C. Nada akan berbunyi untuk mengonfirmasi pilihan.

MENGATUR SUHU PENDINGINAN

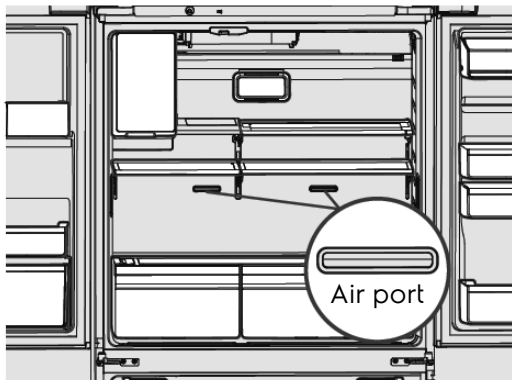
CATATAN: Pengaturan yang disarankan untuk produk yang dipasang di dapur adalah 3°C untuk kompartemen makanan segar dan -17°C untuk freezer.



PENTING

Jika produk Anda memiliki makanan beku dalam kompartemen makanan segar, naikkan suhu 1 atau 2 derajat.

Jika Anda menempatkan makanan dalam jarak 1 inci di depan Air Port, mungkin ada peluang untuk membekukan makanan.



CATATAN: Fitur kontrol dan alarm dapat bervariasi berdasarkan model

Peringatan dan Alarm

Pintu terbuka

Jika pintu dibiarkan terbuka selama 5 menit atau lebih, alarm akan berbunyi dan indikator pintu terbuka akan menyala di layar. Alarm dapat dimatikan dengan menutup pintu atau menekan tombol apa saja. Panel Kontrol akan kembali ke operasi normal setelah pintu tertutup.

Bunyi kesalahan

Alarm akan berbunyi jika pengguna mencoba membuat pilihan yang tidak tersedia.

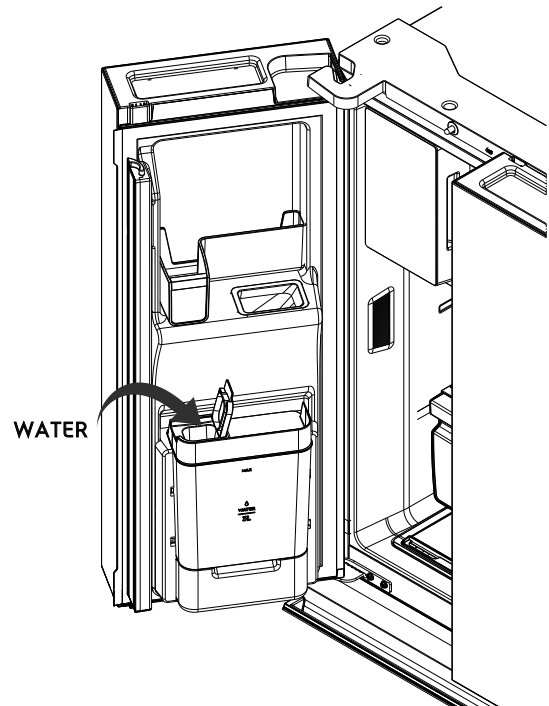
Dispenser Es & Air Otomatis

Menggunakan Ice Maker setelah Instalasi

Sebelum membuat es untuk pertama kalinya, pastikan untuk memastikan sistem pasokan air. Udara di saluran pipa baru dapat menghasilkan dua atau tiga siklus Ice Maker kosong. Selanjutnya, jika sistem tidak memerah, es batu pertama dapat berubah warna atau memiliki rasa aneh.

Mengisi ulang tangki air

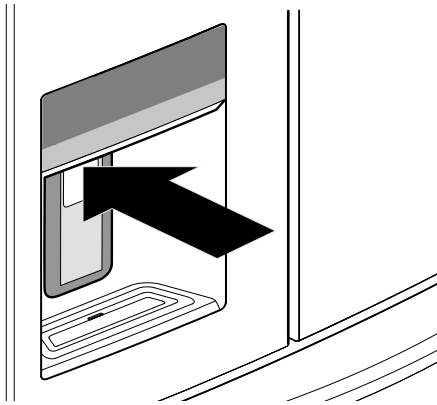
- Tangki air harus ditempatkan di pintu.
- Tuangkan air minum melalui corong di tutup tangki air
- Pastikan Ice Maker dan dispenser dinyalakan.



Mengisi ulang tangki air

Pastikan sistem pasokan air

1. Mulailah memanasi sistem dengan menekan dan menahan gelas minum pada dispenser.
2. Simpan gelas dalam posisi ini sampai air keluar dari dispenser, ini dapat memakan waktu sekitar 1½ menit
3. Lanjutkan mengeluarkan air sekitar empat menit untuk membas sistem dan koneksi pipa dari kotoran apapun (berhenti untuk mengosongkan gelas jika diperlukan).



Dispenser

CATATAN: Dispenser air memiliki perangkat built-in yang menutup aliran air setelah tiga menit penggunaan terus-menerus. Untuk mereset perangkat penutup ini, cukup lepaskan dayung dispenser.

Hanya 26 ons pertama (750 ml) air yang dialirkan yang didinginkan.



HATI-HATI

Jangan mengisi tangki air dengan apa pun selain air bersih (air yang difilter atau air mineral).

Minuman ringan, jus, teh atau air panas dll, dapat merusak icemaker otomatis Anda.

Tangki Air dapat menahan suhu air maksimal 60°C



Tip dan Informasi Berguna

Angkat dan bersihkan wadah es dan tangki air sebulan sekali, buang es dan air yang tidak terpakai. Ini akan memastikan es segar dan operasi yang lancar dari icemaker Anda.

Pastikan kulkas Anda rata untuk menghindari es batu yang tidak rata.

Operasi & perawatan Ice Maker

Setelah kulkas dipasang dengan benar dan mendingin selama beberapa jam, Ice Maker dapat menghasilkan es dalam 24 jam. Ice Maker akan mengisi tempat es dari bagian belakang. Anda harus membuang beberapa es untuk memaksa es maju ke nampan es. Ini akan memungkinkan nampan es terisi sepenuhnya.

Ice Maker dan kapasitas tempat penyimpanan

Ice Maker ini harus menghasilkan 2,5 hingga 3 pon es per 24 jam. Tempat es akan menampung sekitar 4 pon es.

Menghidupkan dan Mematikan Ice Maker



PENTING

Ice Maker Anda dihidupkan di pabrik sehingga dapat berfungsi segera setelah Anda memasang kulkas. Jika Anda tidak mengisi tangki air, atur fitur on / off Ice Maker ke off; jika tidak, katup pengisian ice maker dapat membuat bunyi berderak keras ketika mencoba untuk beroperasi tanpa air.

Produksi es dikontrol oleh fitur On / Off Ice Maker di panel kontrol. Menekan fitur On / Of akan menyalakan dan mematikan Ice Maker.

CATATAN: Ice Maker juga memiliki lengan sinyal plastik built-in yang secara otomatis menghentikan produksi es ketika nampan es penuh. Lengan sinyal ini tidak boleh digunakan untuk menghentikan Ice Maker secara manual.



PENTING

Mematikan Ice Maker hanya menonaktifkan pembuatan es. Anda masih akan dapat mengeluarkan es yang ada, dan Anda masih akan dapat mengeluarkan air.

Tips ice maker / Dispenser

- Jika tangki air Anda tidak terisi atau kosong, matikan ice maker seperti yang dijelaskan di bagian sebelumnya.
- Suara berikut ini normal ketika Ice Maker beroperasi:
 - Motor berjalan
 - Es menetes ke dalam nampan es
 - Pembukaan atau penutupan katup air
 - Air yang mengalir
- Jika Anda membutuhkan es dalam jumlah besar pada satu waktu, yang terbaik adalah mendapatkan balok es langsung dari tempat es.
- Balok es yang disimpan terlalu lama bisa menimbulkan rasa aneh. Kosongkan es seperti dijelaskan di bawah ini.
- Saat mengeluarkan es batu, normal untuk memiliki sejumlah kecil potongan kecil bersama dengan seluruh balok es.
- Untuk menghindari percikan, buang es ke dalam wadah Anda sebelum menambahkan cairan.
- Adalah normal untuk mengisi es ke bagian atas nampan es.



HATI-HATI

Jika pasokan air ke kulkas Anda melunak, pastikan pelembutnya dirawat dengan benar. Bahan kimia dari pelembut air dapat merusak Ice Maker.

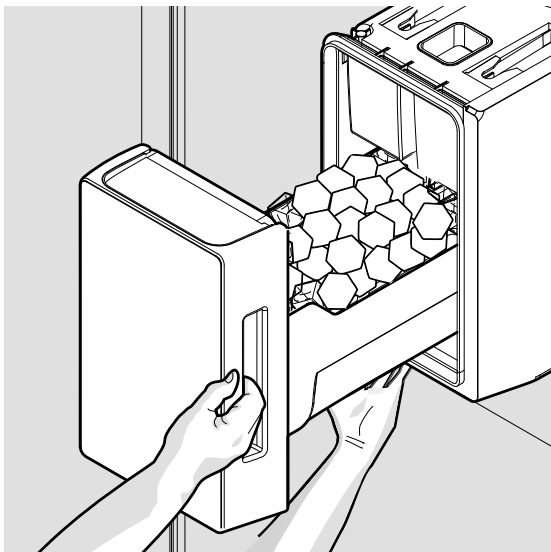
Membersihkan Ice Maker

Bersihkan Ice Maker dan wadah es secara berkala, terutama sebelum liburan atau pindah.

1. Matikan Ice Maker.
2. Keluarkan wadah es dengan menariknya keluar.
3. Kosongkan dan bersihkan wadah es dengan deterjen lembut. Jangan gunakan pembersih kasar atau abrasif. Jangan letakkan di mesin pencuci piring. Bilas dengan air jernih.
4. Biarkan wadah es benar-benar kering sebelum dimasukkan kembali ke dalam freezer.
5. Letakkan wadah es kembali ke posisinya. Hidupkan Ice Maker.

Keluarkan dan kosongkan wadah es jika:

- Kegagalan daya yang diperpanjang (satu jam atau lebih) yang menyebabkan es batu di dalam wadah es mencair dan membeku kembali bersama setelah tenaga dipulihkan, mengganggu mekanisme dispenser.
- Jika Anda tidak sering menggunakan dispenser es. Es batu akan membeku bersama-sama di wadah, mengganggu mekanisme dispenser.



Melepas Wadah Es

Keluarkan wadah es dan kocok untuk melonggarkan kubus atau bersihkan seperti yang dijelaskan di atas.



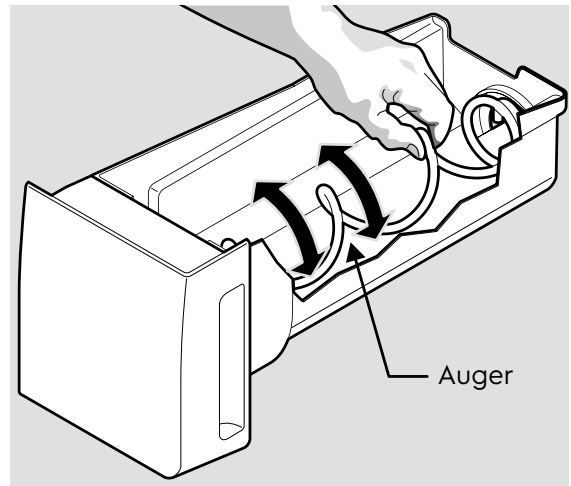
HATI-HATI

JANGAN PERNAH menggunakan alat pemecah es atau alat tajam serupa untuk memecah es. Ini dapat merusak es dan mekanisme dispenser. Untuk melonggarkan es yang terjebak, gunakan air hangat. Sebelum mengganti wadah es, pastikan nampan itu benar-benar kering.



PENTING

Saat melepas atau mengganti wadah es, hindari memutar auger di tempat es. Jika auger diputar secara tidak sengaja, Anda harus menyetel kembali auger dengan memutarnya dalam putaran 45 derajat (lihat di bawah) hingga nampan es cocok dengan mekanisme drive. Jika auger tidak selaras dengan benar saat mengganti es, kulkas tidak akan mengeluarkan es. Pintu makanan segar juga mungkin tidak menutup dengan benar menyebabkan udara hangat bocor ke dalam kompartemen makanan segar.



Mengatur Auger Wadah Es

FITUR PENYIMPANAN



HATI-HATI

Untuk menghindari cedera pribadi atau kerusakan properti, tangani rak gelas dengan hati-hati. Rak dapat pecah secara tiba-tiba jika dijepit, tergores, atau terkena perubahan suhu mendadak. Biarkan rak kaca menstabilkan ke suhu kamar sebelum dibersihkan. Jangan mencuci di mesin pencuci piring.

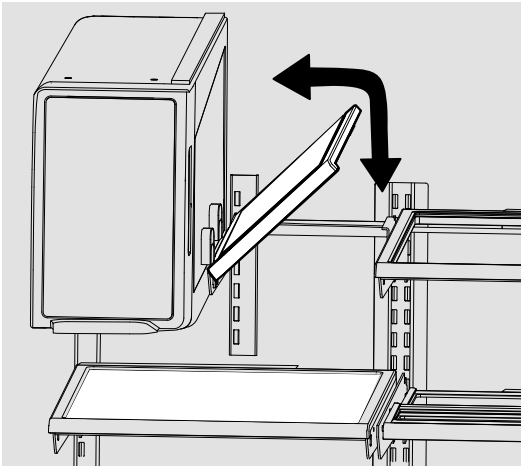
Anda dapat dengan mudah menyesuaikan posisi rak di kompartemen makanan segar sesuai dengan kebutuhan Anda. Rak memiliki braket pengait yang menempel pada penopang slot di bagian belakang setiap kompartemen.

Ubah Posisi Rak

1. Keluarkan semua makanan dari rak.
2. Angkat tepi depan ke atas dan tarik rak keluar.
3. Ganti dengan memasukkan kait braket pengait ke penopang slot yang dikehendaki.
4. Turunkan rak dan kunci ke posisinya.

Untuk mengatur rak lipat:

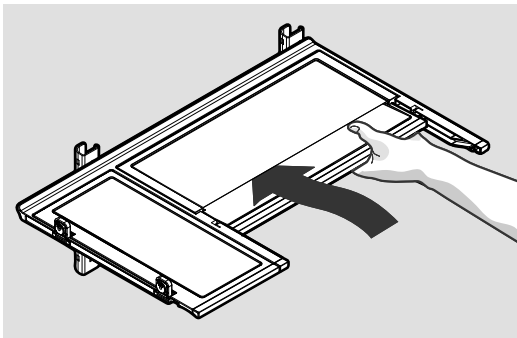
1. Keluarkan makanan dari rak.
2. Angkat sisi tepi kanan rak ke atas dan dorong ke kiri ke arah Ice Maker



Rak lipat

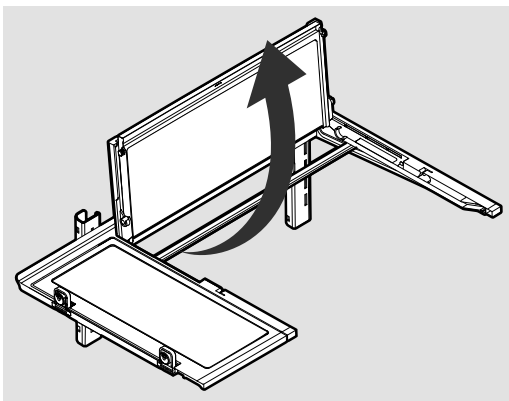
Untuk mengatur bagian bawah/rak lipat:

1. Pull front half shelf forward until its back drops down, then gently push front half shelf back and under back half shelf.



Bagian bawah/rak lipat

2. Dengan setengah bagian depan sepenuhnya di bawah setengah bagian belakang, angkat bagian depan rak untuk membalikkannya ke arah belakang kabinet



Bagian bawah/rak lipat

Laci

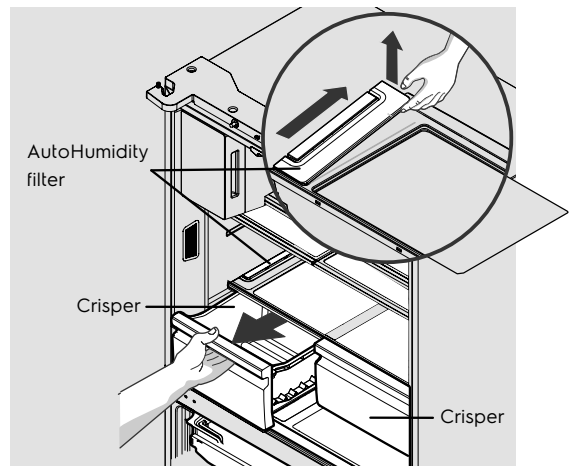
Kulkas Anda mencakup berbagai laci penyimpanan.

Fresh Seal Crisper (dengan filter Auto Humidity)

Laci crisper dirancang untuk menyimpan buah-buahan, sayuran, dan produk segar lainnya. Crisper memiliki kontrol kelembapan otomatis (dengan filter Auto Humidity yang dapat diganti) di sisi setiap rak di bawah penutup.

Untuk melepaskan filter Auto Humidity:

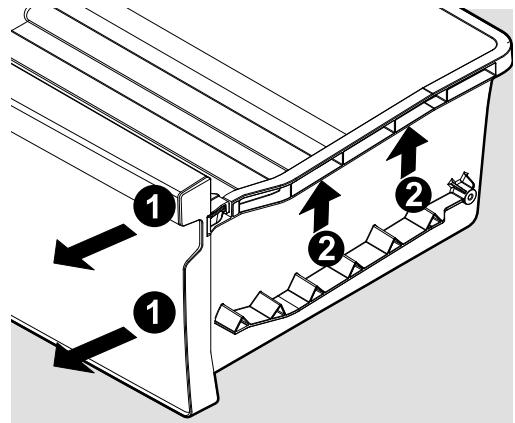
1. Jangkau bagian belakang penutup.
2. Tarik ke atas.
3. Tarik penutup ke bagian belakang kabinet dan lepaskan.
4. Ganti filter Auto Humidity.
5. Ganti penutup dengan membalik langkah-langkah di atas. Ulangi untuk kedua crisper.



Membuka Laci Crisper

Untuk melepaskan Fresh Seal Crisper untuk dibersihkan:

1. Tarik laci sampai berhenti.
2. Angkat sedikit bagian depan dan lepaskan lacinya.

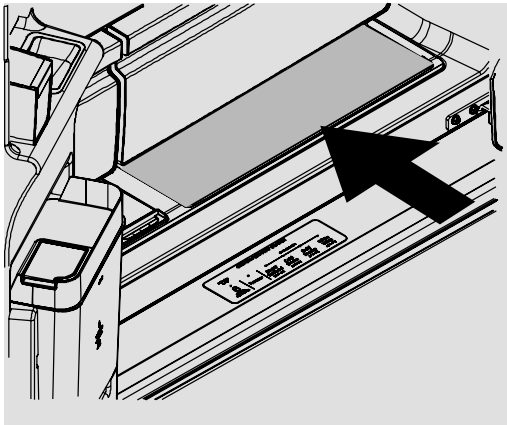


Melepaskan Fresh Seal Crisper

Snack Zone Tersembunyi

Laci ini sangat ideal untuk penyimpanan daging dan keju.

Geser kembali penutup untuk memungkinkan mengakses laci.



Membuka SnackZone

Pintu

Wadah penyimpanan

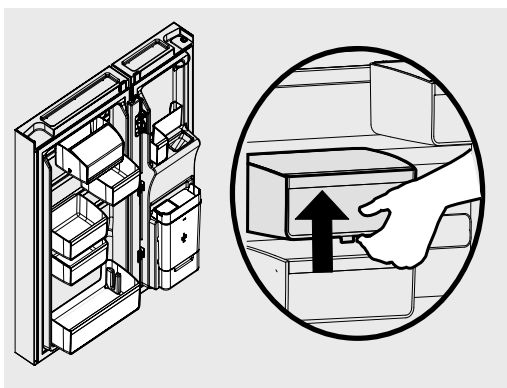
Pintu ke kompartemen makanan segar Anda menggunakan sistem wadah penyimpanan modular. Semua wadah ini bisa dilepas agar mudah dibersihkan. Wadah dapat disesuaikan dengan kebutuhan Anda. Wadah sangat ideal untuk menyimpan toples, botol, kaleng, dan wadah minuman besar. Wadah juga memungkinkan pemilihan cepat item yang sering digunakan.

Untuk memindahkan wadah pada pintu di sepanjang rel:

1. Miringkan wadah sehingga bagian belakang wadah ada di luar pintu tetapi pengait masih bergerak.
2. Geser wadah di sepanjang rel ke posisi yang diinginkan.
3. Turunkan Wadah kembali ke tempatnya.

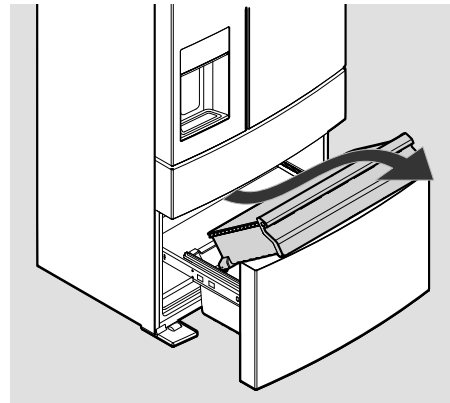
Untuk memindahkan wadah pada pintu dari rel ke rel:

1. Angkat wadah untuk melepaskan kait.
2. Pindahkan wadah ke lokasi rel yang diinginkan.
3. Dorong kait ke rel yang menghubungkan pengait



Wadah pada Pintu yang bisa diatur

Fitur Freezer



Keranjang Freezer

Untuk melepaskan keranjang freezer atas:

1. Buka kompartemen freezer sepenuhnya.
2. Angkat dan keluarkan untuk mengeluarkan keranjang freezer atas.

Balik langkah-langkahnya untuk memasang ulang keranjang



PENTING

Ada roda di bagian bawah laci. Pastikan semua roda sejajar pada trek masing-masing untuk fungsi yang tepat. Jika laci tidak sejajar dengan benar, itu akan menyebabkan masalah dalam pengoperasian pintu.

CATATAN: Jika keranjang tidak bertumpu pada klip penahan stabilizer bar, laci tidak akan menutup dengan benar.

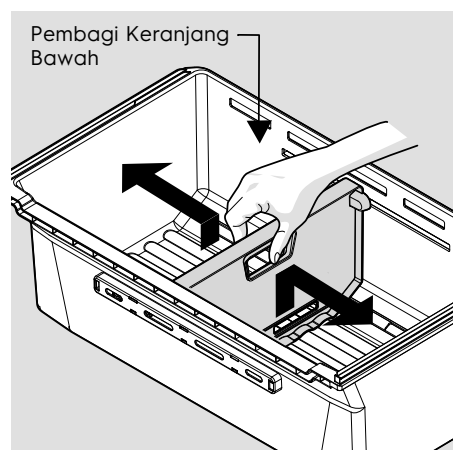
Untuk memindah keranjang freezer yang lebih rendah:

1. Buka kompartemen freezer sepenuhnya.
2. Angkat keranjang dan lepaskan.

Balikkan langkah-langkahnya untuk memasang kembali laci.

Pembagi

Pegang pegangan tangan di pembagi bawah dan tarik ke atas sedikit untuk menggeser ke posisi berikutnya. (Pembagi tidak bisa dilepas.)



Pembagi Keranjang Bawah

INFORMASI UMUM

MEMBERSIHKAN KULKAS ANDA



PERINGATAN

SEBELUM MEMBERSIHKAN: Matikan kulkas pada power point dan cabut kabelnya untuk mencegah kemungkinan tersengat listrik.

Pintu dan eksterior (putih dan perak):

Anda hanya harus membersihkan pintu dengan air sabun hangat dan kain lembut.

Baja Stainless:

Kulkas baja stainless Anda dibuat dari baja tahan karat. Baja Stainless ini memiliki lapisan pelindung cangkik khusus yang memudahkan penghapusan tanda seperti sidik jari dan bintik-bintik air. Untuk menjaga penampilannya, bersihkan secara teratur dengan air sabun hangat dan kain lembut.

Tangki air

Tangki harus dikeluarkan dari pintu hanya untuk tujuan membersihkan, untuk mengisi hanya dengan air minum, tangki harus ditempatkan di pintu dan corong pada tutupnya harus digunakan.



HATI-HATI

Jangan gunakan pembersih baja stainless, bantalan abrasif atau pembersih lain yang akan menggores permukaan. Kerusakan alat setelah pengiriman tidak tercakup oleh garansi Anda.

Interior

Bersihkan bagian dalam kulkas Anda secara teratur dengan kain lembut, sabun ringan yang tidak beraroma dan air hangat. Keringkan semua permukaan dan komponen yang bisa dilepas dan jaga kontrol dari terkena air. Ganti komponen yang dapat dilepas, colokkan kabel listrik dan nyalakan daya sebelum mengembalikan makanan.

Es dan air

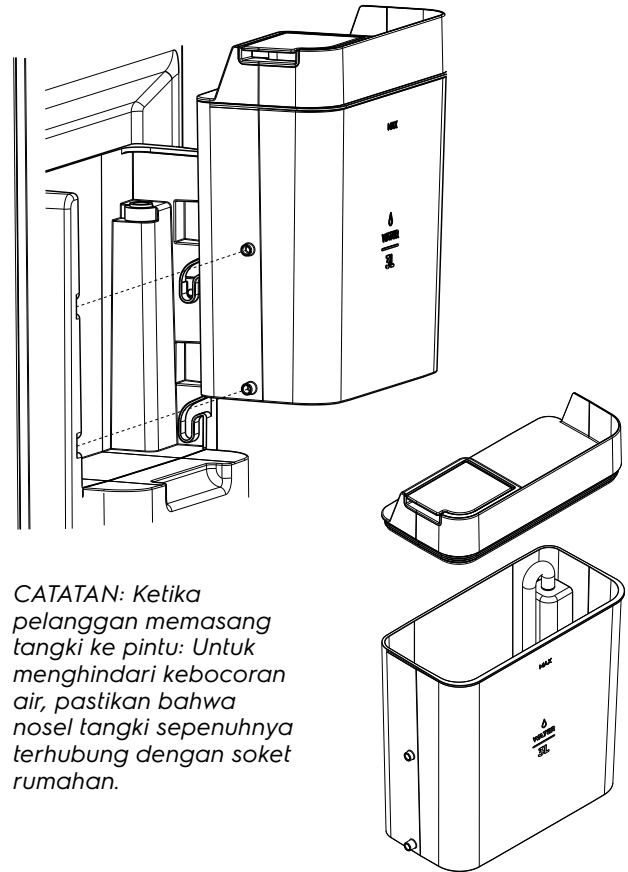
Bersihkan komponen Ice Maker / dispenser air secara teratur dengan kain lembut, sabun ringan yang tidak berbau dan bilas seluruhnya dengan air hangat. Untuk informasi lebih lanjut tentang perawatan dan pembersihan Ice Maker Anda, dispenser es dari dispenser air lihat bagian "Model Es dan Air".

Perakitan Tangki Air

Bersihkan bagian dalam tangki air secara teratur dengan kain lembut, sabun ringan tanpa pewangi dan bilas dengan air hangat untuk benar-benar menghilangkan sisa sabun.

Pembersihan tangki air:

Tangki harus dikeluarkan dari pintu dan angkat tutup dari tangki air.



CATATAN: Ketika pelanggan memasang tangki ke pintu: Untuk menghindari kebocoran air, pastikan bahwa nosel tangki sepenuhnya terhubung dengan soket rumahan.

Segel pintu

Selalu jaga segel pintu bersih dengan mencucinya dengan deterjen lembut dan air hangat, diikuti dengan pengeringan menyeluruh. Makanan dan minuman lengket dapat menyebabkan segel menempel pada kabinet dan robek ketika Anda membuka pintu. Jangan gunakan air panas, pelarut, pembersih dapur komersial, pembersih aerosol, poles logam, pembersih kaustik atau abrasif, atau penggosok untuk membersihkan lemari es Anda. Banyak produk pembersih dan deterjen yang dijual bebas mengandung pelarut yang akan merusak kulkas Anda. Gunakan hanya kain lembut dengan sabun ringan yang tidak beraroma dan air hangat.



HATI-HATI

Untuk membersihkan crisper atau freezer dengan slide ekstensi teleskopik, cukup lap dengan kain lembap dan air sabun hangat. Jangan pernah membenamkan penutup dalam air, karena ini dapat mempengaruhi pengoperasian slide.

Matikan kulkas Anda

Jika Anda mematikan kulkas untuk jangka waktu yang lama, ikuti langkah-langkah berikut untuk mengurangi kemungkinan jamur:

1. Keluarkan semua makanan.
2. Lepaskan steker listrik dari titik daya.
3. Bersihkan dan keringkan Interior secara menyeluruh.
4. Pastikan semua pintu tertutup sedikit untuk sirkulasi udara.

PETUNJUK PENYIMPANAN MAKANAN

KATEGORI	PRODUK	WAKTU PENYIMPANAN YANG DIREKOMENDASIKAN UNTUK MAKANAN SEGAR *			TIPS PENYIMPANAN
		KULKAS	ULTRA CHILL	FREEZER	
DAGING	Sosis dan Daging cincang	1-2 Hari	3-5 Hari	2-3 Bulan	Simpan daging dingin di bagian belakang kulkas di tempat yang paling dingin.
	Daging dan Steak	3-4 Hari	5-7 Hari	4-6 Bulan	
	Daging Beku	3-5 Hari	5-7 Hari	4-6 Bulan	Plastik bisa menyebabkan daging berkeringat jika disimpan di kulkas lebih dari sehari.
	Daging Panggang	3-5 Hari	1 Minggu	12 Bulan	Daging Panggang memakan waktu hingga 48 jam untuk membeku dengan benar, masukkan daging panggang ke kulkas 2 hari sebelum digunakan.
PRODUK AYAM	Ayam	1-2 Hari	5-7 Hari	2 Bulan	Jika produk unggas berbau atau berwarna yang Anda tidak yakin tentang itu, yang terbaik adalah membuangnya.
	Ayam panggang	3-5 Hari	1 Minggu	12 Bulan	
	Telur	6 Minggu	Tidak cocok	Tidak cocok	Telur utuh tidak cocok untuk dibekukan, sedikit telur kocok bisa dibekukan empat bulan.
SEAFOOD	Ikan dan filet	2-3 Hari	5-7 Hari	2 Bulan	Simpan dalam wadah kedap udara atau foil.
	Lobster dan Kepiting	1-2 Hari	3-5 Hari	2 Bulan	
	Udang	1-2 Hari	3-5 Hari	2 Bulan	Jangan pernah membekukan udang di air asin karena akan mengeringkan daging.
DAIRY	Susu	Sampai tanggal kedaluwarsa	Tidak cocok	Tidak cocok	Jika susu menghasilkan bau atau warna dan Anda tidak yakin tentang hal itu, yang terbaik adalah membuangnya
	Yoghurt	7-10 hari	Tidak cocok	Tidak cocok	
	Keju keras	2 Minggu - 2 Bulan	1-2 Bulan	2 Bulan (Parut)	Tergantung pada kekerasan, keju bisa bertahan dari 2 minggu hingga 2 bulan.
	Keju Lunak	1-2 Minggu	2-4 Minggu	Tidak cocok	Tekstur dapat berubah tergantung pada jenis keju lunak
	Butter	8 Minggu	3-4 Bulan	12 Bulan	
BUAH DAN SAYUR	Setiap buah dan sayuran memiliki perbedaan masa simpan.		Tidak cocok	8-12 Bulan	Simpan sayuran di dalam crisper dan jauh dari ventilasi udara untuk menghindari pembekuan.
	Beberapa tetap segar selama beberapa hari misalnya kacang, yang lain bisa bertahan beberapa bulan misalnya Bawang.			saat potongan beku dan pucat pada bagian kecil.	Jika Anda mencuci buah dan sayuran sebelum menyimpannya, pastikan mereka kering atau bungkus dalam kertas penyerap sebelum disimpan di lemari es karena ini dapat membuatnya rentan terhadap pembusukan.
					Cobalah untuk menjaga buah dan sayuran terpisah karena buah-buahan yang mengandung etilena tingkat tinggi (bahan pematangan) dapat masak dan merusak sayuran di sekitarnya

PENTING

*Harap dicatat, gunakan informasi ini sebagai panduan saja, waktu penyimpanan yang sebenarnya akan bervariasi tergantung pada bagaimana Anda menggunakan kulkas Anda.

Perhatian	Apa yang harus dilakukan
Kulkas terlalu hangat.	Pastikan makanan dibiarkan dingin sebelum dimasukkan ke dalam kulkas. Pastikan perangkat sudah diatur sesuai petunjuk pada halaman 11. Pastikan bahwa isinya tidak menghalangi ventilasi pendingin. Pastikan pintu tidak dibuka atau dibuka terlalu sering.
Freezer terlalu hangat.	Sesuaikan suhu dengan pengaturan dingin. Pastikan makanan dibiarkan dingin sebelum dimasukkan ke dalam freezer. Pastikan perangkat sudah diatur sesuai petunjuk pada halaman 11. Pastikan bahwa isinya tidak menghalangi ventilasi pendingin. Pastikan pintu tidak dibuka atau dibuka terlalu sering.
Makanan membeku di dalam kulkas.	Sesuaikan suhu dengan pengaturan yang lebih hangat. Pastikan bahwa buah dan sayur disimpan dalam bentuk crisper. Item dengan kandungan air yang tinggi tidak boleh ditempatkan di dekat ventilasi pendingin.
Tidak bisa mengubah pengaturan suhu.	Lihat panduan fungsi dalam Mengontrol Kulkas Anda. Pastikan bahwa panel pengguna dalam mode "Awake/terjaga" sebelum mencoba menyesuaikan pengaturan suhu.

Suara Alat

Kulkas baru Anda mungkin menimbulkan bunyi yang lama tidak Anda buat. Karena bunyi-bunyi itu baru bagi Anda, Anda mungkin mengkhawatirkannya. Sebagian besar bunyi baru itu normal. Permukaan yang keras, seperti lantai, dinding, dan lemari, dapat membuat suara terdengar lebih keras daripada yang sebenarnya. Berikut ini menjelaskan jenis-jenis bunyi dan apa yang mungkin membuatnya.

Perhatian	Apa yang harus dilakukan
Suara Motor (kompresor).	Tidak ada. Ini normal karena kulkas baru Anda menggunakan kompresor dan kipas berkecepatan variabel saat dinyalakan dan pada hari-hari hangat berjalan dengan kecepatan tinggi untuk memberikan pendinginan tambahan. Ketika pendinginan tidak begitu diperlukan kompresor dan kipas akan berjalan dengan kecepatan yang lebih rendah. Perhatikan bahwa kebisingan kompresor mungkin tampak lebih keras pada awal siklus.
Bunyi klik terdengar tepat sebelum kompresor dimulai.	Tidak ada. Ini normal karena kulkas baru Anda memiliki tindakan pengalihan otomatis dari kontrol suhu, menyalakan dan mematikan kompresor.
Sesekali gemeresik, mirip dengan air mendidih.	Tidak ada. Ketika setiap siklus pendinginan berakhir, Anda mungkin mendengar suara gemericik karena refrigeran yang mengalir di sistem kulkas Anda.
Kebisingan aliran udara.	Tidak ada, ini normal karena kulkas baru Anda menggunakan kipas efisiensi tinggi untuk mensirkulasikan udara. Kecepatan kipas dan kebisingan dapat meningkat selama periode penggunaan berat atau cuaca panas.
Berderak dan suara lainnya.	Pastikan bahwa kabinetnya rata dan stabil, lihat Petunjuk Pemasangan pada halaman 11. Periksa sekeliling alat untuk memastikan tidak ada yang menyentuh atau diletakkan di atas alat. Pastikan bahwa isi perangkat tidak ditempatkan sedemikian rupa sehingga bergetar (seperti botol).

Operasi Crisper

Perhatian	Apa yang harus dilakukan
Uap air berlebih terbentuk di Crisper. Normal ada uap air dan kelembapan dalam wadah crisper.	Pastikan bahwa crisper tidak terlalu padat. Sesuaikan slide kelembapan Crisper.
Wadah crisper tidak dapat dilepas	Jika wadah crisper mengganggu adah pada pintu, lepaskan wadah sebelum mengeluarkan crisper. Posisi kabinet sehingga pintu bisa terbuka sepenuhnya.
Membekukan item di dalam crisper.	Sesuaikan suhu ke pengaturan yang lebih hangat.

PENYELESAIAN MASALAH

Operasi Kulkas

Perhatian	Apa yang harus dilakukan
Perangkat tidak akan menyala	Pastikan kabel telah dicolokkan ke stopkontak listrik dan stopkontak dihidupkan.
Adalah normal bagi kipas pembeku untuk tidak beroperasi selama siklus pencairan es otomatis, atau untuk waktu yang singkat setelah alat dihidupkan.	Pastikan pemutus sirkuit rumah tangga tidak tersandung atau sekringnya belum meledak.
	Alat mungkin dalam mode pencairan, periksa lagi dalam setengah jam.
Motor kompresor tampak berputar terlalu lama	Pastikan pintu tidak terbuka.
Pada suhu ruangan normal, seharusnya motor Anda berputar sekitar 40% hingga 80% dari waktu. Dalam kondisi yang lebih hangat, seharusnya berjalan lebih cepat.	Periksa bahwa makanan hangat dalam jumlah besar tidak hanya diletakkan di dalam alat.
Kompresor kecepatan variabel dan kipas yang saat dinyalakan dan pada hari-hari hangat berjalan dengan kecepatan tinggi untuk memberikan pendinginan tambahan. Ketika kurang dingin kompresor dan kipas akan berjalan pada kecepatan yang lebih rendah.	Perhatikan bahwa alat akan berjalan lebih dari normal segera setelah Anda memasangnya atau saat menyesuaikan dengan perubahan pengaturan suhu.
Bagian luar perangkat hangat atau panas saat disentuh	Pastikan perangkat memiliki jarak pandang eksternal yang direkomendasikan di bagian "Memasang perangkat baru Anda".
Ini normal karena alat memindahkan panas dari dalam ke luar melalui panel luar dan pembagi di antara pintu.	Bagian luar kabinet akan jauh lebih hangat pada hari-hari yang lebih hangat bahkan mungkin terasa panas saat disentuh, karena alat bekerja lebih keras.
Antarmuka pengguna tidak akan merespons	Periksa apakah antarmuka pengguna dalam mode terjaga, lihat bagian "Tentang antarmuka pengguna".
Untuk memastikan pengaturan tidak sengaja mengubah antarmuka pengguna akan masuk ke mode tidur saat tidak digunakan.	Periksa apakah antarmuka pengguna tidak terkunci, lihat bagian "Tentang antarmuka pengguna".
Tekan sembarang tombol untuk mengaktifkan kembali antarmuka pengguna.	Jika antarmuka pengguna dibekukan, matikan alat selama lima menit agar memori hilang, kemudian nyalakan kembali.
	Periksa bahwa antarmuka pengguna tidak dalam Mode Sabat, lihat instruksi kontrol. (Hanya model I & W).
Alarm berbunyi	Pastikan semua pintu tertutup sepenuhnya.
	Pastikan bahwa alarm suhu berlebih tidak diaktifkan oleh makanan panas yang ditempatkan di freezer.
	Periksa apakah timer minuman telah selesai, lihat instruksi kontrol.
	Periksa apakah tanda Penggantian Filter diaktifkan, lihat instruksi kontrol. (Hanya model I & W)
Embun beku terbentuk	Pastikan semua pintu tertutup sepenuhnya.
	Pastikan pintu tidak dibuka terlalu sering.
	Pastikan ventilasi udara tidak terhalang oleh kemasan.
	Pastikan segel bersih dan tidak terhalang.
Aroma	Interior mungkin perlu dibersihkan, lihat panduan pembersihan.
	Pastikan bahwa makanan disimpan dengan benar karena beberapa makanan, wadah, dan pembungkus dapat menghasilkan bau.
	Periksa alat untuk makanan lama atau tidak biasa.
Lampu tidak berfungsi	Pastikan kabel telah dicolokkan ke stopkontak listrik dan stopkontak dihidupkan.
Lampu LED dirancang untuk meredup secara otomatis jika pintu dibiarkan terbuka selama lebih dari 5 menit dan dimatikan sepenuhnya jika pintu terbuka selama lebih dari 7 menit. Menutup pintu akan mengatur ulang timer.	Pastikan pemutus sirkuit rumah tangga tidak terhalang atau sekringnya belum meledak.
Lampu LED juga dirancang untuk menyala secara bertahap.	Periksa bahwa antarmuka pengguna tidak dalam Mode Sabat, lihat instruksi kontrol.
	Tutup dan buka kembali pintunya. Ketika pintu telah terbuka selama 5 menit, lampu memudar menjadi 50%, setelah 7 menit lampu akan mati.

Perhatian	Apa yang harus dilakukan
Pintu freezer terbuka.	Ini normal dan harus ditutup kembali. Ini terjadi ketika pintu kulkas ditutup terlalu cepat.
	Jika pintu freezer tetap terbuka, ini menunjukkan bahwa alat harus dimiringkan ke belakang sedikit lebih jauh. Lihat bagian "Memasang alat baru Anda".
Tutup rak tidak berfungsi.	Periksa apakah perangkat Anda memiliki engsel penutupan sendiri karena tidak semua model memilikinya.
	Ini menunjukkan bahwa alat harus dimiringkan ke belakang sedikit. Lihat bagian "Memasang alat baru Anda".
Pintu tidak menutup dengan benar	Pastikan tidak ada yang mencegah pintu menutup karena ada isi perangkat di dalamnya atau karena benda yang ditempatkan di dekat perangkat.
	Pastikan wadah Crisper / freezer sudah tertutup sepenuhnya. Ganti jika diperlukan sebagaimana dimaksud pada bagian "Menggunakan kulkas Anda".
	Pastikan alat sudah diatur sesuai rekomendasi.
Pintu sulit dibuka dan ditutup	Jika pintu sulit dibuka hanya setelah Anda menutupnya, ini disebabkan oleh tekanan yang menyamakan, pintu akan terbuka secara normal setelah beberapa menit.

Sistem Ice Maker otomatis

Perhatian	Apa yang harus dilakukan
Ice maker tidak menghasilkan es atau tidak cukup es Ice maker dirancang untuk menghasilkan sebak es kira-kira setiap 3 jam, tergantung pada suhu ruangan dan suhu air.	Pastikan kabel telah dicolokkan ke stopkontak listrik dan stopkontak dihidupkan.
	Pastikan bahwa air terhubung dan dihidupkan dan tidak ada kekusutan di saluran air.
	Pastikan bahwa Ice Maker diaktifkan pada antarmuka pengguna, lihat "Tentang Antarmuka Pengguna" untuk detailnya.
	Periksa apakah filter air tidak terhalang atau usang.
	Periksa laju aliran pasokan air.
	Jika kompartemen freezer terlalu hangat, lihat "freezer terlalu hangat" lalu tunggu 24 jam agar freezer mencapai suhu yang ideal.
	Matikan unit di stopkontak dan biarkan selama 2 menit kemudian hidupkan kembali alat (ini akan mengatur ulang unit Ice Maker). Periksa produksi es setelah 24 jam.
	Periksa bahwa tidak ada halangan di bawah ice maker dan pastikan nampan es dipasang dengan benar.
Ice has bad odour or taste	Tutupi makanan untuk memastikan es tidak menyerap bau asing.
	Pastikan filter air tidak kedaluwarsa.
	Interior alat atau nampan es mungkin perlu dibersihkan, lihat "Membersihkan kulkas Anda".
	Buang es basi setiap bulan dan biarkan Ice Maker menghasilkan pasokan segar.

Jika Anda masih membutuhkan layanan

Jika Anda memiliki masalah, dan masalah berlanjut setelah Anda melakukan pemeriksaan yang disebutkan, hubungi Pusat Layanan Electrolux Anda yang disetujui atau dealer tempat Anda membeli kulkas. Catat nomor model, 9-digit PNC dan 8-digit nomor seri, yang tercantum pada label di dalam kompartemen kulkas.

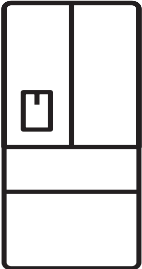


CONTACT DETAILS ELECTROLUX CUSTOMER CARE

Indonesia
Hotline service: 08041119999
PT. Electrolux Indonesia
Electrolux Building
Jl.Abdul Muis No.34, Petojo Selatan,
Gambir Jakarta Pusat 10160
Email:customer care@electrolux.co.id
SMS & WA : 0812.8088.8863

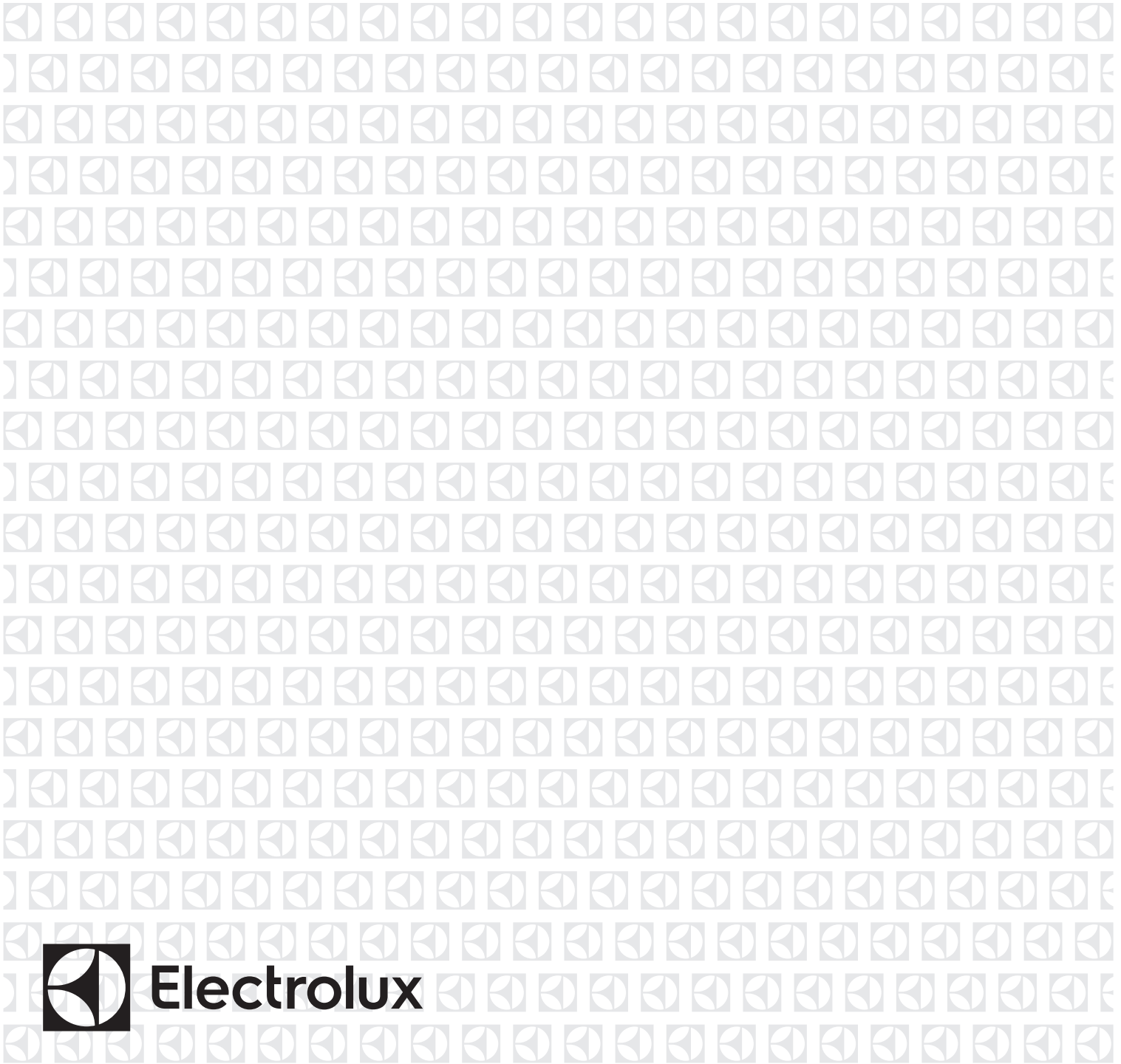
Share more of our thinking at electrolux.com.

EHE6879



Refrigeration

User manual



Electrolux

CONGRATULATIONS

Dear Customer,

Congratulations and thank you for choosing our refrigerator. We are sure you will find your new refrigerator a pleasure to use. Before you use the relevant sections of this manual, which provides a description of your refrigerator and its functions.

To avoid the risks that are always present when you use an electric appliance, it is important that the refrigerator is installed correctly and that you read the safety instructions carefully to avoid misuse and hazards.

We recommend that you keep this instruction booklet for future reference and pass it on to any future owners.

After unpacking the refrigerator, please check it is not damaged. If in doubt, do not use the refrigerator but contact your local Electrolux Customer Care Centre.

The symbols you will see in this booklet have these meanings:

 **WARNING**

This symbol indicates information concerning your personal safety.

 **CAUTION**

This symbol indicates information on how to avoid damaging the refrigerator

 **IMPORTANT**

This symbol indicates tips and information about use of the refrigerator

 **ENVIRONMENT**

This symbol indicates tips and information about economical and ecological use of the refrigerator

Conditions of use

This refrigerator is designed and intended to be used in normal domestic applications only.

Record model and serial number here:

Model number:

Serial number:

CONTENTS

Important Safety Instruction	3
Feature at a Glance	4
Installation	5
Controls	7
External User Interface	7
FlexFresh™ Drawer Control Panel	9
Setting Cooling Temperature	10
Storage Features	12
General Information	15
Cleaning you refrigerator	15
Food Storage Guide	16
Troubleshooting	18

IMPORTANT SAFETY INSTRUCTIONS

NOTE: You must read these warnings carefully before installing or using the refrigerator. If you need assistance, contact your customer care centre. The manufacturer will not accept liability, should these instructions or any other safety instructions incorporated in this book be ignored.



WARNING

- This appliance is not intended for use by persons (including children) with reduced physical, sensory or mental capabilities, or lack of experience and knowledge, unless they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance by a person responsible for their safety. Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance.
- It is essential the power point is properly earthed to ground. Consult a qualified electrician if you are unsure.
- Do not use electrical appliances inside the food storage compartments of the appliance, unless they are of the type recommended by the manufacturer.
- Unplug the refrigerator before cleaning or moving it to avoid electric shock.
- Never unplug the refrigerator by pulling the electrical cord as this may damage it. Grip the plug firmly and pull straight out.
- If the power cord is damaged, it must be replaced by the manufacturer, its service agent or similarly qualified persons in order to avoid a hazard.
- Don't use a steam cleaner. If live components come into contact with condensing steam, they may short-circuit or cause an electric shock.
- Do not store explosive substances such as aerosol cans with a flammable propellant in this appliance. If pressurised aerosol containers bear the word 'flammable' and/or a small flame symbol, do not store them inside any refrigerator or freezer. If you do so you may cause an explosion.
- Do not damage the refrigerant circuit.
- This appliance contains insulation formed with flammable blowing gases. Avoid safety hazards by carefully disposing of this appliance.
- If you wish to discard this refrigerator, please contact your local authorities and ask for the correct method of disposal.
- When you dispose of your old refrigerators and freezers, remove any doors. Children can suffocate if they get trapped inside.
- The plug must be accessible when the appliance is in position.
- Never try to repair the refrigerator yourself, only use a qualified or authorized service person for repairs.
- Never put the appliance in a location that is too cold or is unprotected, for example in a garage or on a veranda. The ambient should be above 10°C.
- The water tank has to be removed from the door only for cleaning purposes and to fill the portable water only



WARNING

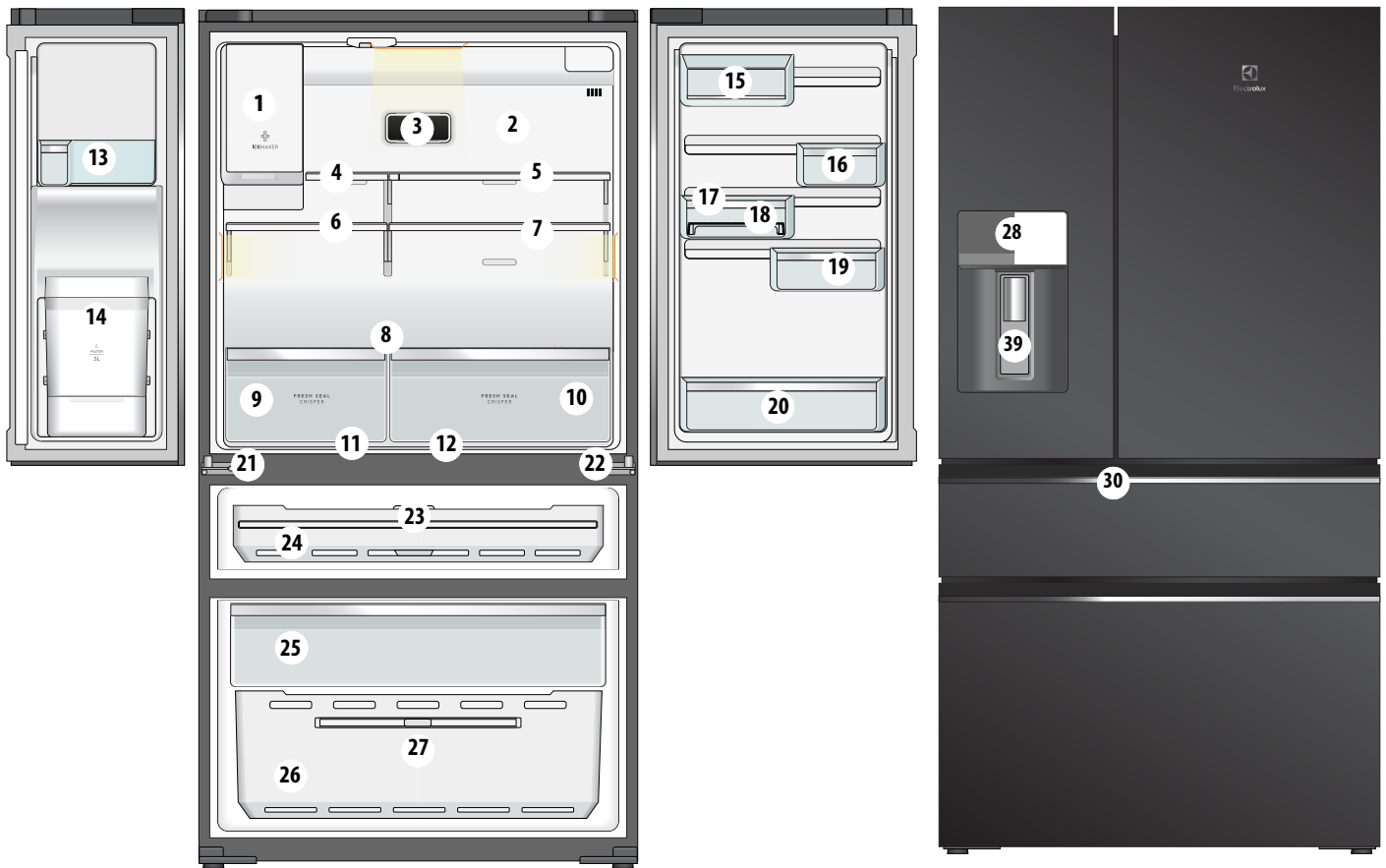
R600a refrigerant warning

This appliance contains flammable R600a refrigerant. Avoid safety hazards by carefully installing, handling, servicing and disposing of this appliance.

- Ensure that the tubing of the refrigerant circuit is not damaged during transportation and installation.
- Leaking refrigerant may cause eye injuries or ignite.
- The room for installing appliance must be at least 1m³ per 8g of refrigerant. The amount of refrigerant in the appliance can be found on the rating plate inside the appliance.
- If you are unsure of the refrigerant check the rating plate inside the refrigerator compartment.
- It is hazardous for anyone other than an Authorised Service Person to service this appliance. In Queensland Australia the Authorisation Service Person MUST hold a Gas Work Authorisation for hydrocarbon refrigerants to carry out servicing or repairs which involve the removal of covers.
- Keep ventilation openings in the appliance enclosure or in the built-in structure, clear of obstruction.
- Do not use mechanical devices or other means to accelerate the defrosting process, other than those recommended by the manufacturer.



FEATURES AT A GLANCE



- | | | |
|-------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|
| 1 Ice Maker | 11 Left Snack Zone compartment | 21 Adjustable left hinge |
| 2 Air distributor - Multiflow | 12 Right Snack Zone compartment | 22 Adjustable right hinge |
| 3 Deodoriser (air filter) | 13 Upper fixed door bin | 23 FlexFresh™ drawer |
| 4 Flip up glass shelf | 14 Internal tank | 24 Drawer divider |
| 5 Slide/fold glass shelf | 15 FlexStor™ dairy bin | 25 Upper freezer drawer |
| 6 Left glass shelf | 16 FlexStor™ 1/3 bin | 26 Lower freezer basket |
| 7 Right glass shelf | 17 FlexStor™ 2/3 bin | 27 Lower freezer basket divider |
| 8 Crisper shelf cover | 18 Egg tray | 28 Refrigerator/Freezer control panel |
| 9 FreshSeal crisper | 19 Expandable bin | 29 Water and Ice Dispenser |
| 10 FreshSeal crisper | 20 Bottle storage bin | 30 FlexFresh™ drawer control panel |

INSTALLING YOUR NEW APPLIANCE

Unpacking



ENVIRONMENT

Most of the packing materials are recyclable. Please dispose of those materials through your local recycling depot or by placing them in appropriate collection containers.

Important – check for any damages or marks. If you find the refrigerator is damaged or marked, you must report it within 7 days should you wish to claim for damage/marks under the manufacturers warranty. This does not affect your statutory rights.

Clean your refrigerator thoroughly following the instructions in the “Cleaning” section and wipe off any dust that has accumulated during shipping.

Locating the refrigerator



CAUTION

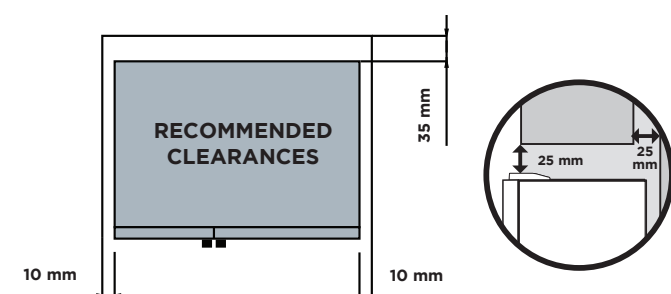
Automatic aerosol systems (such as insect control) should not be located adjacent to the product as the spray may cause long term damage to the external plastics of the appliance.

Do not put the refrigerator in a location that is too cold or is unprotected, for example in a garage or on a veranda. The ambient temperature should be above 10°C.

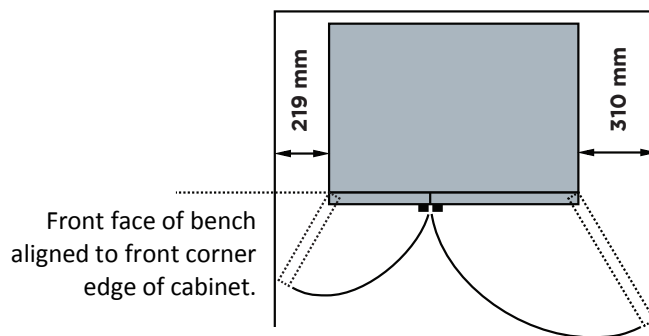
Put the refrigerator in a dry place avoiding areas of high moisture or humidity.
Ensure the refrigerator is located on an even surface.

Adequate ventilation around your refrigerator

The diagram below shows the recommended airspace to allow for ventilation of your refrigerator.



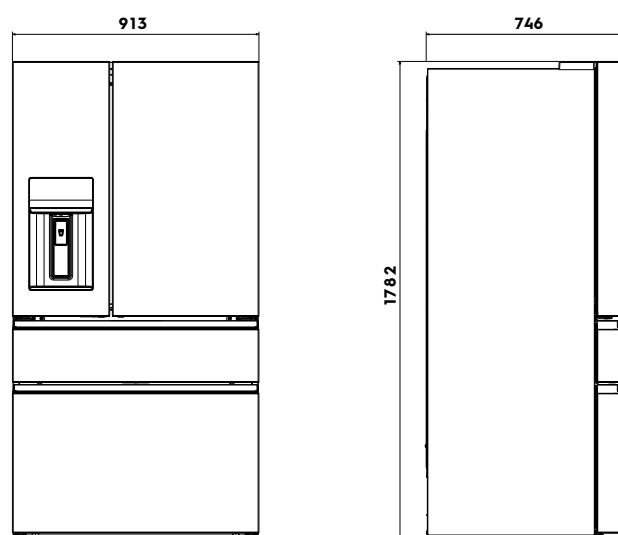
When positioned in a corner area, spacing of right side at least 219 mm and left side at least 310 mm on the hinge side will allow the doors to open enough to enable the removal of bins and shelves.



NOTE: Doors are designed to sit proud of cabinetry (not flush). The clearances shown above are the recommended minimum clearances.

Installing your refrigerator

Allow the following clearances for ease of installation, proper air circulation, and plumbing and electrical connections:



NOTE: If your refrigerator is placed with the door hinge side against a wall, you may have to allow additional space so the door can be opened wider.

Door opening

Your refrigerator should be positioned to allow easy access to a counter when removing food. For best use of refrigerator drawers and freezer baskets, the refrigerator should be in a position where both can be fully opened.



CAUTION

LED lighting

Your appliance is fitted with long life LED lighting. In the unlikely event the LED lights should fail, then the LED lights should be serviced by the service agent, to avoid a safety hazard. Refer to the warranty page for contact details.

Cabinet Leveling & Refrigerator Door Alignment (if necessary)

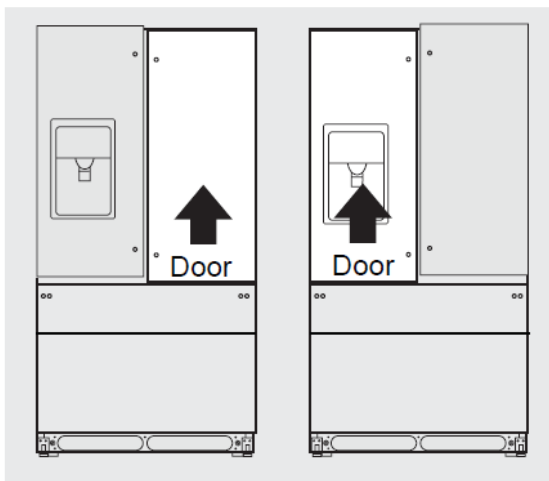
Guidelines for final positioning of your refrigerator:

- All four corners of the cabinet must rest firmly on the floor.
- The front should be slightly elevated to ensure that doors close and seal properly.
- Doors should align with each other and be level.

Most of these conditions can be met by raising or lowering the adjustable front rollers.

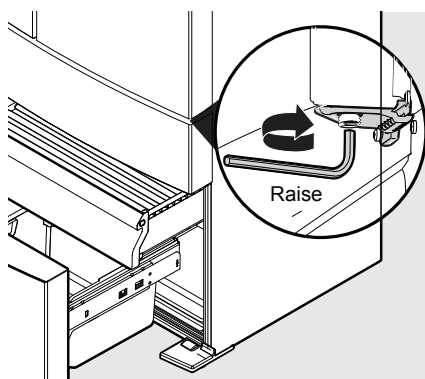
To level the cabinet using the front rollers:

1. Slightly open freezer drawer if the toe grill is installed. Lift the toe grill and gently pull forward.
2. Make initial cabinet adjustments by using the front roller height adjusting screws. Use a 3/8 inch socket wrench to turn the adjustment screws (1 per side).
To raise: turn adjustment screw clockwise.
To lower: turn adjustment screw counter clockwise.
3. Ensure both doors are bind-free with their seals touching the cabinet on all four sides and that cabinet is stable.
4. After unit is leveled, lower anti-tip leg using a 3/8 inch socket wrench until it firmly contacts the floor.



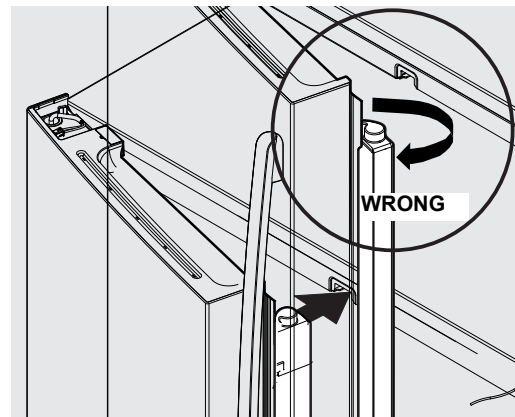
To make final door height adjustments:

1. Open freezer drawer to make lower hinge visible.
2. Insert 6mm Allen wrench into the shaft of the lower hinge.
3. Adjust the height by turning clockwise or counterclockwise. Turning clockwise will lower the door. Turning counterclockwise will raise the door. Default setting is to the lowest height when you receive your appliance.



Flipper Mullion

Adjust Flipper Mullion for proper connection with the mullion guide by ensuring the flipper mullion is folded and perpendicular to the fresh food door. If the mullion guide is not in the correct position, it could prevent the door from closing completely.

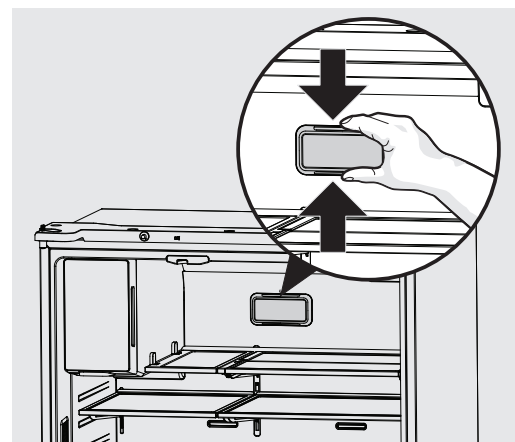


Installation of air filter (selected models)

The air filter is located in the top center of the fresh food compartment.

To ensure optimal filtering of refrigerator odors, you should change the air filter every six months. Your first complimentary air filter can be found in the crisper.

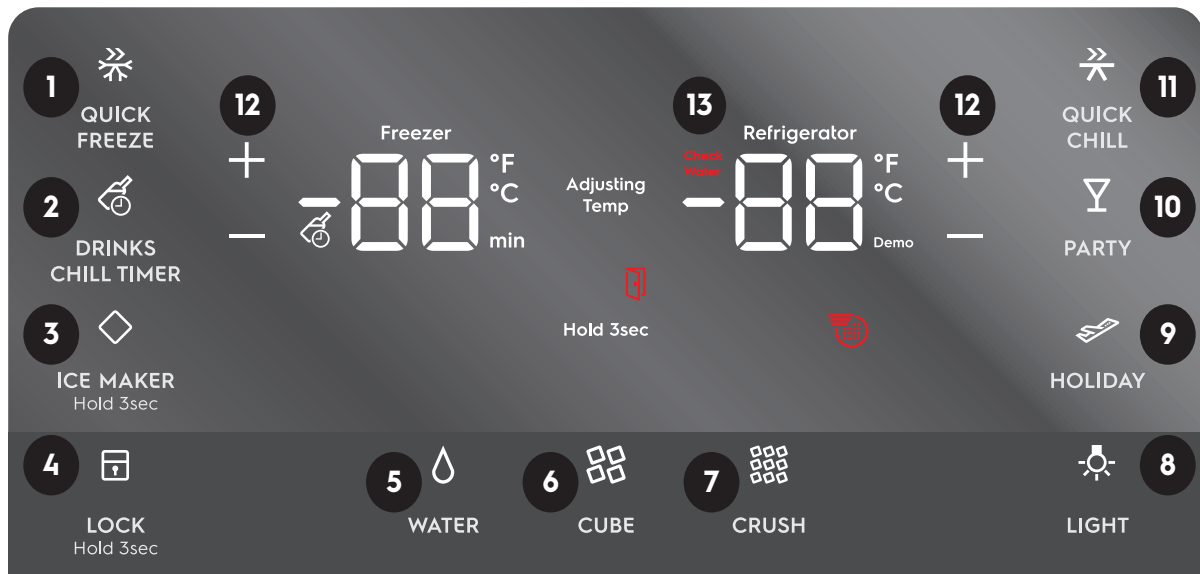
1. Remove the air filter cover by squeezing the sides of the cover together and removing from liner
2. Remove the old filter and discard it.
3. Unpack the new filter and slide it into the housing. The open face must (carbon media) of the filter should be installed facing the air port (hole) in the multiflow.
4. Replace the air filter cover by squeezing the sides and snapping it back into place.



Air Filter

ABOUT THE USER INTERFACE

Controls –External user interface



BUTTON / ICON	DESCRIPTION	PRIMARY FUNCTION
1.	QUICK FREEZE	Activates a faster rate for freezing food in the freezer. Deactivates after 12 hours.
2.	DRINKS CHILL TIMER	Quickly chills a drink inside the freezer compartment. Touch the Drinks Chill Key, a time value will display on the freezer temp display (in minutes) and can be changed using the +/- buttons. A tone will sound when the time has been input. Range is from 20-45 minutes in 5 minute intervals.
3.	ICE MAKER	When LED is lit, the ice maker is on. When ice maker is in OFF state, the indicator will blink when dispensing ice. Press and hold for 3 seconds to turn ice maker on/off.
4.	LOCK	Press and hold for 3 seconds to enable/disable. While in the locked state, you will not be able to change any settings on the display nor dispense ice and water. The indicator will flash and an audible warning tone is played.
5.	WATER	Press the “water” key to select water. An indicator light will be illuminated above the active feature.
6.	CUBE	Press the “cube” key to select cubed ice. An indicator light will be illuminated above the active feature.
7.	CRUSH	Press the “crush” key to select crushed ice. An indicator light will be illuminated above the active feature.
8.	LIGHT	Toggles dispenser light On and Off.

BUTTON / ICON	DESCRIPTION	PRIMARY FUNCTION
9.	HOLIDAY	Maximum energy efficiency when the user is away from the appliance for an extend period. Conserves energy by increasing the time between automatic defrost. Manually turned on/off It also turns off automatically when the user opens one of those doors/drawers or press the lever (dispenser) after 30 minutes from the time it was turned on. After turns it off, the product will recover the internal temp to set temperatures and the "Ice Maker" function will also recover the previous status (On or OFF) automatically. BUT other function status won't be recover.
10.	PARTY	This bottom should set up the freezer in -23°C and the fridge in 0°C during 6 hours. After that, the product should return to the previous settings.
11.	QUICK CHILL	Quick chill is a faster rate for chilling food in the refrigerator compartment. Deactivates after 6 hours.
12.	ADJUSTING TEMP	Press either the + or - to adjust to desired temperature setting. Freezer temp - Control temperatures range From -23°C to -15°C. Refrigerator temp - Control temperatures range From +1°C to +7°C.
13.	CHECK WATER	When the panel show "check water", fill the internal tank up.

ABOUT THE USER INTERFACE

Controls - FlexFresh™ drawer control panel



BUTTON / ICON	DESCRIPTION	PRIMARY FUNCTION
1.	Unlock	Press the UNLOCK icon. It will lock automatically after 3 seconds without any interaction. A tone will sound once panel is locked/unlocked.
2.	Freezer	To change the drawer temperature when in the freezer temp setting, use the control panel display on the front door. Changing the temp on the display will change both the drawer temp setting AND the freezer compartment
3.	Ultra Chill	Choosing Ultra Chill will set drawer temperature to -2°C. A tone will sound to confirm choice.
4.	Cold Drinks	Choosing Cold Drinks will set drawer temperature to 0°C. A tone will sound to confirm choice.
5.	Deli Snacks	Choosing Deli Snacks will set drawer temperature to 3°C. A tone will sound to confirm choice.
6.	Wine & Champagne	Choosing Wine & Champagne will set drawer temperature to 7°C. A tone will sound to confirm choice

SETTING COOLING TEMPERATURES

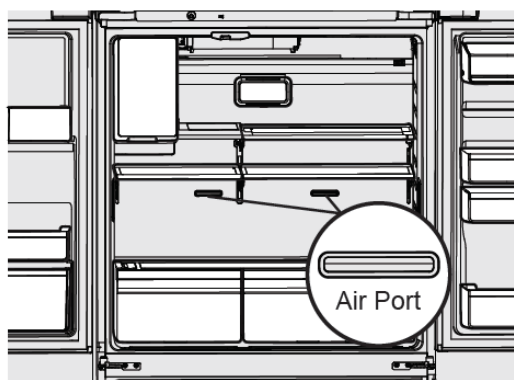
NOTE: The recommended settings for a product installed in a kitchen is 3°C for the fresh food compartment and -17°C for the freezer.



IMPORTANT

If your product has food freezing in the fresh food compartment, increase the temperature setting 1 or 2 degrees.

If you place food within 1 inch in front of the air ports, there may be the chance of freezing food.



NOTE: Control features and alarms may vary by model.

Alerts and Alarms

Door Open

If a door has been left open for 5 minutes or more, an alarm will sound and the door open indicator will illuminate on the display. The alarm can be turned off by closing the door or pressing any key. Control panel will return to normal operations after the door is closed.

Error tone

An alarm will sound if the user tries to make a selection that is not available.

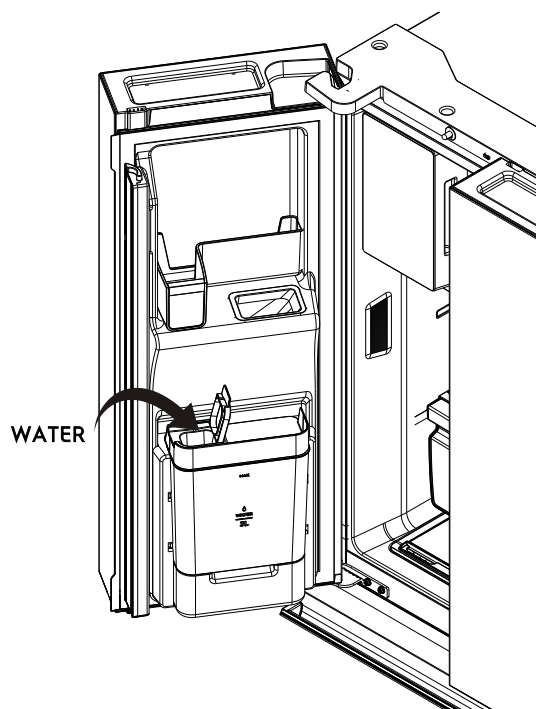
Automatic Ice & Water Dispenser

Using the ice maker after installation

Before making ice for the first time, be sure to prime the water supply system. Air in new plumbing lines can result in two or three empty ice maker cycles. Furthermore, if the system is not flushed, the first ice cubes may be discolored or have an odd flavor.

Refilling the water tank

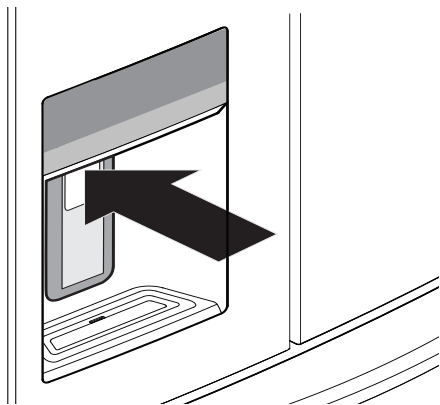
- The water tank must be placed on the door.
- Pour potable water through the funnel at the lid of water tank.
- Ensure that ice maker and dispenser is switched on.



Refilling the water tank

Priming the water supply system

1. Begin filling the system by pressing and holding a drinking glass against the dispenser.
2. Keep the glass in this position until water comes out of the dispenser. It may take about 1½ minutes.
3. Continue dispensing water for about four minutes to flush the system and plumbing connections of any impurities (stopping to empty the glass as necessary).



Dispenser

NOTE: The water dispenser has a built-in device that shuts off the water flow after three minutes of continuous use. To reset this shutoff device, simply release the dispenser paddle.

Only the first 26 ounces (750 ml) of dispensed water is chilled.



CAUTION

Do not fill the Water tank with anything other than clean water (Filtered or Mineral water).

Soft drink, juice, tea or hot water etc, can damage your automatic icemaker.

The Water tank can withstand a maximum water temperature of 60°C



Tip and Useful Information

Remove and clean ice bin and water tank once a month, discarding unused ice and water. This will ensure fresh ice and smooth operation of your icemaker.

Make sure your refrigerator is level to avoid uneven ice cubes.

Ice Maker operation & care

After the refrigerator is installed properly and has cooled for several hours, the ice maker can produce ice within 24 hours. The ice maker will fill the ice bin from the rear. You must dispense some ice to force the ice forward in the bin. This will allow the bin to fill completely.

Ice Maker and storage bin capacity

This ice maker should produce 2.5 to 3 pounds of ice per 24 hours. The ice bin will hold about 4 pounds of ice.

TURNING THE ICE MAKER ON AND OFF



IMPORTANT

Your ice maker is turned on at the factory so it can work as soon as you install your refrigerator. If you do not fill the water tank, set the ice maker's On/Off feature to Off; otherwise, the ice maker's fill valve may make a loud chattering noise when it attempts to operate without water.

Ice production is controlled by the ice maker's On/Off feature on the control panel. Pressing the On/Off feature turns the ice maker on & off.

NOTE: The ice maker also has a built-in plastic signal arm that automatically stops ice production when the ice bin is full. This signal arm should not be used to manually stop the ice maker.



IMPORTANT

Turning off the ice maker simply disables ice making. You will still be able to dispense existing ice, and you will still be able to dispense water.

Ice maker/Dispenser tips

- If your water tank is not filled or it is empty, turn off the ice maker as described in the previous section.
- The following sounds are normal when the ice maker is operating:
 - Motor running
 - Ice dropping into ice bin
 - Water valve opening or closing
 - Running water
- If you need a large quantity of ice at one time, it is best to get cubes directly from the ice bin.
- Ice cubes stored too long may develop an odd flavor. Empty the ice bin as explained below.
- When dispensing cubed ice, it is normal to have a small quantity of little pieces along with the whole cubes.
- To avoid splashing, dispense ice into your container before adding liquids.
- It is normal for ice to fill to the top of the ice bin.



CAUTION

If the water supply to your refrigerator is softened, be sure the softener is properly maintained. Chemicals from a water softener can damage the ice maker.

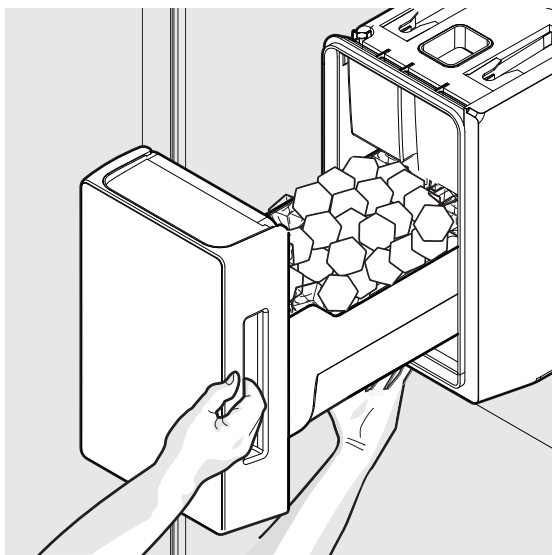
Cleaning the ice maker

Clean the ice maker and ice bin at regular intervals, especially prior to vacation or moving.

1. Turn off the ice maker.
2. Remove the ice bin by pulling straight out.
3. Empty and carefully clean the ice bin with mild detergent. Do not use harsh or abrasive cleaners. Do not place in dishwasher. Rinse with clear water.
4. Allow the ice bin to dry completely before placing it back into the freezer.
5. Place ice bin back into position. Turn the ice maker on.

Remove and empty the ice bin if:

- An extended power failure (one hour or longer) causes ice cubes in the ice bin to melt and refreeze together after power is restored, jamming the dispenser mechanism.
- If you do not use the ice dispenser frequently. Ice cubes will freeze together in the bin, jamming the dispenser mechanism.



Removing Ice Bin

Remove the ice bin and shake to loosen the cubes or clean as explained above.

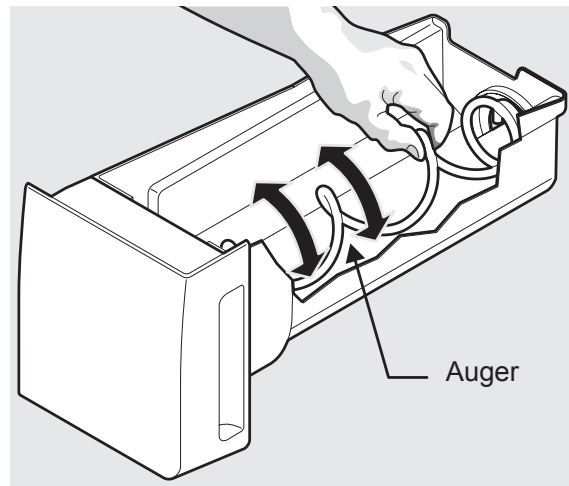
CAUTION

NEVER use an ice pick or similar sharp instrument to break up the ice. This could damage the ice bin and dispenser mechanism.

To loosen stuck ice, use warm water. Before replacing the ice bin, make sure it is completely dry.

IMPORTANT

When removing or replacing the ice bin, avoid rotating the auger in the ice bin. If the auger is accidentally rotated, you must realign the auger by turning it in 45 degree turns (see below) until the ice bin fits into place with the drive mechanism. If the auger is not properly aligned when replacing the ice bin, the refrigerator will not dispense ice. The fresh food door also may not close properly causing warm air to leak into the fresh food compartment.



Adjusting the ice bin Auger

STORAGE FEATURES

CAUTION

To avoid personal injury or property damage, handle tempered glass shelves carefully. Shelves may break suddenly if nicked, scratched, or exposed to sudden temperature change. Allow the glass shelves to stabilize to room temperature before cleaning. Do not wash in dishwasher.

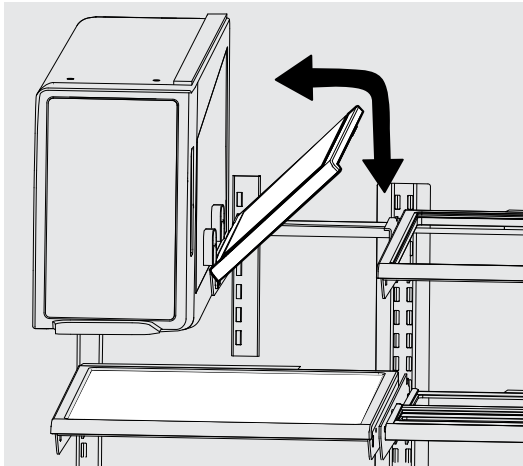
You can easily adjust shelf positions in the fresh food compartments to suit your needs. The shelves have mounting brackets that attach to slotted supports at the rear of each compartment.

Change the Position of a Shelf

1. Remove all food from shelf.
2. Lift the front edge up and pull the shelf out.
3. Replace by inserting the mounting bracket hooks into the desired support slots.
4. Lower the shelf and lock into position.

To adjust flip shelf:

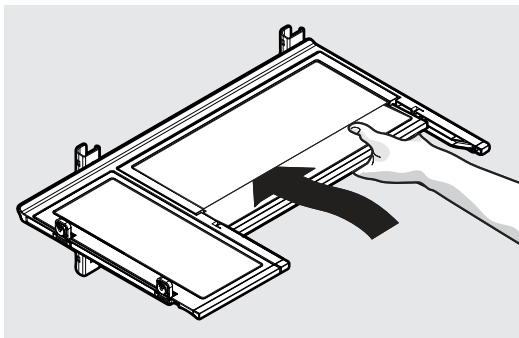
1. Remove food from shelf.
2. Lift the right side edge of shelf upwards and push to the left towards ice maker



Flip Shelf

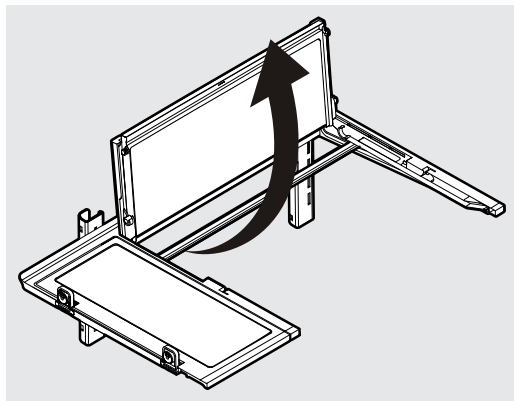
To adjust slide-under/flip shelf:

1. Pull front half shelf forward until its back drops down, then gently push front half shelf back and under back half shelf.



Slide-Under/Flip Shelf

2. With front half fully below back half, lift front of shelf to flip it upwards toward the back of the cabinet.



Slide-Under/Flip Shelf

Drawers

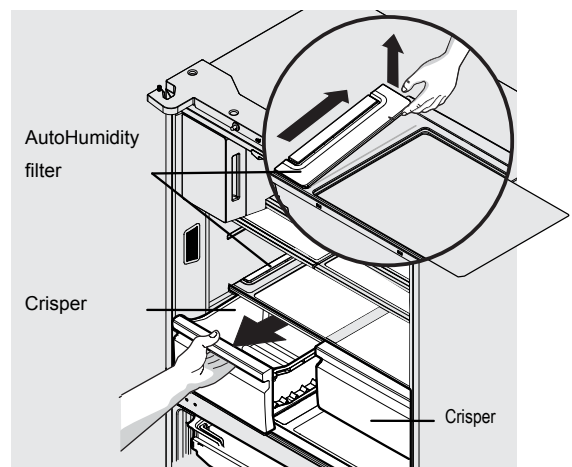
Your refrigerator includes a variety of storage drawers.

FreshSeal Crisper (with AutoHumidity filter)

Crisper drawers are designed for storing fruits, vegetables, and other fresh produce. Crispers have an auto humidity control (with replaceable AutoHumidity filter) on the side of each crisper under the cover.

To remove the AutoHumidity filter:

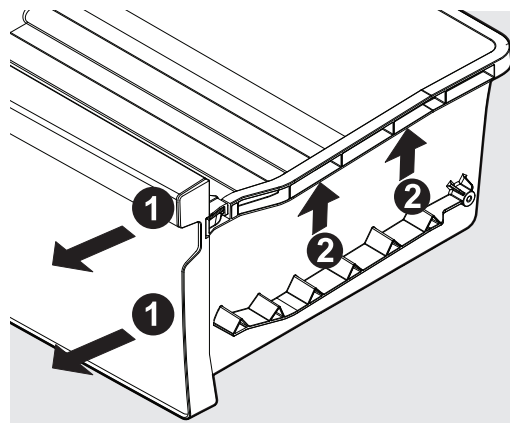
1. Reach to back of cover.
2. Pull up on cover.
3. Pull cover towards back of cabinet and remove.
4. Replace AutoHumidity filter.
5. Replace cover by reversing the steps above. Repeat for both crispers.



Opening Crisper Drawer

To remove the FreshSeal Crisper for cleaning:

1. Pull the drawer out until it stops.
2. Lift the front slightly and remove the drawer.

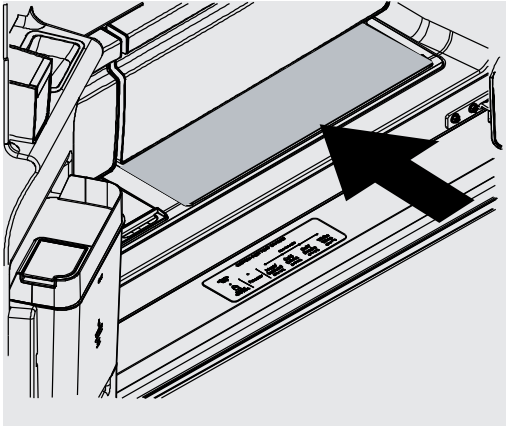


Removing the FreshSeal Crisper

Recessed SnackZone

This drawer is ideal for storage of deli meats and cheese.

Slide back the cover to allow access to the drawers.



Opening the SnackZone

Doors

Storage bins

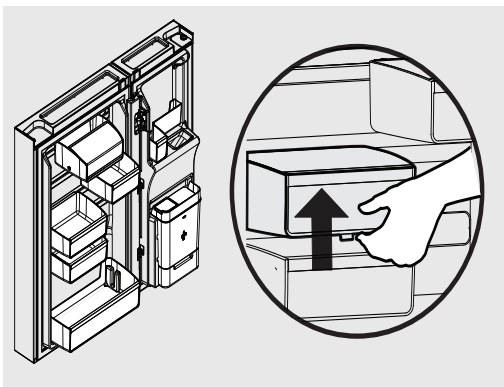
The doors to your fresh food compartment use a system of modular storage bins. All of these bins are removable for easy cleaning. Bins can be adjusted to your needs. Door bins are ideal for storing jars, bottles, cans, and large drink containers. They also enable quick selection of frequently used items.

To move door bin along a rail:

1. Tilt bin up so the back of the bin is off the door but the hook is still engaged.
2. Slide bin along rail to desired position.
3. Lower bin back into place.

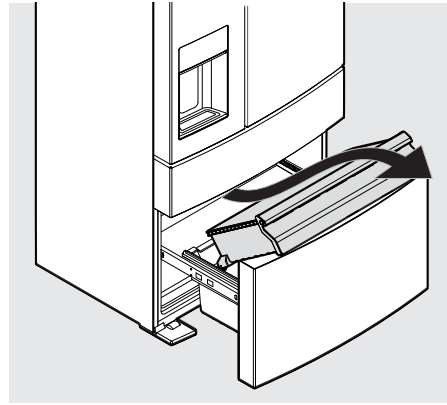
To move door bin from rail to rail:

1. Lift bin up disengaging the hook.
2. Move bin to desired rail location.
3. Push bin hook into rail engaging the hook.



Adjustable Door Bins

Freezer Features



Freezer Basket

To remove upper freezer basket:

1. Open freezer compartment completely.
2. Lift up and out to remove upper freezer basket.

Reverse the steps to reinstall basket.



IMPORTANT

There are wheels on the bottom of the drawer. Make sure all wheels are aligned on their respective tracks for proper function. If drawer is not aligned properly, it will cause problems with the door operation.

NOTE: If basket is not resting on stabilizer bar retainer clips, the drawer will not close properly.

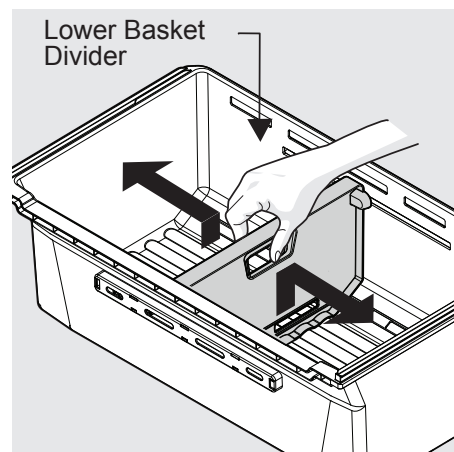
To remove lower freezer basket:

1. Open freezer compartment completely.
2. Lift the basket up and remove.

Reverse the steps to reinstall drawer.

Dividers

Grab hand hold on lower divider and pull up slightly to slide to next position. (The divider cannot be removed.)



Lower Basket Divider

GENERAL INFORMATION

CLEANING YOUR REFRIGERATOR



WARNING

BEFORE CLEANING: Turn the refrigerator off at the power point and unplug the cord to prevent any chance of electrocuting yourself.

Doors and exterior (white and silver):

You should only clean the doors with lukewarm soapy water and a soft cloth.

Stainless Steel:

Your stainless steel refrigerator is manufactured from mark-resistant stainless steel. This stainless steel has a special advanced protective coating that eases the removal of marks such as fingerprints and water spots. To keep its appearance, clean it regularly with lukewarm soapy water and a soft cloth.

Water Tank

The tank has to be removed from the door only for cleaning purposes, to fill the portable water only, the tank must be placed on the door and the funnel on the lid has to be used



CAUTION

Never use stainless steel cleaners, abrasive pads or other cleaners that will scratch the surface. Damage to the appliance after delivery is not covered by your warranty.

Interior

Clean the inside of your refrigerator regularly with a soft cloth, unscented mild soap and lukewarm water. Thoroughly dry all surfaces and removable parts and avoid getting water on the controls. Replace removable parts, plug power cord in and switch the power on before returning the food.

Ice and water

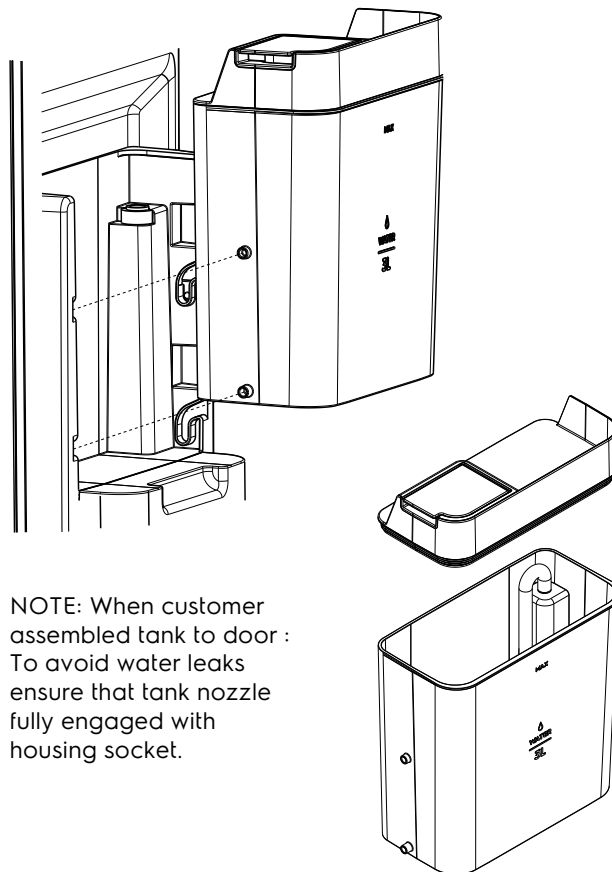
Clean the components of the ice maker/water dispenser regularly with a soft cloth, unscented mild soap and rinsing thoroughly with lukewarm water. For further information on the care and cleaning of your ice maker, ice dispenser or water dispenser refer to the section "Ice and Water Models"

Water Tank Assembly

Clean the inside of the water tank regularly with a soft cloth, unscented mild soap and rinse thoroughly with lukewarm water to completely remove any soap residue.

Water tank cleaning:

The tank has to be removed from the door and lift the lid off water tank.



NOTE: When customer assembled tank to door : To avoid water leaks ensure that tank nozzle fully engaged with housing socket.

Door seals

Always keep door seals clean by washing them with a mild detergent and warm water, followed by a thorough drying. Sticky food and drink can cause seals to stick to the cabinet and tear when you open the door. Never use hot water, solvents, commercial kitchen cleaners, aerosol cleaners, metal polishes, caustic or abrasive cleaners, or scourers to clean your refrigerator. Many commercially available cleaning products and detergents contain solvents that will damage your refrigerator. Use only a soft cloth with an unscented mild soap and lukewarm water.



CAUTION

To clean a crisper or freezer bin with telescopic extension slides, simply wipe with a damp cloth and warm soapy water. Never immerse the cover in water, as this could affect the operation of the slide.

Switching off your refrigerator

If you switch off your refrigerator for an extended period, follow these steps to reduce the chances of mould:

1. Remove all food.
2. Remove the power plug from the power point.
3. Thoroughly clean and dry the Interior.
4. Ensure that all the doors are wedged open slightly for air circulation.

FOOD STORAGE GUIDE

CATEGORY	PRODUCT	RECOMMENDED STORAGE TIMES FOR FRESH FOODS *			STORAGE TIPS
		REFRIGERATOR	ULTRA CHILL	FREEZER	
MEAT	Sausages and Mince	1-2 Days	3-5 Days	2-3 Months	Keep cold meat at the back of the refrigerator where it is coldest.
	Chops and Steak	3-4 Days	5-7 Days	4-6 Months	
	Cold Meats	3-5 Days	5-7 Days	4-6 Months	Plastic can cause meat to sweat if stored in refrigerator for more than a day.
	Roasts	3-5 Days	1 week	12 Months	Roast can take up to 48 hours to defrost properly, transfer frozen roast to th refrigerator 2 days before use.
POULTRY	Chicken	1-2 Days	5-7 Days	2 Months	If poultry takes on a smell or colour you are unsure about it is best to throw it out.
	Roast Chicken	3-5 Days	1 week	12 Months	
	Eggs	6 Weeks	Not Suitable	Not Suitable	Whole eggs are not suitable for freezing, slightly beaten eggs may be frozen for four months.
SEAFOOD	Whole fish and fillets	2-3 Days	5-7 Days	2 Months	Store in an airtight container or foil.
	Lobster and Crab	1-2 Days	3-5 Days	2 Months	
	Prawns	1-2 Days	3-5 Days	2 Months	Never freeze prawns in salty water as this will dehydrate the flesh.
DAIRY	Milk	Until Expiry Date	Not Suitable	Not Suitable	If dairy takes on a smell or colour and you are unsure about it, it is best to throw it out
	Yoghurt	7- 10 Days	Not Suitable	Not Suitable	
	Hard Cheeses	2 Weeks – 2 Months	1-2 Months	2 Months (Grated)	Depending on the variety hard cheese can last from 2 weeks to 2 months.
	Soft Cheeses	1-2 Weeks	2-4 Weeks	Not Suitable	Texture may change depending on the type of soft cheese
	Butter	8 Weeks	3-4 Months	12 Months	
FRUIT & VEGETABLES	Every fruit and vegetable has a different shelf life.		Not Suitable	8-12 Months	Keep vegetables in the crisper and away from the air vents to avoid freezing.
	Some stay fresh for a couple of days e.g. beans, others can last for a couple of months e.g. onions.			When freezina chop and blanch in small portions.	If you wash fruit and vegetables before storing them make sure they are dry or wrap in absorbent paper before storing in the refrigerator as this can make them susceptible to rotting.
					Try to keep fruit and vegetables separated as fruits that give off high levels of ethylene (the ripening agent) can prematurely ripen and spoil surrounding vegetables



IMPORTANT

*Please note, use this information as a guide only, actual storage times will vary depending on how you use your refrigerator.

Concern	What to do
Refrigerator is too warm.	Ensure food is allowed to cool before placing inside the refrigerator.
	Ensure the appliance is set up as per instructions on page 11.
	Ensure that contents are not obstructing the cooling vents.
	Ensure the door is not held open or is being opened too frequently.
Freezer is too warm.	Adjust temperature to a colder setting.
	Ensure food is allowed to cool before placing inside the freezer.
	Ensure the appliance is set up as per instructions on page 11.
	Ensure that contents are not obstructing the cooling vents.
Food is freezing in the refrigerator.	Ensure the door is not held open or is being opened too frequently.
	Adjust temperature to a warmer setting.
Unable to change temperature settings.	Ensure that fruit and vegetables are stored in the crisper. Items with a high water content should not be placed near the cooling vents.
	Refer to function guide in Controlling Your Refrigerator.
	Ensure that user interface is in "awake" mode before trying to adjust temperature settings.

Appliance noise

Your new refrigerator may make sounds that your old one didn't make. Because the sounds are new to you, you might be concerned about them. Most of the new sounds are normal. Hard surfaces, like the floor, walls and cabinets, can make the sounds seem louder than they actually are. The following describes the kinds of sounds and what may be making them.

Concern	What to do
Motor noise (compressor).	Nothing. This is normal as your new refrigerator uses a variable speed compressor and fan that at start up and on warm days runs at a high speed to provide additional cooling.
	When less cooling is required the compressor and fan will run at a lower speed. Note that the compressor noise may seem louder at the start of the on cycle.
A clicking noise heard just before the compressor starts.	Nothing. This is normal as your new refrigerator has an automatic switching action of the temperature control, turning the compressor on and off.
Occasional gurgling, similar to water boiling.	Nothing. As each refrigeration cycle ends, you may hear a gurgling sound due to the refrigerant flowing in your refrigerator system.
Airflow noise.	Nothing, this is normal as your new refrigerator uses high efficiency fans to circulate air. Fan speed and noise may increase during periods of heavy usage or hot weather.
Rattling and other noises.	Ensure that the cabinet is level and stable, refer to Installation Instructions on page 11.
	Check the surrounds of the appliance to ensure there is nothing touching or placed on top of the appliance.
	Ensure that contents of the appliance are not placed in such a way that they are vibrating (such as bottles).

Crisper Operation

Concern	What to do
Excess moisture build up in crisper. It is normal for there to be some moisture and humidity in the crisper bin.	Ensure that the crisper is not over packed.
	Adjust crisper humidity slides.
Crisper bin cannot be removed.	If crisper bin interferes with the door bins, remove door bins before removing crisper.
	Position cabinet so that the door can be fully opened.
Freezing items in the crisper.	Adjust temperature to a warmer setting.

TROUBLESHOOTING

Refrigerator operation

Concern	What to do
Appliance will not run It is normal for the freezer fan not to operate during the automatic defrost cycle, or for a short time after the appliance is switched on.	Ensure that the cord is plugged into a live power outlet and outlet is switched on.
	Ensure that the household circuit breaker has not tripped or that the fuse has not blown.
	The appliance maybe in defrost mode, check again in half an hour.
Compressor motor seems to run too long At normal room temperatures, expect your motor to run about 40% to 80% of the time. Under warmer conditions, expect it to run even more often. The variable speed compressor and fan that at start up and on warm days runs at a high speed to provide additional cooling. When less cooling is required the compressor and fan will run at a lower speed.	Ensure that the doors are not held open.
	Check that large amounts of warm food have not just been placed inside the appliance.
	Note that the appliance will run more than normal just after you install it or when adjusting to temperature setting changes.
The exterior of the appliance is warm or hot to touch This is normal because the appliance transfers heat from the inside out through the outer panels and the divider between the doors.	Ensure the appliance has the external clearances recommended in the section "Installing your new appliance".
	The exterior of the cabinet will be much warmer on warmer days it may even feel hot to touch, as the appliance is working harder.
User interface will not respond To ensure settings are not accidentally changed the user interface will go into sleep mode when not in use. Press any button to wake user interface.	Check that the user interface is in awake mode, refer to section "About the user interface".
	Check that the user interface is not locked, refer to section "About the user interface".
	If the user interface is frozen turn the appliance off for five minutes for the memory to clear, then turn back on.
	Check that the user interface is not in Sabbath Mode, refer to control instructions. (I&W models only).
Alarms sounding	Check that all doors are fully closed.
	Ensure that the over temperature alarm is not being activated by hot food placed in the freezer.
	Check if the drinks timer has ended, refer control instructions.
	Check if the Filter Replacement alert is activated, refer control instructions. (I&W models only)
Frost build up	Check that all doors are fully closed.
	Ensure that the doors are not opened too often.
	Ensure that the return air vents are not blocked with packaging.
	Ensure the seals are clean and not obstructed.
Odours	The interior may need cleaning, refer to cleaning guide.
	Ensure that food is stored correctly as some food, containers and wrapping can produce odours.
	Check appliance for old or unusual food.
Lights not working The LED lighting is designed to dim automatically if the door is left opened for more than 5 minutes and turn off completely if the door is open for more than 7 minutes. Closing the door will reset the timer. The LED lighting is also designed to turn on gradually.	Ensure that the cord is plugged into a live power outlet and outlet is switched on.
	Ensure that the household circuit breaker has not tripped or that the fuse has not blown.
	Check that the user interface is not in Sabbath Mode, refer to control instructions.
	Close and re-open the door. When door has been open for 5 minutes the lights fade to 50% then after 7 minutes they will turn off.

Concern	What to do
Freezer door pops open.	This is normal and should re-close. This happens when the refrigerator door is closed too quickly.
	If the freezer door stays open, it indicates that the appliance needs to be tilted backwards a little further. Refer to section "Installing your new appliance".
Self close not working.	Check if your appliance has self closing hinges as not all models do.
	It indicates that the appliance needs to be tilted backwards a little further. Refer to section "Installing your new appliance".
Door not sealing properly	Ensure there is nothing that is preventing the door from closing such as appliance contents or items placed near the appliance.
	Ensure that the crisper/freezer bin is closed completely. Refit if required as referred to in the section "Using your refrigerator".
	Ensure the appliance is set up as per recommendations.
Door difficult to open and close	If the door is difficult to open just after you have closed it this is due to the pressure equalising, the door will open normally after a few minutes.

Automatic Ice maker system

Concern	What to do
Ice maker does not produce ice or not enough ice The ice maker is designed to produce a tray of ice approximately every 3 hours, depending on room temperature and water temperature..	Ensure that the cord is plugged into a live power outlet and outlet is switched on.
	Ensure that water is connected and turned on and there are no kinks in the water line.
	Ensure that the Ice Maker is switched on at the user interface refer to "About the User Interface" for details.
	Check that the water filter is not blocked or out of date.
	Check the water supply flow rate.
	If the freezer compartment is too warm, refer to "freezer is too warm" then wait 24 hours for the freezer to reach ideal temperature.
	Turn the unit off at the mains and leave for 2 minutes then turn the appliance back on (this will reset the ice maker unit). Check for ice production after 24 hours.
	Check that there is no obstruction under the ice maker and ensure the ice bin is fitted correctly.
Ice has bad odour or taste	Cover food to ensure ice does not absorb foreign odours.
	Check that the water filter is not out of date.
	Interior of appliance or ice bin may require cleaning, refer to "Cleaning your refrigerator".
	Discard stale ice monthly and allow ice maker to produce a fresh supply.

If you still require service

If you have a problem, and the problem persists after you have made the checks mentioned, contact your nearest Electrolux approved Service Centre or the dealer you bought the refrigerator from. Be ready to quote the model number, the 9-digit PNC and 8-digit serial number, which is stated on the label inside the refrigerator compartment.



CONTACT DETAILS ELECTROLUX CUSTOMER CARE

Vietnam
Consumer Care Center Toll Free: 1800-58-88-99
Tel: (+84 28) 3910 5465
Electrolux Vietnam Ltd.
Floor 9th, A&B Tower
76 Le Lai Street - Ben Thanh Ward - District 1
Ho Chi Minh City , Vietnam
Office Tel: (+84 28) 3910 5465
Office Fax: (+84 28) 3910 5470
Email: vncare@electrolux.com

Indonesia
Hotline service: 08041119999
PT. Electrolux Indonesia
Electrolux Building
Jl.Abdul Muis No.34, Petojo Selatan,
Gambir Jakarta Pusat 10160
Email:customercare@electrolux.co.id
SMS & WA : 0812.8088.8863

Share more of our thinking at electrolux.com.

P/No: A12081617

MDR4_Feb'19